

CHRISTUS VIVIT

TÔNG HUẤN HẬU THƯỢNG HỘI

ĐỒNG

ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Lm. Lê Công Đức, PSS., dịch

1. Đức Kitô hằng sống! Người là niềm hy vọng của chúng ta, và một cách kỳ diệu Người mang sự tươi trẻ đến cho thế giới chúng ta, và mọi sự được Người chạm đến đều trở nên trẻ trung, mới mẻ, đầy tràn sức sống.. Vì thế, lời đầu tiên cha muốn nói với tất cả các bạn trẻ Kitô hữu là lời này: Đức Kitô đang sống và Người muốn các con cũng sống thực sự!
2. Người ở trong các con, Người ở với các con, và Người không bao giờ bỏ các con. Dù các con đi lạc xa đến đâu, Người là Đấng Phục Sinh vẫn luôn ở đó. Người kêu gọi các con, Người chờ mong các con trở về với Người và bắt đầu lại mọi sự. Khi các con cảm thấy mình đang già đi vì ưu phiền, vì phần uất hay sợ hãi, vì nghi ngờ hay thất bại, Người sẽ vẫn luôn ở đó để phục hồi nghị lực và hy vọng của các con.
3. Với cả tấm lòng, cha trao gửi Tông huấn này cho tất cả các bạn trẻ Kitô hữu. Tông huấn này nhằm nhắc các con về một số xác tín đến từ đức tin của chúng ta, đồng thời khích lệ các con lớn lên trong sự thánh thiện và trong sự dấn thân cho ơn gọi riêng của mình. Nhưng vì đây cũng là một phần của tiến trình Thượng hội đồng Giám mục, tôi cũng trao sứ điệp này cho toàn thể Dân Thiên Chúa, các mục tử cũng như các tín hữu, bởi vì tất cả chúng ta đều được thách đố và được thúc bách để suy tư cả về giới trẻ lẫn cho giới trẻ. Vì thế, nhiều chỗ tôi sẽ nói trực tiếp với các bạn trẻ, nhiều chỗ khác, tôi sẽ gọi ra một số xem xét khái quát hơn cho sự phân định của Giáo hội.
4. Tôi nhận cảm hứng nơi kho tàng suy tư và thảo luận phong phú đúc kết từ Thượng hội đồng Giám mục hồi năm ngoái. Tôi không thể bao gồm tất cả những đóng góp ấy ở đây, nhưng mọi người vẫn có thể đọc chúng trong Tài liệu Chung kết. Dù sao, khi viết Tông huấn này, tôi đã cố gắng đúc kết những đề nghị thiết tưởng là có tầm quan trọng nhất. Bằng cách ấy, những lời của tôi ở đây sẽ vọng lại vô số tiếng nói của các tín hữu trên khắp thế giới, những người đã bày tỏ quan điểm của mình với Thượng hội đồng. Những bạn trẻ không phải là Kitô hữu nhưng đã muốn chia sẻ các suy nghĩ của mình, họ cũng đã gọi ra những vấn đề làm cho tôi đặt ra những dấu hỏi mới.

CHƯƠNG MỘT: LỜI THIÊN CHÚA NÓI GÌ VỀ NGƯỜI TRẺ?

5. Chúng ta hãy tiếp cận một số bản văn trong kho tàng Thánh Kinh phong phú, vì Thánh Kinh thường nói về người trẻ và về cách mà Chúa đến gần để gặp gỡ họ.

Trong Cựu Ước

6. Vào một thời đại mà người trẻ không được đánh giá cao, một số bản văn cho thấy rằng Thiên Chúa nhìn họ một cách khác hẳn. Chẳng hạn, Giuse là đứa con nhỏ trong gia đình (x. St 37,2-3), nhưng Thiên Chúa bày tỏ cho cậu ấy những điều lớn lao trong các giấc mơ, và khi chỉ mới mười bảy tuổi, cậu ấy đã trở vượt hơn các anh mình trong những chuyện quan trọng (x. St 37-47).
7. Trong Ghi-đê-ôn, chúng ta thấy sự thẳng thắn của người trẻ, họ không quen với thực tế được bọc đường. Khi được bảo rằng có Chúa ở với mình, Ghi-đê-ôn đáp: “Nhưng nếu Chúa ở với chúng tôi, thì tại sao tất cả những điều này lại xảy ra với chúng tôi?” (TI 6,13). Thiên Chúa không chấp lời trách cứ ấy, Ngài tiếp tục truyền: “Với sức lực người có đó, hãy đi mà cứu Israel!” (TI 6,14).
8. Chúa cũng ngỏ lời với Samuel khi cậu còn là một đứa trẻ. Nhờ lời khuyên của một người lớn, cậu đã mở lòng ra nghe tiếng gọi của Thiên Chúa: “Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng tai nghe” (1Sm 3,9-10). Kết quả là Samuel trở thành một ngôn sứ lớn, người đã can thiệp tại những thời điểm rất quan trọng trong lịch sử đất nước mình. Vua Sao-lê cũng là một chàng trai trẻ khi được Chúa kêu gọi đảm nhận sứ mạng (x. 1Sm 9,2).
9. Vua Đa-vít được tuyển chọn khi còn là một thiếu niên. Khi ngôn sứ Samuel tìm kiếm vị vua tương lai cho Israel, người kia đã tiến cử các con trai của mình, lớn tuổi và dày dặn hơn. Nhưng vị ngôn sứ nói rằng người được chọn là chàng Đa-vít trẻ, cậu ấy đang đi chăn cừu (x. 1Sm 16,6-13), vì “người phàm xét theo vẻ bên ngoài, nhưng Đức Chúa trông thấy tâm hồn” (c.7). Tinh

- anh của tuổi trẻ nằm trong tâm hồn, hơn là nơi sức mạnh cơ bắp hay nơi ấn tượng trao cho người khác.
10. Salômôn, khi kế vị phụ vương, đã cảm thấy hốt hoảng và thưa với Chúa: “Con còn non nớt, biết gì đâu mà làm” (1V 3,7). Nhưng sự táo bạo của tuổi trẻ đã thúc đẩy chàng xin Chúa sự khôn ngoan, và chàng đã hết mình cho sứ mạng. Một điều gì đó tương tự cũng đã xảy ra với ngôn sứ Giêrêmia, người được kêu gọi dù tuổi đời còn trẻ, để thức tỉnh dân mình. Trong nỗi sợ, Giêrêmia thốt lên: “Ồ không, lạy Chúa là Thiên Chúa, con thực sự không biết ăn nói, vì con chỉ là một đứa trẻ” (Gr 1,6). Nhưng Chúa bảo không được nói thế (x. Gr 1,7), và Ngài thêm: “Người đừng sợ chúng, vì Ta ở với người để giải thoát người” (Gr 1,8). Nhiệt tâm của ngôn sứ Giêrêmia đối với sứ mạng mình cho ta thấy điều gì có thể xảy ra khi sự can đảm của tuổi trẻ được nối kết với sức mạnh của Thiên Chúa.
11. Một nữ tỳ Do thái của vị tướng ngoại bang là Naaman đã dùng đức tin để can thiệp, và nhờ đó vị tướng này được chữa lành bệnh (x. 2V 5,2-6). Nàng Rút là một mẫu gương quảng đại khi ở lại bên mẹ chồng vào hoàn cảnh khó khăn (x. R 1,1-18), nhưng nàng cũng cho thấy sự dũng cảm của mình khi bước tới trên đường đời (x. R 4,1-17).

Trong Tâm Ước

12. Một trong các dụ ngôn của Chúa Giêsu (x. Lc 15,11-32) kể rằng người con “trẻ tuổi hơn” muốn bỏ nhà cha mình để đi đi phưong xa (x. c.12-13). Nhưng cách nghĩ của anh về sự độc lập đã đi đến chỗ thái quá và hủy hoại (x. c.13), anh bắt đầu kinh nghiệm nỗi đắng cay của cô đơn và túng quẫn (x. c.14-16). Dù vậy, anh đã tìm được nghị lực để bắt đầu lại (x. c.17-19), anh quyết định đứng lên trở về nhà (x. c.20). Trái tim người trẻ thường sẵn sàng thay đổi, quay lại, đứng lên và rút bài học từ cuộc sống. Ai mà lại không ủng hộ anh chàng này trong quyết tâm mới của anh cơ chứ? Nhưng người anh trai thì mang một trái tim đã cằn cỗi; anh ta để cho mình bị thống trị bởi sự tham lam, ích kỷ và ghen tị (Lc 15,28-30). Đức Giêsu khen ngợi chàng trai trẻ tội lỗi quay về đường ngay nẻo chính,

hơn là người anh tự cho mình là trung thành song lại thiếu tình yêu và lòng thương xót.

13. Chúa Giêsu, Đấng luôn mãi trẻ trung, muốn trao cho chúng ta quả tim trẻ trung mãi mãi. Lời Chúa yêu cầu chúng ta “loại bỏ men cũ để trở thành bột mới” (1Cr 5,7). Thánh Phaolô mời gọi chúng ta cởi bỏ “con người cũ” và mặc lấy con người “tươi trẻ” (Cl 3,9.10). [1] Khi giải thích ý nghĩa của việc mặc lấy sự tươi trẻ “được đổi mới” ấy (c.10), ngài đề cập đến “lòng thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại, chịu đựng và tha thứ cho nhau nếu người này có điều oán trách người kia” (Cl 3,12-13). Tóm lại, tuổi trẻ đích thực có nghĩa rằng có một trái tim biết yêu thương, trong khi bất cứ gì chia rẽ chúng ta thì đều làm cho linh hồn trở nên cằn cỗi. Vì thế Thánh Phaolô kết luận: “Trên hết mọi sự, anh em phải có đức ái, đó là mối dây liên kết tuyệt hảo” (Cl 3,14).
14. Chúng ta cũng ghi nhớ rằng Đức Giêsu không ủng hộ những người lớn xem thường hay khống chế người trẻ. Trái lại, Người nhấn mạnh rằng “kẻ lớn nhất trong anh em phải trở thành người nhỏ nhất” (Lc 22,26). Đối với Đức Giêsu, tuổi tác không tạo nên các đặc quyền, và sự kiện rằng người ta trẻ tuổi không có nghĩa rằng họ có ít phẩm giá hơn.
15. Lời Chúa nói rằng người trẻ nên được đối xử “như anh em” (1Tm 5,1), và cảnh giác các bậc phụ huynh đừng “làm cho con cái bực tức, kéo chúng ngã lòng” (Cl 3,21). Người trẻ không được an bài để mà ngã lòng; họ được mời gọi mơ những điều lớn lao, tìm kiếm những chân trời xa rộng, hướng lên cao hơn, gánh vác thế giới này, đón nhận những thách đố và cống hiến nhiều nhất có thể để xây dựng một cái gì đó tốt đẹp hơn. Đó là lý do tại sao tôi thường xuyên khấn khoản các bạn trẻ đừng để mình bị tước mất niềm hy vọng; cha muốn nhắc lại với mỗi người trong các con: “Đừng để ai xem thường tuổi trẻ của con!” (1Tm 4,12).
16. Nhưng người trẻ cũng được khuyến dụ “chấp nhận quyền bính của các bậc cao niên” (1Pr 5,5). Thánh Kinh không ngừng nhấn mạnh rằng các bậc niên trưởng phải được chân thành kính trọng, vì họ có cả một kho tàng kinh nghiệm; họ từng trải những thành công và thất bại, những niềm vui và nỗi khổ trong

đòi, những ước mơ và những thất vọng. Trong sâu thẳm tâm hồn an tĩnh của mình, họ có cả một kho tàng kinh nghiệm có thể dạy chúng ta biết tránh lầm lỗi hay đừng bị dụ hoặc bởi những lời hứa hẹn phỉnh gạt. Một hiền nhân cổ thời kêu gọi chúng ta tôn trọng một số giới hạn và làm chủ các xung năng của mình: “Hãy thúc đẩy các người trẻ biết làm chủ chính mình” (Tt 2,6). Thật vô ích việc sùng bái tuổi trẻ hay điên rồ loại trừ người khác chỉ vì họ lớn tuổi hơn hay vì họ thuộc một thế hệ khác. Đức Giêsu bảo chúng ta rằng người khôn ngoan có thể rút ra từ kho tàng của họ cả những thứ mới và cũ (x. Mt 13,52). Một người trẻ khôn ngoan thì mở ra hướng tới tương lai, nhưng cũng biết học hỏi từ kinh nghiệm của những người khác nữa.

17. Trong Tin Mừng Máccô, chúng ta gặp thấy một anh chàng sau khi lắng nghe Đức Giêsu nói về các điều răn, đã lên tiếng: “Tất cả những điều ấy tôi đã tuân giữ từ tuổi nhỏ” (10,20). Tác giả Thánh Vịnh cũng từng nói điều tương tự: “Lạy Chúa, Chúa là hy vọng của con; con tin tưởng vào Chúa từ thời niên thiếu... Từ tuổi thanh xuân, Chúa đã dạy bảo con, và con sẽ loan báo những kỳ công Chúa đã làm” (Tv 71,5.17). Chúng ta đừng bao giờ ân hận vì đã sống tốt lành ở tuổi thanh xuân, đã mở lòng ra với Chúa, và đã sống khác với thói đời. Những điều đó không làm tuổi xuân ta mất gì, thay vào đó chúng kiện cường và làm tươi trẻ tuổi xuân chúng ta: “Tuổi xuân người mạnh mẽ tựa chim bằng” (Tv 103,5). Vì thế, Thánh Augustinô đã than thở: “Con yêu Chúa quá muộn màng, lạy Chúa là vẻ đẹp thường hằng và mãi mãi tinh khôi! Con đã yêu Chúa quá muộn màng!” [2]. Rất tiếc, chàng trai giàu có ấy, vốn trung tín với Chúa trong tuổi thanh xuân, đã để cho những năm tháng trôi qua cướp mất các giấc mơ của mình; anh ta thích bám víu vào cửa cải (x. Mc 10,22).

18. Mặt khác, trong Tin Mừng Mátthêu chúng ta gặp một chàng trai trẻ (x. Mt 19,20.22) đến gặp Đức Giêsu và hỏi xem mình còn có thể làm gì nữa (c.20); ở đây, anh cho thấy tinh thần cởi mở của chất trẻ, muốn kiếm tìm những chân trời mới và những thách đố lớn lao. Nhưng thực sự tinh thần của anh không được trẻ trung như thế, vì anh đã bị cột chặt vào cửa cải và

những tiện nghi. Anh nói rằng anh muốn điều gì đó, nhưng khi Đức Giêsu đề nghị anh quảng đại chia sẻ tài sản của mình, thì anh nhận ra anh không thể buông bỏ mọi thứ mà mình đang có. Cuối cùng, “nghe những lời ấy, người thanh niên buồn rầu bỏ đi” (c.22). Anh đã đánh mất sự trẻ trung của mình.

19. Tin Mừng cũng nói về một nhóm cô gái khôn ngoan, trong tình trạng tỉnh thức chờ đợi, trong khi những cô khác thì tâm trí phân tán và mê ngủ (x. Mt 25,1-13). Quả thật, chúng ta có thể đi qua tuổi trẻ của mình với đầy những chia trí, chỉ sống hời hợt, nửa tỉnh nửa mê, không có khả năng đào sâu những mối tương quan có ý nghĩa, cũng không kinh nghiệm được những điều sâu xa hơn trong cuộc sống. Như thế, chúng ta có thể hình thành một tương lai tầm thường và thiếu nền móng. Hoặc giả chúng ta có thể trải qua tuổi thanh xuân với đầy cảm hứng đối với những điều đẹp đẽ và cao thượng, qua đó chúng ta kiến tạo một tương lai tràn đầy sức sống và sự phong phú tâm hồn.
20. Nếu các con đã đánh mất sinh lực bên trong, đánh mất những giấc mơ, lòng hăng hái, tinh thần lạc quan và sự quảng đại, thì Đức Giêsu đang đứng trước mặt các con, như Người đã từng đứng trước anh con trai đã chết của người góa phụ, và với tất cả sức mạnh từ sự Phục Sinh của Người, Người thúc bách các con: “Này người bạn trẻ, Ta truyền cho con, hãy chỗi dậy!” (Lc 7,14).
21. Chắc chắn là còn nhiều đoạn văn khác của Lời Chúa có thể soi sáng cho giai đoạn này của đời sống các con. Chúng ta sẽ nhắc đến một số bản văn như thế trong các chương sau.

CHƯƠNG HAI- ĐỨC GIÊSU MÃI MÃI TRẺ TRUNG

22. Đức Giêsu là “người trẻ ở giữa những người trẻ để làm gương mẫu cho người trẻ và để thánh hiến họ cho Chúa”. [3] Vì thế

Thượng hội đồng nói rằng “tuổi trẻ là một giai đoạn độc đáo và đầy sức truyền cảm hứng trong đời, chính Đức Giêsu đã trải nghiệm giai đoạn này và đã thánh hóa nó”. [4]

Tuổi trẻ của Đức Giêsu

23. Chúa “trút linh hồn” (x. Mt 27,50) trên thập giá khi Người chỉ mới ngoài ba mươi (x. Lc 3,23). Thật quan trọng việc nhận ra rằng Đức Giêsu là một người trẻ. Người trao mạng sống khi Người ở độ tuổi mà ngày nay gọi là ‘giai đoạn đầu của tuổi trưởng thành’. Người bắt đầu sứ mạng công khai ở giai đoạn tràn đầy sinh lực nhất, và xuất hiện như “một ánh sáng huy hoàng” (Mt 4,16), ánh sáng này sẽ chiếu soi rạch ròi nhất khi cuối cùng Người hiến trao mạng sống. Sự kết thúc ấy không phải là một cái gì ngẫu nhiên xảy ra; đúng hơn, tất cả tuổi trẻ của Người, trong mọi khoảnh khắc, đã là một sự chuẩn bị quý giá cho hồi kết cục ấy. “Mọi sự trong đời sống của Đức Giêsu đều là một dấu chỉ màu nhiệm của Người”; [5] thật vậy, “toàn thể đời sống Đức Giêsu là một màu nhiệm cứu độ”. [6]
24. Tin Mừng không kể gì cho chúng ta về thuở ấu thời của Đức Giêsu, nhưng có tường thuật vài biến cố vào giai đoạn thiếu niên và thanh niên của Người. Matthêu đặt thời thanh niên của Chúa vào giữa hai biến cố: việc gia đình Người trở về Nadarét sau chuyến đi tha phương, và sự kiện Đức Giêsu chịu phép rửa ở sông Gio-đan, tức lúc bắt đầu sứ vụ công khai của Người. Những hình ảnh cuối cùng chúng ta có về trẻ Giêsu là những hình ảnh của một cậu bé tị nạn ở Ai-cập (x. Mt 2,14-15) và hồi hương tại Nadarét (x. Mt 2,19-23). Hình ảnh đầu tiên ta có về Đức Giêsu như một người đã vào tuổi trưởng thành, đó là hình ảnh Người đứng giữa đám đông trên bờ sông Gio-đan để được người anh họ là Gioan Tẩy Giả làm phép rửa cho, giống như mọi người khác trong dân chúng (x. Mt 3,13-17).
25. Không giống Phép Rửa của chúng ta là Phép Rửa đưa ta vào đời sống ân sủng, Phép Rửa mà Đức Giêsu chịu là một sự thánh hiến trước khi Người đi vào sứ mạng lớn lao của cuộc đời Người. Tin Mừng nói rằng trong biến cố Phép Rửa ấy, Chúa Cha rất hoan hỉ và hài lòng: “Con là Con yêu dấu của Ta”

(Lc 3,22). Ngay lập tức Đức Giêsu được thấy đầy tràn Thánh Thần, và Người được Thánh Thần dẫn vào hoang địa. Ở đó Người sửa soạn để xúc tiến việc rao giảng và thực hiện các phép lạ, đem lại sự tự do và sự chữa lành (x. Lc 4,1-14). Mọi người trẻ cảm nhận mình được kêu gọi nhận lãnh một sứ mạng trong thế giới này cũng được mời gọi nghe Chúa Cha nói cùng những lời ấy trong tâm hồn mình: “Con là con yêu dấu của Ta”.

26. Giữa hai trình thuật trên, chúng ta tìm thấy một trình thuật khác giới thiệu Đức Giêsu ở tuổi thiếu niên, khi Người cùng với cha mẹ mình trở về Nadarét sau biến cố lạc mất và tìm thấy trong Đền thờ (x. Lc 2,41-51). Ở đây chúng ta đọc thấy rằng “Người vâng lời cha mẹ” (x. Lc 2,51); Người không phủ nhận gia đình mình. Rồi Luca thêm rằng Giêsu “lớn lên, thêm khôn ngoan và đầy ân sủng trước mặt Thiên Chúa và người ta” (x. Lc 2,52). Tóm lại, đây là một thời gian chuẩn bị, trong đó Đức Giêsu lớn lên trong tương quan với Cha và với tha nhân. Thánh Gioan Phaolô II giải thích rằng Đức Giêsu không chỉ lớn lên về thể lý, mà còn “có một sự trưởng thành tâm linh nơi Đức Giêsu nữa”, vì “sự sung mãn của ân sủng nơi Đức Giêsu tương ứng với độ tuổi của Người: luôn có một sự sung mãn, nhưng đó là một sự sung mãn tăng trưởng khi Người lớn lên”. [7]
27. Từ những gì Tin Mừng nói với chúng ta, ta có thể nói rằng trong những năm tuổi trẻ, Đức Giêsu “rèn luyện”, chuẩn bị sẵn sàng để thực hiện kế hoạch của Cha. Tuổi thiếu niên và thanh niên của Đức Giêsu đặt Người trên nẻo đường sứ mạng cao cả ấy.
28. Ở tuổi thiếu niên và thanh niên, Đức Giêsu tương quan với Chúa Cha như người Con yêu dấu. Gắn bó với Cha, Người lớn lên trong thao thức về các công việc của Cha: “Bố mẹ không biết rằng con phải lo công việc của Cha con sao?” (Lc 2,49). Tuy nhiên, không được nghĩ rằng Giêsu là một thiếu niên cô lập hay một thanh niên chỉ quan tâm đến mình. Các mối tương quan của Người cũng giống như một người trẻ hoàn toàn tham gia vào đời sống của gia đình và đồng bào mình. Người học việc với cha, và rồi thay cha ở xưởng thợ mộc. Tin Mừng có chỗ đề cập rằng Người được gọi là “con

bác thợ mộc” (Mt 13,55), và một chỗ khác đơn giản gọi Người là “chàng thợ mộc” (Mc 6,3). Chi tiết ấy cho thấy rằng Người là một chàng trai như mọi chàng trai khác trong thôn xóm, và Người liên hệ bình thường với mọi người. Không ai xem Người như một nhân vật bất thường hay tách rời khỏi những người khác. Chính vì vậy, khi Đức Giêsu bắt đầu giảng dạy, người ta không thể hình dung bởi đâu mà Người có được sự khôn ngoan ấy: “Đây không phải là con ông Giuse sao?” (Lc 4,22).

29. Thật vậy, “Giêsu đã không lớn lên trong một mối tương quan khép kín ngột ngạt với Maria và Giuse, nhưng sẵn sàng tương tác với gia đình rộng lớn hơn, với những người thân và bạn hữu của cha mẹ mình”. [8] Chính vì thế mà ta có thể hiểu tại sao khi trở về từ chuyến hành hương Giêrusalem, cha mẹ Người cứ đinh ninh rằng đưa con mười hai tuổi của mình (x. Lc 2,42) đang lang thang đâu đó giữa đám đông, ngay cả dù hai vị đã không nhìn thấy con mình suốt cả ngày hôm ấy – “nghĩ rằng con mình đang đi với nhóm khách hành hương, các ngài đã đi một ngày đường” (Lc 2,44). Chắc hẳn, các ngài hình dung rằng Giêsu đang ở đâu đó, đang lẫn giữa những người khác, đang chơi đùa với những đứa trẻ khác, đang nghe những người lớn kể chuyện, đang chia sẻ những chuyện vui buồn của những người đồng hành. Quả thực, từ Hy Lạp “*synodía*” mà Luca dùng để mô tả nhóm người ở đây rõ ràng gọi nghĩ đến một “cộng đoàn hành hương” lớn hơn, mà Thánh Gia là một thành phần trong đó. Chính nhờ sự tin tưởng của cha mẹ mà Giêsu có thể đi đứng tự do và học biết cùng bước đi với những người khác.

Chúng ta học từ tuổi trẻ của Đức Giêsu

30. Những khía cạnh này trong đời sống của Đức Giêsu rõ ràng có thể truyền cảm hứng cho tất cả các bạn trẻ đang lớn lên và sửa soạn đảm nhận sứ mạng của mình trong đời. Điều này đòi hỏi việc lớn lên trong mối tương quan với Chúa Cha, trong ý thức mình là thành phần của một gia đình và một dân tộc, trong sự mở lòng ra để được lấp đầy bởi Thánh Thần và được

hướng dẫn để thi hành sứ mạng mà Thiên Chúa trao cho mình, tức ơn gọi riêng của mình. Không được bỏ qua điểm nào ở đây khi làm việc mục vụ giới trẻ, nhằm tránh việc lập ra những dự án gây tách biệt người trẻ khỏi gia đình và khỏi cộng đồng rộng lớn hơn, hoặc biến họ thành một thiểu số ưu tuyển được bảo vệ khỏi mọi sự ướm nhiễm. Đúng hơn, chúng ta cần những dự án có thể kiện cường các bạn trẻ, đồng hành với họ và thúc đẩy họ gặp gỡ những người khác, dần thân vào những việc phục vụ quảng đại trong sứ mạng.

31. Các bạn trẻ thân mến, Đức Giêsu không dạy các con từ xa hay từ bên ngoài, nhưng từ chính trong tuổi trẻ của các con, một tuổi trẻ mà Người cùng kinh nghiệm với các con. Thật quan trọng việc các con chiêm ngắm chàng trai Giêsu như được giới thiệu trong các Sách Tin Mừng, vì Người thực sự là một giữa các con, và Người chia sẻ nhiều nét trong tâm hồn trẻ trung của các con. Chẳng hạn, chúng ta thấy điều này trong nhận định sau đây: “Đức Giêsu tin tưởng vào Cha một cách vô điều kiện; Người giữ tình thân hữu với các môn đệ, và ngay cả trong những thời khắc khủng hoảng Người vẫn trung thành với họ. Người tỏ lòng thương cảm sâu xa đối với những người yếu đuối nhất, đặc biệt những người nghèo, người đau ốm, người tội lỗi và những kẻ bị loại trừ. Người có can đảm để đương đầu với các quyền bính chính trị và tôn giáo thời ấy; Người hiểu thế nào là bị hiểu lầm và bị tẩy chay; Người kinh nghiệm nỗi sợ trước đau khổ và Người biết sự chênh vênh trong cuộc khổ nạn. Người hướng nhìn tương lai, phó thác chính mình trong vòng tay che chở của Cha và trong sức mạnh của Thánh Thần. Nơi Đức Giêsu, mọi người trẻ có thể nhìn thấy chính mình”. [9]
32. Đàng khác, Đức Giêsu đã Phục Sinh, và Người muốn đưa chúng ta vào tham dự trong sự sống mới của cuộc Phục Sinh ấy. Người là nét thanh xuân đích thực của một thế giới đang già đi, thanh xuân của một vũ trụ đang chờ “sinh nở” (Rm 8,22), để được phủ trùm bởi ánh sáng của Người và được sống sự sống của Người. Có Người bên mình, chúng ta có thể uống từ nguồn mạch đích thực có sức làm sống động mọi giấc mơ của chúng ta, mọi kế hoạch và mọi lý tưởng cao cả của chúng ta,

đồng thời chúng ta được thúc đẩy rao giảng về điều làm cho đời sống thực sự có ý nghĩa. Hai chi tiết thú vị trong Tin Mừng Máccô cho thấy cách mà những người sống lại với Đức Kitô Phục Sinh được mời gọi sống tuổi trẻ đích thực. Trong cuộc khổ nạn của Chúa chúng ta thấy một thanh niên muốn đi theo Đức Giêsu, nhưng vì sợ hãi nên đã vứt áo bỏ chạy trần truồng (x. 14,51-52); anh ta thiếu sức mạnh để đương đầu với mọi sự khi theo Chúa. Trong khi đó tại ngôi mồ trống, chúng ta thấy một thanh niên khác, “mặc áo trắng” (16,5), bảo các phụ nữ đừng sợ nhưng hãy loan báo niềm vui Phục Sinh (x. 16,6-7).

33. Chúa đang kêu gọi chúng ta thắp lên những ánh sao trong đêm tối của các bạn trẻ khác. Người đề nghị các con hướng nhìn những ánh sao đích thực, tức tất cả những dấu hiệu đủ loại mà Người trao cho để dẫn đường chúng ta, và bắt chước người nông dân xem sao trên trời trước khi đi cày ruộng. Thiên Chúa thắp sáng các ánh sao để giúp chúng ta bước đi: “Sao chiếu sáng nơi trạm canh của chúng; Ngài gọi chúng và chúng vui mừng” (Br 3,34-35). Chính Đức Kitô là ánh sáng hy vọng rạng ngời của chúng ta và là người dẫn đường chúng ta trong đêm tối, vì Người là “sao mai chiếu rạng” (Kh 22,16).

Nét trẻ của Giáo hội

34. Tuổi trẻ không chỉ là một giai đoạn thời gian; nó là một dạng tâm thức. Đó là lý do tại sao một cơ chế cổ truyền như Giáo hội có thể kinh nghiệm sự đổi mới và trở về tình trạng tươi trẻ tại những thời khắc khác nhau trong lịch sử lâu đời của mình. Thật vậy, vào những giai đoạn kịch tính nhất trong lịch sử của mình, Giáo hội cảm thấy được gọi hết lòng trở về với tình yêu thuở ban đầu. Nhắc đến sự thật này, Công đồng Vatican II ghi nhận rằng “được nên phong phú nhờ một lịch sử lâu dài và sống động, trong khi tiến tới hướng về sự hoàn thành của con người trong thời gian và hướng về những định mệnh cuối cùng của lịch sử và của đời sống, Giáo hội thực sự là tuổi xuân của thế giới”. Nơi Giáo hội, người ta luôn luôn có thể gặp gỡ Đức Kitô, Đấng là “người đồng hành và là bạn của giới trẻ”. [10]

Một Giáo hội luôn sẵn sàng canh tân

35. Chúng ta hãy cầu xin Chúa giải thoát Giáo hội khỏi những kẻ muốn làm cho Giáo hội già nua, giam Giáo hội trong quá khứ, kéo Giáo hội giạt lùi hay giữ Giáo hội đứng khựng lại. Nhưng chúng ta cũng phải xin Chúa giải thoát Giáo hội khỏi một cám dỗ khác: cám dỗ nghĩ rằng Giáo hội trẻ trung nhờ ở việc chấp nhận mọi thứ mà thế giới này mời chào, nghĩ rằng Giáo hội được đổi mới nhờ ở việc gạt bỏ sứ điệp của mình và hành động giống như mọi người khác. Không! Giáo hội trẻ trung khi Giáo hội là chính mình, khi Giáo hội luôn luôn đón nhận năng lực từ Lời Chúa, Thánh Thể, từ sự hiện diện hằng ngày của Đức Kitô và từ sức mạnh của Thánh Thần Đức Kitô trong đời sống chúng ta. Giáo hội trẻ trung khi Giáo hội cho thấy mình có khả năng không ngừng trở về nguồn.
36. Đương nhiên, trong tư cách là thành viên của Giáo hội, chúng ta không được đứng tách rời khỏi những người khác. Mọi người phải nhìn thấy chúng ta là bạn hữu, láng giềng của họ, như các tông đồ “hoan hỉ với thiện chí của mọi người” (Cv 2,47; x. 4,21; 5,13). Nhưng đồng thời chúng ta cũng phải dám khác biệt, dám hướng chỉ những lý tưởng khác với những lý tưởng của thế gian này, dám làm chứng cho vẻ đẹp của sự quảng đại, tinh thần phục vụ, sự trong sạch, nhẫn nại, tha thứ, trung thành với ơn gọi riêng của mình, cầu nguyện, theo đuổi công lý và thiện ích chung, yêu thương người nghèo và tình thân hữu với mọi người.
37. Giáo hội của Đức Kitô luôn luôn có nguy cơ nhượng bộ cho cám dỗ đánh mất lòng nhiệt thành, vì không còn nghe tiếng Chúa gọi mình chấp nhận sự mạo hiểm của đức tin và trao hiến tất cả mà không ngại nguy hiểm; Giáo hội có thể bị cám dỗ để quay lại tìm kiếm một dạng an toàn giả tạo của thế gian. Người trẻ có thể giúp giữ cho Giáo hội trẻ trung. Họ có thể ngăn Giáo hội khỏi tha hóa; họ có thể giữ Giáo hội tiến về phía trước, đề phòng cho Giáo hội khỏi kiêu căng và bè phái, giúp Giáo hội nên nghèo khó hơn và nêu chứng tá tốt hơn, biết đứng về phía người nghèo và những người bị bỏ rơi, biết chiến đấu cho công lý và khiêm tốn chấp nhận thách đố. Người trẻ có thể cống hiến cho Giáo hội vẻ đẹp của tuổi trẻ bằng cách

canh tân khả năng của Giáo hội để “hoan hỉ với những sự bắt đầu mới, để hoàn toàn trao hiến chính mình, để được đổi mới và để luôn lên đường hướng đến những thành quả lớn hơn nữa”. [11]

38. Những ai trong chúng ta không còn trẻ nữa thì cần phải tìm cách gần gũi với những tiếng nói và những mối quan tâm của người trẻ. “Việc sáp lại gần nhau sẽ tạo điều kiện cho Giáo hội trở thành một nơi chốn của đối thoại và trao chứng tá về tình huynh đệ quên mình”. [12] Chúng ta cần dành nhiều chỗ hơn nữa cho tiếng nói của người trẻ được lắng nghe: “Việc lắng nghe giúp người ta có thể trao đổi các ân ban trong một bối cảnh thấu cảm nhau... Đồng thời, nó tạo điều kiện để việc rao giảng Tin Mừng có thể chạm đến trái tim người ta một cách thực sự, mạnh mẽ và sinh hoa trái”. [13]

Một Giáo hội chú ý đến các dấu chỉ của thời đại

39. “Dù đối với nhiều người trẻ, Thiên Chúa, tôn giáo và Giáo hội dường như là những từ ngữ trống rỗng, thì họ vẫn nhạy cảm trước hình ảnh Đức Giêsu khi Người được giới thiệu cho họ một cách lôi cuốn và hữu hiệu”. [14] Vì thế, Giáo hội không nên quá loay hoay với chính mình, mà thay vào đó, và trước hết, cần phải phản ánh Đức Giêsu Kitô. Điều này có nghĩa cần khiêm nhường nhìn nhận rằng một số điều phải được thay đổi cách cụ thể, và để thay đổi như vậy thì Giáo hội cần trân trọng cả tầm nhìn lẫn những phê bình của người trẻ.
40. Thượng hội đồng nhận thấy rằng “khá nhiều người trẻ, vì rất nhiều lý do, không hề kỳ vọng điều gì nơi Giáo hội, vì họ chẳng thấy Giáo hội có ý nghĩa gì cho cuộc sống của họ. Một số ngay cả công khai yêu cầu rằng hãy để mặc họ, vì họ thấy sự hiện diện của Giáo hội như một cái gì phiền toái, thậm chí gây dị ứng. Yêu cầu này không phải luôn luôn do bùng bột bức xúc. Nó có thể có những lý do hẫng hoi: như những vụ tai tiếng về tình dục và tiền bạc; như một hàng giáo sĩ chưa được chuẩn bị tốt để xử lý cách hữu hiệu trước các xúc cảm của giới trẻ; như việc thiếu chuẩn bị cho bài giảng, cho việc trình bày lời Chúa; như người trẻ trong cộng đoàn Kitô hữu chỉ được trao cho vai trò thụ động; như việc Giáo hội gặp khó khăn khi giải

thích giáo thuyết và các quan điểm đạo đức của mình cho xã hội hiện đại”. [15]

41. Mặc dù nhiều người trẻ vui mừng nhìn thấy một Giáo hội khiêm nhường nhưng tin tưởng vào các ân ban nhận được, và họ có thể đưa ra những phê bình thích đáng trong tình huynh đệ, nhưng nhiều người khác thì muốn một Giáo hội biết lắng nghe hơn, biết làm nhiều hơn là duy chỉ lên án thế giới. Họ không muốn nhìn thấy một Giáo hội thinh lặng và sợ lên tiếng, nhưng cũng không phải là một Giáo hội chỉ chăm chăm vật lộn với hai hay ba vấn đề. Để được người trẻ tin cậy, có những lúc Giáo hội cần lấy lại sự khiêm nhường của mình và biết lắng nghe, nhìn nhận rằng những điều người ta nói có thể cung cấp ánh sáng nào đó giúp mình hiểu Tin Mừng tốt hơn. Một Giáo hội luôn luôn phòng thủ, đánh mất sự khiêm nhường và không còn biết lắng nghe, không chừa chỗ cho những chất vấn, thì Giáo hội ấy đánh mất sự trẻ trung của mình và hóa thành một viện bảo tàng. Như vậy, làm sao Giáo hội có thể đáp ứng những giấc mơ của người trẻ? Cho dù Giáo hội sở hữu sự thật của Tin Mừng, thì điều đó không có nghĩa rằng Giáo hội nắm hiểu trọn vẹn Tin Mừng ấy; đúng hơn, Giáo hội được mời gọi lớn lên mãi trong việc nắm hiểu kho báu vô tận này. [16]
42. Chẳng hạn, một Giáo hội quá lo sợ và quá trói buộc mình vào các cơ cấu có thể khur khur dị ứng với các nỗ lực bảo vệ quyền phụ nữ, và lúc nào cũng chỉ ra những nguy hiểm và những sai lầm tiềm ẩn trong các yêu cầu đó. Trái lại, một Giáo hội sống động có thể phản ứng bằng việc lưu tâm đến các yêu cầu của những phụ nữ muốn tìm kiếm sự công bằng và bình đẳng nhiều hơn. Một Giáo hội sống động có thể nhìn ngược về lịch sử và nhận ra phần trách nhiệm của mình trong chủ nghĩa nam giới chuyên quyền thống trị, trong những hình thức khác nhau của nô lệ hóa, lạm dụng và bạo lực giới tính. Với cái nhìn này, Giáo hội có thể ủng hộ lời kêu gọi tôn trọng nữ quyền, và mạnh mẽ hỗ trợ cho sự tương nhượng nhiều hơn nữa giữa nam và nữ, trong khi vẫn không nhắm mắt đồng thuận với mọi điều mà một số nhóm nữ quyền nêu ra. Trong tinh thần này, Thượng hội đồng muốn xác nhận lại rằng Giáo hội cam kết

“chống lại mọi sự kỳ thị và bạo lực liên quan đến giới tính”. [17] Đó là lời đáp trả của một Giáo hội vẫn tiếp tục trẻ trung, chấp nhận bị thách thức, và được thúc đẩy bởi các cảm xúc của người trẻ.

Maria, người phụ nữ trẻ ở Nadarét

43. Đức Maria chiếu sáng ở con tim Giáo hội. Ngài là kiểu mẫu tuyệt hảo cho một Giáo hội trẻ trung muốn đi theo Đức Kitô với nhiệt tâm và sự mềm mỏng. Khi còn rất trẻ, Maria đã đón nhận thông điệp của thiên sứ, ngài không sợ nêu ra các câu hỏi (x. Lc 1,34). Với trái tim và tâm hồn rộng mở, ngài đáp: “Này đây, tôi là nữ tỳ của Đức Chúa” (Lc 1,38).
44. “Chúng ta mãi còn kinh ngạc trước sức mạnh của tiếng ‘xin vâng’ nơi cô gái trẻ Maria, sức mạnh trong lời thưa ‘hãy thực hiện điều đó’ mà Maria nói với vị thiên sứ. Đây không phải là sự chấp nhận thuần túy thụ động hay bị bắt buộc, hay một tiếng ‘vâng’ vu vơ, kiểu như nói: ‘Ờ, thì ta cứ thử xem sao’. Maria không nói như vậy, không ‘cứ thử xem sao’. Ngài rất kiên quyết; ngài ý thức cái giá phải trả, và ngài nói ‘xin vâng’ không chút do dự. Đây là tiếng ‘xin vâng’ của một người đã sẵn sàng dấn thân, một người sẵn sàng mạo hiểm, sẵn sàng đặt cược tất cả những gì mình có, mà không có gì chắc chắn hơn ngoài việc biết rằng mình nhận một lời hứa. Vì vậy cha muốn hỏi mỗi người trong các con: Các con có thấy mình là người mang một lời hứa không? Lời hứa nào đang có trong lòng tôi mà tôi có thể nhận lấy? Sự mạng của Đức Maria hẳn là không dễ dàng, nhưng các thách đố phía trước không phải là lý do để thoái thác. Mọi sự dĩ nhiên sẽ rất phức tạp, nhưng không giống như trường hợp sự nhút nhát làm tê liệt chúng ta do nghĩ rằng chẳng có gì được thấy rõ ràng hay chắc chắn. Maria không mua bảo hiểm! Ngài mạo hiểm, và vì thế ngài rất mạnh mẽ, ngài là một ‘người tác động’, ‘người tác động’ của Thiên Chúa. Tiếng ‘xin vâng’ của Maria và lòng khát khao phục vụ của ngài thì mạnh hơn bất cứ sự nghi ngờ hay khó khăn nào”. [18]
45. Không lẩn tránh cũng không ảo tưởng, “Maria sát cánh bên

đau khổ của Con mình; ngài nâng đỡ Con bằng ánh mắt nhìn và che chở Con bằng trái tim. Ngài chia sẻ đau khổ của Con, nhưng không bị đè bẹp bởi đau khổ ấy. Maria là người phụ nữ mạnh mẽ thưa tiếng ‘xin vâng’, là người nâng đỡ và đồng hành, bao bọc và che chở. Ngài là người canh giữ xuất sắc niềm hy vọng... Chúng ta học từ ngài để biết nói ‘vâng’ với sự kiên nhẫn bất khuất và năng lực sáng tạo của những ai luôn kiên cường sẵn sàng bắt đầu lại”. [19]

46. Maria là một phụ nữ trẻ với tâm hồn tràn ngập niềm vui (x. Lc 1,47), đôi mắt ngài – phản chiếu ánh sáng của Chúa Thánh Thần – nhìn đời sống với đức tin và lưu giữ mọi sự trong trái tim trẻ trung của ngài (x. Lc 2,19.51). Ngài năng động, sẵn sàng mau mắn lên đường khi biết rằng người chị họ cần đến mình. Ngài không loay hoay với các kế hoạch riêng của mình, nhưng ra đi “vội vã” đến miền đồi núi ấy (Lc 1,39).
47. Khi đưa con bé bỏng của mình cần sự bảo vệ, Maria trải đi cùng với Giuse đến một xứ sở xa xôi (x. Mt 2,13-14). Ngài cũng có mặt với các môn đệ khi chờ đợi được tuôn đổ Thánh Thần (x. Cv 1,14). Trong sự hiện diện của ngài, một Giáo hội trẻ trung được khai sinh, khi các tông đồ lên đường để sinh hạ một thế giới mới (x. Cv 2,4-11).
48. Ngày nay, Đức Maria là Mẹ chăm sóc chúng ta, con cái ngài, trên hành trình cuộc đời vốn thường gặp mệt mỏi và quẫn bách, lo sao để ánh sáng hy vọng không bị dập tắt. Vì đó là ước vọng của chúng ta: ước mong ánh sáng hy vọng không bao giờ lụi tàn. Đức Maria, Mẹ chúng ta, coi sóc đoàn dân lữ hành này: một dân non trẻ mà ngài yêu thương, một dân kiếm tìm ngài trong cõi tâm an tĩnh của mình ở giữa muôn náo động, giữa những tiếng nói huyền thiên và những chia trí trong cuộc hành trình. Nhưng dưới ánh nhìn của Mẹ, chỉ có sự thinh lặng lấp đầy hy vọng. Vì thế Đức Maria không ngừng soi sáng tuổi trẻ của chúng ta.

Các thánh trẻ

49. Giữa lòng Giáo hội có rất nhiều vị thánh trẻ, những người dâng hiến đời mình cho Đức Kitô, đến mức nhiều người trong đó

nhận cái chết tuần đạo. Các ngài là những phản ảnh quý giá của Đức Kitô trẻ trung; chứng tá sáng ngời của các ngài khích lệ và đánh thức chúng ta khỏi cơn mê. Thượng hội đồng nhấn mạnh rằng “nhiều vị thánh trẻ đã cho phép các nét trẻ trung chiếu sáng trong tất cả vẻ đẹp của chúng, và trong cuộc sống của mình, các ngài đã thực sự là những ngôn sứ đem lại sự thay đổi. Mẫu gương của các ngài cho thấy rõ những gì mà người trẻ có thể làm, một khi họ mở lòng ra sẵn sàng gặp gỡ Đức Kitô”. [20]

50. “Xuyên qua sự thánh thiện của người trẻ, Giáo hội có thể làm tươi trẻ lại lòng sốt mến thiêng liêng và khí thế tông đồ của mình. Dầu thơm thánh thiện lấy từ đời sống tốt lành của vô số người trẻ có thể chữa lành các vết thương của Giáo hội và của thế giới, đưa chúng ta trở về với sự viên mãn của tình yêu mà ta luôn luôn được mời gọi: Các thánh trẻ thôi thúc chúng ta lấy lại tình yêu thuở ban đầu (x. Kh 2,4)”. [21] Một số vị thánh đã không bao giờ đạt tới độ tuổi trưởng thành, nhưng các ngài cho chúng ta thấy rằng có một cách khác nữa để sống tuổi trẻ của chúng ta. Ta hãy nhìn lại ít nhất một số vị thánh qua dòng lịch sử, mỗi người một cách, đã sống đời thánh thiện:
51. Vào thế kỷ thứ ba, Thánh Sebastianô là một chỉ huy trẻ của Đội Cận Vệ Hoàng Đế. Người ta kể rằng ngài thường xuyên nói về Đức Kitô và cố gắng giúp các đồng đội mình trở lại đạo, đến mức ngài bị truyền lệnh phải bỏ đức tin của mình. Từ chối tuân lệnh ấy, ngài bị bắn nhiều mũi tên, nhưng ngài sống sót và vẫn tiếp tục bình tĩnh rao giảng về Đức Kitô. Cuối cùng, Sebastianô bị đánh đòn cho đến chết.
52. Thánh Phanxicô Assisi, khi còn rất trẻ với đầy những giấc mơ lớn, đã nghe tiếng Chúa Giêsu mời gọi trở nên nghèo khó như Người và cải tổ Giáo hội bằng chứng tá đời sống. Ngài đã hân hoan từ bỏ mọi sự, và nay trở thành vị thánh của tình huynh đệ đại đồng, trở thành anh em của mọi người. Ngài ca ngợi Chúa vì công trình tạo dựng của Chúa. Phanxicô qua đời năm 1226.
53. Thánh Jeanne d’Arc sinh năm 1412. Ngài là một thiếu nữ nông dân, nhưng bất chấp tuổi đời non nớt, ngài đã chiến đấu bảo vệ nước Pháp khỏi ngoại xâm. Bị hiểu lầm về cách ứng xử,

- cách hành động và cách sống đức tin của mình, Jeanne bị thiêu một cách dã man.
54. Chân phước Anrê Phú Yên là một thanh niên Việt Nam vào thế kỷ 17. Ngài là một giảng viên giáo lý và là trợ tá của các vị thừa sai. Ngài bị tống giam vì đức tin, và vì cương quyết không từ bỏ đức tin, ngài đã bị giết. Anrê chết trong lúc đang kêu Danh Thánh Giêsu.
 55. Trong cùng thế kỷ ấy, Thánh Kateri Tekakwitha, một cô gái trẻ thổ dân Bắc Mỹ, bị bách hại vì đức tin của mình và trốn thoát, đã đi bộ hơn ba trăm cây số trong vùng hoang địa. Kateri đã hiến mạng mình cho Thiên Chúa, và khi chết ngài thốt lên: “Lạy Chúa Giêsu, con yêu mến Chúa!”
 56. Thánh Đaminh Saviô phó dâng mọi đau khổ của mình cho Đức Maria. Khi Thánh Gioan Bosco dạy ngài rằng sự thánh thiện đòi hỏi phải luôn vui tươi, ngài đã mở lòng mình cho một niềm vui đầy sức lan tỏa. Ngài muốn gần gũi các bạn trẻ yếu ớt và cô cút nhất của mình. Đaminh qua đời năm 1857, ở tuổi mười bốn, với lời này: “Ồi, con đang cảm nhận một điều kỳ diệu biết bao!”
 57. Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu sinh năm 1873. Khi mười lăm tuổi, ngài đã vượt qua rất nhiều khó khăn, ngài thành công trong việc gia nhập tu viện Cát Minh. Têrêsa sống con đường nhỏ, hoàn toàn tin thác vào tình yêu của Chúa, và quyết tâm dùng lời cầu nguyện của mình để thổi ngọn lửa tình yêu bùng cháy lên giữa lòng Hội Thánh.
 58. Chân phước Ceferino Namuncurá là một chàng trai Argentina, con trai của thủ lãnh một bộ tộc thổ dân vùng xa. Ngài trở thành một chủng sinh Salêdiên, tràn ngập khát vọng trở về bộ tộc của mình, mang Đức Giêsu Kitô đến cho họ. Ceferino mất năm 1905.
 59. Chân phước Isidore Bakanja là một giáo dân Congo đã làm chứng cho đức tin của mình. Ngài bị hành hạ kéo dài vì đã giới thiệu Kitô giáo cho các bạn trẻ khác. Tha thứ cho kẻ hành hình mình, Isidore mất năm 1909.
 60. Chân phước Pier Giorgio Frassati, mất năm 1925, “là một thanh niên đầy ắp niềm vui có sức cuốn hút mọi sự, một niềm vui cũng có sức vượt qua nhiều khó khăn trong cuộc đời ngài”.

[22] Pier Giorgio nói rằng ngài muốn đáp lại tình yêu của Chúa Giêsu mà ngài lãnh nhận khi rước lễ, bằng cách viếng thăm và giúp đỡ người nghèo.

61. Chân phước Marcel Callo là một thanh niên Pháp qua đời năm 1945. Marcel bị giam trong một trại tập trung ở Áo, ở đó ngài đã củng cố các bạn tù của mình trong đức tin, giữa cảnh lao động khổ sai khắc nghiệt.
62. Chân phước trẻ Chiara Badano, mất năm 1990, “đã kinh nghiệm bằng cách nào nỗi đớn đau có thể được biến đổi bởi tình yêu... Bí quyết để bình an và vui tươi chính là việc ngài hoàn toàn tin thác vào Chúa và đón nhận căn bệnh của mình như một diễn tả nhiệm mầu thánh ý Chúa, vì ơn ích cho mình và cho người khác”. [23]
63. Nguyễn xin các vị ấy, và rất nhiều vị khác có lẽ âm thầm sống triệt để Tin Mừng, chuyển cầu cho Giáo hội để Giáo hội có đầy những người trẻ vui tươi, can đảm và nhiệt tâm dấn thân, những người có thể cống hiến cho thế giới những chứng từ mới về sự thánh thiện.

CHƯƠNG BA-CÁC CON LÀ “HIỆN TẠI” CỦA THIÊN CHÚA

Sau khi lướt qua Lời Chúa, chúng ta không thể duy chỉ nói rằng người trẻ là tương lai của thế giới. Họ là hiện tại của thế giới; ngay lúc này đây, họ đang giúp làm phong phú thế giới. Các bạn trẻ không còn là những trẻ con nữa. Họ đã tới lúc bắt đầu đảm nhận nhiều trách nhiệm, chia sẻ với người lớn trong việc phát triển gia đình, xã hội và Giáo hội. Tuy nhiên, thời đại đang thay đổi, khiến chúng ta tự hỏi: Người trẻ hôm nay thực sự thích gì? Điều gì đang diễn ra trong đời sống của họ?

Về mặt tích cực

65. Thượng hội đồng nhìn nhận rằng các thành viên trong Giáo hội không luôn luôn áp dụng cách tiếp cận của Đức Giêsu. Thay vì chú ý lắng nghe người trẻ, “rất thường có một xu hướng đưa ra những câu trả lời đóng gói sẵn và những giải pháp tiên chế, mà không cho phép họ nêu lên những câu hỏi thực sự của họ, cũng không đối mặt với những thách đố mà họ đề ra”. [24] Nhưng một khi Giáo hội gạt bỏ các định kiến chật hẹp và nghiêm túc lắng nghe những người trẻ, thì sự thấu cảm này sẽ làm cho Giáo hội nên phong phú, vì “nó cho phép người trẻ đóng góp cho cộng đoàn, giúp cộng đoàn biết trân trọng những cảm thức mới và khảo sát những vấn đề mới”. [25]
66. Người lớn chúng ta có thể thường bị cám dỗ để liệt kê tất cả các vấn đề và các nhược điểm của giới trẻ. Có lẽ một số người sẽ ủng hộ điều đó, cho rằng như vậy chúng ta tỏ ra sắc sảo trong việc nhận định những khó khăn và những nguy hiểm. Nhưng một thái độ như thế sẽ dẫn tới điều gì nếu không phải là xa cách hơn, ít gần gũi hơn, và ít sự hỗ trợ nhau hơn?
67. Bất cứ ai được kêu gọi trở thành một phụ huynh, mục tử hay người hướng dẫn của các bạn trẻ thì phải có tầm nhìn xa, để biết trân trọng ngọn đèn còn leo lét cháy, trân trọng cây lau

mong manh dù bị đập vùi nhưng chưa đứt gãy (x. Is 42,3). Đó là cái khả năng nhìn thấy đường đi nơi mà kẻ khác chỉ thấy các bức tường, khả năng nhận ra tiềm năng nơi mà kẻ khác chỉ thấy hiểm họa. Đó là cách mà Thiên Chúa Cha nhìn mọi sự; Ngài biết cách nâng niu nuôi dưỡng những hạt giống thiện hảo trong trái tim những người trẻ. Vì thế tâm hồn mỗi người trẻ phải được xem là “đất thánh”, nơi mang các hạt giống sự sống thần linh; chúng ta phải “cởi giày ra” trước khi đến gần và bước sâu hơn vào Mầu nhiệm.

Nhiều cách để trẻ trung

68. Hẳn chúng ta có thể vẽ một bức tranh về giới trẻ ngày nay, nhưng trước hết tôi muốn làm vang âm lại ghi nhận của các Nghị phụ Thượng hội đồng rằng “việc qui tụ Thượng hội đồng đã bao gồm sự hiện diện và đóng góp của nhiều vùng khác nhau trên thế giới, và đã bộc lộ vẻ đẹp của chúng ta xét như Giáo hội hoàn vũ. Trong một bối cảnh ngày càng toàn cầu hóa, các Nghị phụ Thượng hội đồng mong muốn nhấn mạnh đúng mức nhiều sự khác biệt về các bối cảnh và các nền văn hóa ấy, ngay cả trong phạm vi mỗi quốc gia. Có nhiều thế giới của tuổi trẻ ngày nay, đến nỗi tại một số nước người ta có khuynh hướng nói về ‘giới trẻ’ ở số nhiều. Nhóm tuổi được quan niệm bởi Thượng hội đồng (16-29 tuổi) không biểu thị một phạm trù thuần nhất, nhưng bao gồm các nhóm khác nhau, mỗi nhóm có kinh nghiệm sống riêng của mình”. [26]
69. Cũng từ một quan điểm nhân khẩu học, một số nước có nhiều người trẻ, trong khi những nước khác có sinh suất rất thấp. “Một yếu tố phân biệt khác nữa, đó là yếu tố lịch sử: có những quốc gia và lục địa thuộc truyền thống Kitô giáo cựa trào, với nền văn hóa được ghi dấu sâu xa bởi một kỷ ức không thể bị thần nhiên gạt bỏ, trong khi nhiều quốc gia và lục địa khác được đặc trưng bởi những truyền thống tôn giáo khác, nơi mà sự hiện diện của Kitô giáo chỉ rất nhỏ nhoi – và nhiều trường hợp chỉ mới hiện diện gần đây thôi. Ngoài ra, tại những nơi khác, các cộng đoàn Kitô hữu và giới trẻ của các cộng đoàn ấy đang kinh nghiệm sự bách hại”. [27] Cũng cần phải phân

biệt giữa những người trẻ “được tiếp cận ngày càng nhiều cơ hội do nền toàn cầu hóa cung ứng và những người trẻ sống ngoài rìa xã hội hay tại các vùng thôn quê và nhận thấy mình bị gạt ra ngoài”. [28]

70. Còn nhiều sự khác biệt nữa, khó mà khảo sát ở đây. Dù sao, thiết tưởng không cần phải có một phân tích rất chi tiết về người trẻ hôm nay, về đời sống và kinh nghiệm của họ. Song tôi cũng không muốn bỏ qua thực tế ấy, vì thế tôi sẽ tổng hợp vắn tắt một số đóng góp nhận được hồi trước Thượng hội đồng, và một số khác tôi đã nghe từ các cuộc thảo luận.

Một số kinh nghiệm của người trẻ

71. Tuổi trẻ không phải là một cái gì để người ta phân tích cách trừu tượng. Thật vậy, “tuổi trẻ” không tồn tại, chỉ tồn tại những người trẻ thôi, mỗi người với thực tế đời sống của mình. Trong thế giới thay đổi rất nhanh chóng hôm nay, nhiều cuộc đời ấy bị phơi sườn để hứng chịu đau khổ và bị dẫn dụ.

Sống trong một thế giới khủng hoảng

72. Các Nghị phụ Thượng hội đồng đau buồn ghi nhận rằng “nhiều người trẻ hôm nay sống trong những vùng chiến sự và kinh nghiệm bạo lực dưới vô vàn hình thức: bắt cóc, truy bức, tội phạm có tổ chức, buôn người, khai thác nô lệ và tình dục, lợi dụng thời chiến để cưỡng hiếp, vân vân. Nhiều người trẻ khác, vì đức tin của mình, phải đấu tranh để tìm chỗ của mình trong xã hội và phải chịu những loại bách hại khác nhau, ngay cả bị thẩm sát. Nhiều người trẻ khác, do bị ép buộc hay do bởi không có chọn lựa nào khác, phải sống bằng việc phạm tội ác và những hành động bạo lực: các binh sĩ trẻ em, các băng nhóm tội phạm vũ trang, hoạt động buôn ma túy, khủng bố, vân vân. Tình trạng bạo lực này hủy hoại cuộc đời nhiều người trẻ. Những sự lạm dụng và nghiện ngập, cùng với bạo lực và vọng động, là một số trong những lý do đẩy người trẻ vào tù tội, với tỉ lệ cao hơn được ghi nhận nơi một số nhóm sắc tộc và xã hội nào đó”. [29]

73. Nhiều người trẻ khác bị lung lạc bởi các ý thức hệ, bị sử dụng và khai thác như bia đỡ đạn hay như sức mạnh trấn áp để tiêu diệt, khủng bố hay hạ nhục những người khác. Tệ hơn nữa, nhiều người trong họ trở thành những con người cá nhân chủ nghĩa, hay gây hấn và nghi ngờ người khác; bằng cách này, họ trở thành một mục tiêu dễ dàng cho những sách lược bạo tàn của các nhóm chính trị hay các thế lực kinh tế.
74. “Con số còn đông đảo hơn nữa trên thế giới, đó là những người trẻ bị gạt ra rìa cách này hay cách khác, và bị xã hội tẩy chay vì các lý do tôn giáo, sắc tộc hay kinh tế. Chúng ta đừng quên hoàn cảnh khó khăn của các thanh niên thiếu nữ thấy mình trong tình trạng mang thai, trong nạn phá thai, nạn dịch HIV, trong vô số hình thức nghiện ngập (ma túy, cờ bạc, phim ảnh sách báo khiêu dâm, vân vân), và thảm cảnh của các trẻ em đường phố không có nhà cửa, gia đình hay chỗ dựa kinh tế”. [30] Đối với nữ giới, những hoàn cảnh này sẽ khó khăn và khổ sở gấp đôi.
75. Là Giáo hội, chúng ta không thể vô cảm trước những bi kịch ấy của các bạn trẻ. Chúng ta không bao giờ được phép trở lại trước các bi kịch ấy, vì bất cứ ai không biết khóc thì không thể nào làm một người mẹ. Chúng ta muốn khóc lên để chính xã hội có thể trở thành đúng nghĩa một người mẹ hơn, để thay vì giết người thì xã hội có thể học biết cách sinh sản, trở thành một nơi hứa hẹn của sự sống. Chúng ta khóc lên khi nghĩ về tất cả những người trẻ đã bị tước đi mạng sống do nghèo đói và bạo lực, và chúng ta kêu gọi xã hội trở thành một người mẹ ân cần hơn. Tất cả nỗi đau này không phai nhạt đi; nó còn đó với chúng ta, vì thực tế nghiệt ngã không còn có thể bị che giấu được nữa. Điều tệ hại nhất chúng ta có thể làm, đó là hùa theo cái tinh thần thế gian mà giải pháp của nó duy chỉ là ru ngủ người trẻ với những thông điệp khác, với những bận tâm khác, với những theo đuổi tầm thường vớ vẩn.
76. Có lẽ “những ai trong chúng ta có một cuộc sống thoải mái dễ chịu thì sẽ không biết khóc. Một số thực tế trong đời sống chỉ có thể được nhìn thấy bằng đôi mắt từng đắm lệ. Cha muốn mỗi người trong các con tự hỏi mình: Tôi có biết khóc không? Tôi có biết khóc khi nhìn thấy một đứa trẻ bị đói, bị dính vào

ma túy hay bụi đời, vô gia cư, bị xã hội bỏ rơi, bạo hành hay khai thác như một nô lệ? Hay tôi chỉ biết khóc cho mình, như những kẻ vùng vằng khóc đời thứ gì đó khác?” [31]. Các con hãy học để biết khóc cho tất cả những bạn trẻ kém may mắn hơn mình. Khóc cũng là một diễn tả lòng thương xót và trối ẩn. Nếu thấy nước mắt mình không trào ra được, các con hãy xin Chúa ban cho mình ơn biết khóc trước những khổ đau của tha nhân. Một khi các con có thể khóc, các con sẽ có thể giúp đỡ người khác với cả tấm lòng.

77. Có những lúc, nỗi đau nơi một số người trẻ thật xé lòng, một nỗi đau sâu thẳm không thể diễn tả thành lời. Họ chỉ có thể nói với Chúa rằng họ đang đau khổ nhiều lắm, rằng họ thật khó đứng vững, vì họ không còn tin vào ai nữa. Nhưng trong lời cầu xin thống thiết đó, họ sẽ nghe vang vọng những lời của Đức Giêsu: “Phúc cho ai than khóc, vì họ sẽ được an ủi” (Mt 5,4). Một số bạn trẻ nam nữ có thể bước tới nhờ nghe lời hứa ấy của Chúa. Ước gì tất cả các bạn trẻ đang đau khổ cảm nhận được sự gần gũi của một cộng đoàn Kitô hữu có sức làm hiện thực lời hứa ấy bằng các hành động của mình, bằng sự bao bọc và sự trợ giúp cụ thể của mình.
78. Quả thực là những người nắm quyền lực có cung ứng sự trợ giúp nào đó, nhưng điều này thường gắn với một cái giá cao. Tại nhiều nước nghèo, sự trợ giúp kinh tế từ các nước giàu hơn hay từ các tổ chức quốc tế thường được ràng buộc với việc chấp nhận các quan điểm của phương Tây về tính dục, về hôn nhân, về sự sống hay về công bằng xã hội. Tình trạng thực dân ý thức hệ này có sức tàn phá đặc biệt đối với người trẻ. Chúng ta cũng thấy cách mà một loại quảng cáo nào đó dạy cho người trẻ thường xuyên không thỏa mãn, và đóng góp vào nền văn hóa vứt bỏ, trong đó chính những người trẻ cuối cùng bị vứt bỏ.
79. Nền văn hóa hiện nay khai thác hình ảnh của người trẻ. Vẻ đẹp được gắn kết với một dáng vẻ trẻ trung, với những món mỹ phẩm che lấp đi dấu vết của thời gian. Thân thể của người trẻ thường xuyên được quảng cáo như cách để bán các sản phẩm. Lý tưởng của vẻ đẹp là nét trẻ, nhưng chúng ta cần nhận ra rằng điều này chẳng liên quan bao nhiêu với người

trẻ. Nó chỉ có nghĩa rằng những người lớn muốn níu giữ nét trẻ cho mình, chứ không có nghĩa rằng họ tôn trọng, yêu thương và chăm sóc người trẻ.

80. Một số người trẻ “cảm thấy các truyền thống gia đình có tính đè nén ngột ngạt, và họ thoát ly khỏi chúng do bị thúc đẩy bởi một nền văn hóa toàn cầu hóa vốn nhiều khi bỏ mặc họ chới với không điểm tựa. Tại những vùng khác trên thế giới, vấn đề không chỉ là xung đột thế hệ giữa giới trẻ và người lớn, mà còn có tình trạng ghề lạnh xa rời nhau. Đôi khi người lớn mất khả năng – hay thậm chí không dám thử – truyền thụ những giá trị căn bản của đời sống, hoặc giả họ cố gắng bắt chước giới trẻ, và như thế là đảo ngược mối tương quan giữa các thế hệ. Mối tương quan giữa giới trẻ và người lớn như vậy có nguy cơ dừng lại ở bình diện tâm cảm, không đụng chạm gì đến các phương diện giáo dục và văn hóa”. [32] Thật tai hại cho giới trẻ biết bao, dù một số người không nhận ra điều này! Chính người trẻ đã cho biết rằng tình trạng ấy làm cho việc truyền thụ đức tin trở nên vô cùng khó khăn “tại một số nước không có tự do biểu đạt, những nơi mà người trẻ bị ngăn chặn tham dự vào đời sống Giáo hội”. [33]

Những khao khát, những tổn thương, và những tìm kiếm

81. Người trẻ ý thức rằng thân xác và tính dục có một tầm quan trọng thiết yếu cho đời sống và cho tiến trình trưởng thành trong căn tính của họ. Nhưng trong một thế giới thường xuyên tôn thờ tính dục, việc giữ gìn một mối tương quan lành mạnh với thân xác mình và giữ một đời sống tinh cảm yên ả thì không hề dễ dàng. Vì lý do này và nhiều lý do khác, luân lý tính dục thường được thấy như một nguồn gây “khó hiểu và dị ứng đối với Giáo hội, trong mức độ mà Giáo hội được coi như một nơi phán xét và lên án”. Tuy nhiên, người trẻ cũng biểu lộ “một khát vọng rõ ràng muốn thảo luận những vấn đề về sự khác biệt giữa căn tính nam và nữ, về tính hỗ tương giữa hai giới, và về tình dục đồng giới”. [34]
82. Trong thời đại chúng ta, “những tiến bộ trong khoa học và trong các công nghệ y khoa-sinh học tác động mạnh mẽ trên

những nhận thức về thân xác, dẫn tới ý tưởng rằng thân xác có thể mở ra cho sự biến đổi không giới hạn. Khả năng can thiệp vào ADN, khả năng đưa những yếu tố nhân tạo vào trong sinh vật (cyborgs) và sự phát triển của các khoa thần kinh cho thấy một nguồn lực lớn lao, nhưng đồng thời chúng cũng làm bật lên những vấn đề nghiêm trọng về nhân học và đạo đức”. [35] Chúng có thể làm ta quên rằng sự sống là một quà tặng, và quên rằng chúng ta là thụ tạo với những giới hạn cố hữu, rất dễ bị khai thác bởi những kẻ nắm giữ sức mạnh công nghệ. [36] “Hơn nữa, nơi một số nhóm trẻ, có một xu thế ngày càng tăng việc hành xử liều lĩnh, coi đó như một cách thăm dò chính mình, tìm kiếm cảm giác mạnh và lôi cuốn sự chú ý... Những thực tế này – vốn đang hoành hành nơi các thế hệ trẻ – là một chướng ngại trong tiến trình trưởng thành tự nhiên của họ”. [37]

83. Người trẻ cũng kinh nghiệm những bế tắc, những thất vọng và những ký ức đau đớn sâu xa. Họ thường cảm thấy “nỗi đau của những thất bại trong quá khứ, những vỡ mộng, những kinh nghiệm về sự phân biệt đối xử và bất công, về cảm giác mình không được yêu thương và đón nhận”. Rồi, cũng “có những tổn thương luân lý, sự đè nặng của những lỗi lầm trong quá khứ, và một mặc cảm tội lỗi vì mình đã phạm các sai lầm”. [38] Giữa những thập giá này mà người trẻ phải mang vác, Đức Giêsu cho thấy sự hiện diện của Người; Người trao cho họ tình bạn của Người, sự đồng hành đầy sức an ủi và chữa lành của Người. Giáo hội muốn trở thành khí cụ của Đức Giêsu trên con đường này, con đường dẫn đến sự chữa lành và sự bình an nội tâm.
84. Nơi một số người trẻ, chúng ta có thể nhận thấy một khát vọng Thiên Chúa, dù vẫn còn mơ hồ và còn rất xa lạ với sự hiểu biết về vị Thiên Chúa của mặc khải. Nơi những người trẻ khác, chúng ta có thể thoáng thấy một lý tưởng về tình huynh đệ giữa con người, điều này không hề nhỏ nhoi chút nào. Nhiều bạn trẻ có một khát vọng chân thành muốn phát triển các tài năng của mình để cống hiến một cái gì đó cho đời. Nơi một số bạn trẻ, chúng ta thấy một sự nhạy cảm đặc biệt với nghệ thuật, hay một khao khát hòa điệu với thiên nhiên. Có lẽ nơi một số

khác, ta thấy một mối quan tâm lớn đối với truyền thông. Nơi nhiều người trong họ, chúng ta gặp một khát vọng sâu xa muốn sống đời mình một cách mới mẻ. Trong tất cả những điều này, chúng ta có thể nhận ra những khởi điểm thật sự, những nguồn lực nội tại đang chờ nhận được một lời kích hoạt, soi sáng và khích lệ.

85. Thượng hội đồng quan tâm cách riêng tới ba lãnh vực có tầm quan trọng nhất. Ở đây tôi muốn dẫn lại các đúc kết của Thượng hội đồng, với ý thức rằng các đúc kết này mời gọi ta phân tích kỹ hơn và phát triển một khả năng đáp ứng thích hợp và hữu hiệu hơn.

Môi trường kỹ thuật số

86. “Môi trường kỹ thuật số là đặc trưng của thế giới hiện đại. Những lãnh vực rộng lớn của con người được đưa vào trong đó, một cách thông thường và liên tục. Vấn đề không còn duy chỉ là ‘dùng’ các công cụ truyền thông, nhưng vấn đề là sống trong một nền văn hóa kỹ thuật số cao độ vốn có một tác động sâu xa trên các ý niệm về thời gian và không gian, trên việc chúng ta nhận hiểu chính mình, nhận hiểu người khác và thế giới, và trên khả năng liên lạc, học tập, tiếp cận thông tin và đi vào mối tương quan với người khác. Một cách tiếp cận thực tại thiên về hình ảnh hơn là nghe và đọc đã ảnh hưởng đến cách người ta học tập cũng như ảnh hưởng đến việc phát triển khiếu phê bình của họ”. [39]
87. Internet và các mạng xã hội đã tạo ra một cách thức mới để truyền thông và thiết lập tương quan. Chúng là “một quảng trường công cộng, nơi mà người trẻ tiêu tốn phần lớn thời gian của mình và gặp gỡ người khác khá dễ dàng, cho dù không phải ai cũng có cơ hội như nhau để tiếp cận nó, cách riêng tại một số vùng trên thế giới. Chúng cung cấp một cơ hội phi thường để đối thoại, gặp gỡ và trao đổi giữa người này và người khác, cũng như để tiếp cận thông tin và tri thức. Hơn nữa, thế giới kỹ thuật số là một thế giới của việc dần thân chính trị xã hội và hoạt động dân sự, nó giúp phổ biến các thông tin độc lập, cung ứng sự bảo vệ hữu hiệu cho những người yếu

- đuổi nhất và lên tiếng công khai về những vụ xâm phạm các quyền của họ. Tại nhiều quốc gia, internet và các mạng xã hội đã làm nên một diễn đàn vững chắc để tiếp cận với người trẻ, cách riêng trong các sáng kiến và các hoạt động mục vụ”. [40]
88. Nhưng để hiểu hiện tượng này cách toàn diện, chúng ta cần nhận ra rằng cũng như mọi thực tại con người, nó cũng có những giới hạn và khiếm khuyết. Thật không lành mạnh nếu nhập nhằng đánh đồng sự truyền thông liên lạc với sự tiếp xúc hoàn toàn ảo. Thật vậy, “môi trường kỹ thuật số cũng là một môi trường của sự cô đơn, dẫn dụ, bóc lột và bạo lực, đến mức quá quắt như trường hợp các ‘web đen’. Truyền thông kỹ thuật số có thể đặt người ta trước nguy cơ nghiện ngập, cô lập và dần dần đánh mất sự tiếp xúc với thực tế cụ thể, làm bế tắc sự phát triển các tương quan liên vị đích thực. Những hình thức bạo lực mới đang tràn lan thông qua các phương tiện truyền thông xã hội, chẳng hạn việc uy hiếp trên mạng. Internet cũng là một kênh truyền bá khiêu dâm và khai thác người ta cho những mục tiêu tình dục hay cho hoạt động cờ bạc”. [41]
89. Không được quên rằng “có những lợi nhuận kinh tế khổng lồ vận hành trong thế giới kỹ thuật số, nó có thể có những hình thức kiểm soát vừa rất tinh vi vừa rất lan tràn, tạo ra cơ chế cho việc dẫn dụ lương tâm người ta và sự lừa mị tiến trình dân chủ. Cách thế mà nhiều diễn đàn làm việc thường dẫn đến chỗ ủng hộ sự gặp gỡ giữa những người có suy nghĩ giống nhau, tránh cho họ khỏi bị tranh cãi. Những nhóm đóng kín này dễ tạo điều kiện cho sự lan truyền tin giả và thông tin không đúng, kích động thành kiến và đổ kỵ. Việc tuyên truyền tin giả là sự thể hiện của một nền văn hóa đã đánh mất cảm thức sự thật, nó bóp méo các sự thật để phục vụ cho lợi ích riêng. Thanh danh của các cá nhân bị lâm nguy bởi những ‘phiên tòa rút gọn’ được tiến hành trên mạng. Giáo hội và các mục tử của Giáo hội cũng không nằm ngoài ảnh hưởng của hiện tượng này”. [42]
90. Một tài liệu chuẩn bị hội trước Thượng hội đồng, được thực hiện bởi ba trăm bạn trẻ trên khắp thế giới, đã chỉ ra rằng “những mối tương quan trên mạng có thể trở thành phi nhân.

Không gian kỹ thuật số làm ta mờ mắt, không nhìn thấy tình trạng dễ tổn thương của người khác, và nó ngăn cản ta phản tỉnh. Truyền thông khiêu dâm, chẳng hạn, làm méo mó nhận thức của người trẻ về tính dục con người. Công nghệ được dùng theo cách này tạo ra một thực tế hàm hồ có tính đánh lừa, không quan tâm đến phẩm giá con người”. [43] Đối với nhiều người, việc chìm đắm trong thế giới ảo dẫn tới một kiểu “di cư kỹ thuật số”, nó làm cho người ta rút khỏi gia đình, rút khỏi các giá trị văn hóa và tôn giáo, để đi vào trong một thế giới của cô đơn và tự dò dẫm, kết quả là họ cảm thấy bị bật rễ ngay cả dù trong thực tế mình vẫn còn ở đó. Những lối sống mới và cuồng nhiệt của những người trẻ muốn khẳng định tính cách của mình ngày nay đang đương đầu với một thách đố mới: đó là việc tương tác với một thế giới thực và ảo mà họ bước vào một mình, dường như họ đặt chân đến một lục địa chưa hề được khám phá. Người trẻ hôm nay là những người trước hết phải thực hiện sự tổng hợp này giữa những gì là cá vị, những gì là riêng biệt của mỗi nền văn hóa, và những gì là phổ quát. Điều này có nghĩa họ phải tìm ra những cách thế để đi qua sự tiếp xúc ảo và tiến đến sự liên lạc tốt đẹp và lành mạnh.

Di dân, một kiểu thức của thời đại chúng ta

91. Làm sao chúng ta có thể không nghĩ đến tất cả những người trẻ bị ảnh hưởng bởi những làn sóng di dân? “Di dân, nhìn tổng quát, là một hiện tượng có tính cấu trúc chứ không phải một trào lưu nhất thời. Nó có thể diễn ra trong một nước hay giữa các nước khác nhau. Mối quan tâm của Giáo hội đặc biệt tập chú vào những người chạy tránh chiến tranh, bạo lực, tránh sự bách hại vì lý do tôn giáo hay chính trị, hay chạy tránh các thiên tai, bao gồm cả những tai họa do sự biến đổi khí hậu, và chạy tránh tình trạng nghèo đói cùng cực. Nhiều người trong họ còn rất trẻ. Nói chung, họ đang tìm kiếm các cơ hội cho bản thân và cho gia đình. Họ mơ về một tương lai tốt đẹp hơn, và họ muốn tạo điều kiện để đạt được tương lai ấy”. [44] Những người di dân “nhắc chúng ta về một khía cạnh căn bản

- của đức tin chúng ta: chúng ta là ‘những khách ngoại kiều và những lưu dân trên mặt đất này’ (Dt 11,13)”. [45]
92. Có những di dân là những người “bị lôi kéo bởi văn hóa phương Tây, đôi khi với các kỳ vọng thiếu thực tiễn đưa họ tới những thất vọng ê chề. Những con buôn vô lương tâm, thường liên kết với các đường dây ma túy và vũ khí, khai thác sự yếu đuối của người di dân, làm cho họ thường kinh nghiệm tình trạng bạo lực, buôn lậu, lạm dụng tâm lý và thể lý, và vô vàn nỗi khổ không kể xiết trên hành trình của họ. Chúng ta cũng không được bỏ qua tình trạng chênh vênh đặc biệt của những di dân là những trẻ vị thành niên không có người đi theo, hay tình trạng của những người bị buộc phải trải qua nhiều năm trong các trại tị nạn, hay những người bị mắc kẹt lâu dài tại những nước trung chuyển, mà không có điều kiện để theo đuổi việc học vấn hay sử dụng các năng khiếu của mình. Tại một số nước chủ nhà, hiện tượng di dân gây ra nỗi sợ và sự cảnh giác, thường được kích động và khai thác cho những mục đích chính trị. Điều này có thể dẫn tới một nỗi trạng bài ngoại, trong đó người ta đóng kín nơi chính mình, và điều này cần phải được giải quyết dứt khoát”. [46]
93. “Người di dân trẻ kinh nghiệm sự tách biệt khỏi quê quán mình, và cũng thường kinh nghiệm một tình trạng trống rỗng tôn giáo và văn hóa. Sự phân mảnh cũng được cảm thấy bởi các cộng đồng mà họ bỏ lại phía sau, vì mất đi những nhân tố năng động và có sức sáng tạo nhất của mình; sự phân mảnh cũng xảy ra cho các gia đình, nhất là khi một hoặc cả hai cha mẹ là người di dân, để con cái lại nơi quê quán. Giáo hội có một vai trò quan trọng trong tư cách là điểm tựa cho các thành viên trẻ của những gia đình bị phân tán này. Tuy nhiên, câu chuyện di dân cũng là câu chuyện gặp gỡ giữa các cá nhân và giữa các nền văn hóa. Đối với các cộng đồng và các xã hội nơi người di dân đặt chân đến, họ đem lại một cơ hội cho sự phong phú hóa và cho sự phát triển nhân văn toàn diện của mọi người. Từ nhãn giới này, các sáng kiến tiếp đón – mà Giáo hội có liên can – sẽ có một vai trò quan trọng; chúng có thể đem lại sức sống mới cho các cộng đồng biết sử dụng chúng”. [47]
94. “Vì các Nghị phụ Thượng hội đồng đến từ những bối cảnh

khác nhau, cuộc thảo luận về di dân có được lợi điểm nhờ rất nhiều hướng tiếp cận đa dạng, nhất là từ những nước di cư và những nước nhập cư. Mỗi ưu tư đặc biệt cũng được diễn tả bởi các Giáo hội có những thành viên của mình cảm thấy bị buộc phải chạy tránh chiến tranh và bách hại, và bởi những người khác khi nhìn những làn sóng di dân bắt buộc như một mối đe dọa cho sự sống còn của mình. Chính sự kiện Giáo hội có thể nhận lấy tất cả những nhãn giới đa dạng này cho phép Giáo hội đóng một vai trò ngôn sứ trong xã hội trong liên hệ đến vấn đề di dân”. [48] Một cách đặc biệt, cha khẩn khoản kêu gọi các bạn trẻ, các con đừng để mình bị lôi kéo bởi những kẻ gài các con vào thế chống lại các bạn trẻ khác là những người mới đến xứ sở mình, cũng như những kẻ thúc đẩy các con nhìn các bạn nhập cư như một mối đe dọa và như những người không có cùng phẩm giá bất khả nhượng của mọi con người.

Chấm dứt mọi hình thức lạm dụng

95. Gần đây, có những lời kêu gọi khẩn thiết thúc giục chúng ta nghe tiếng than khóc của các nạn nhân liên quan đến các loại lạm dụng khác nhau gây ra bởi một số giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân. Những tội này gây ra cho các nạn nhân của họ “những nỗi đau khổ có thể kéo dài cả đời và không một sự hối hận nào có thể làm thuyên giảm được. Hiện tượng này lan rộng trong xã hội, nó có thể ảnh hưởng đến Giáo hội và tạo nên một cản ngại nghiêm trọng cho sứ mạng của Giáo hội”. [49]
96. Quả thật, “nạn lạm dụng tình dục với trẻ vị thành niên hiện nay, cũng như trong lịch sử, là một hiện tượng nơi mọi xã hội và mọi nền văn hóa”, nhất là trong các gia đình và các cơ chế khác nhau; người ta biết đến tầm mức của nó chủ yếu “nhờ những thay đổi trong công luận”. Vấn đề này, ngay cả dù có tính rộng khắp và “ảnh hưởng nghiêm trọng đến các xã hội chúng ta xét như một toàn thể, thì nó vẫn còn nguyên tính khủng khiếp của nó khi xảy ra trong lòng Giáo hội”. Thật vậy, “trong sự phẫn nộ chính đáng của người ta, Giáo hội nhìn thấy

phản ảnh cơn giận của Thiên Chúa, Đấng bị phản bội và lăng nhục”. [50]

97. “Thượng hội đồng tái xác nhận sự cam kết mạnh mẽ về việc áp dụng những biện pháp ngăn chặn nghiêm khắc nhằm tránh tái diễn [các tội ác], bắt đầu với việc tuyển lựa và đào tạo những ai sẽ được ủy trao các công việc có tính trách nhiệm và giáo dục”. [51] Đồng thời, phải lập lại quyết tâm áp dụng “những biện pháp và những hình phạt cần thiết”. [52] Và tất cả những điều này được làm với ân sủng của Đức Kitô. Không thể có chuyện lùi bước.
98. “Có nhiều hình thức lạm dụng: lạm dụng quyền lực, lạm dụng lương tâm, lạm dụng tình dục và tiền bạc. Rõ ràng, những cách hành xử quyền bính dẫn tới tất cả những lạm dụng ấy đều phải được loại trừ, và cần phải đấu tranh với sự vô trách nhiệm và thiếu minh bạch trong khi xử lý nhiều vụ việc. Sự khao khát thống trị, tình trạng thiếu đối thoại và thiếu minh bạch, những lối sống hai mặt, sự trống rỗng tâm linh, những yếu kém về tâm lý, đều là mảnh đất cho sự thối nát hoành hành”. [53] Tinh thần giáo sĩ trị là một cám dỗ thường xuyên nơi những linh mục nhìn “sứ vụ mà họ lãnh nhận như một quyền lực để thể hiện, hơn là như một việc phục vụ tự do và quảng đại mà họ cống hiến. Tinh thần giáo sĩ trị làm cho người ta nghĩ rằng họ thuộc về một nhóm nắm giữ mọi câu trả lời và không còn cần phải lắng nghe hay học hỏi gì cả”. [54] Thật rõ, tinh thần giáo sĩ trị như thế có thể làm cho những người thánh hiến đánh mất lòng kính trọng đối với phẩm giá thánh thiêng và bất khả nhượng của mỗi con người và sự tự do của họ.
99. Cùng với các Nghị phụ Thượng hội đồng, tôi hết lòng biết ơn “những người đã có can đảm báo cáo về những vụ việc xấu xa mà họ kinh nghiệm: họ giúp Giáo hội biết điều gì đã xảy ra và hiểu rằng cần phải xử lý dứt khoát”. [55] Tôi cũng đặc biệt biết ơn “sự dẫn thân quảng đại của vô số giáo dân, linh mục, những người nam nữ thánh hiến và các giám mục trung thành thân mỗi ngày với sự liêm khiết và nhiệt tâm phục vụ những người trẻ. Các nỗ lực của họ giống như một cánh rừng mênh mông đang âm thầm lớn lên. Nhiều bạn trẻ hiện diện tại Thượng hội đồng cũng diễn tả lòng tri ân đối với những người

đã đồng hành với họ, và họ nhấn mạnh rằng rất cần có những người lớn có thể phục vụ như điểm qui chiếu cho họ”. [56]

100. Tạ ơn Thiên Chúa, những kẻ phạm các tội ác khủng khiếp ấy không phải là thành phần đa số các linh mục vốn là những người thi hành sứ vụ của mình cách trung tín và quảng đại. Tôi kêu gọi các bạn trẻ hãy nhận cảm hứng từ đa số đồng đạo này. Và nếu các con thấy một linh mục trong tình trạng nguy hiểm, vì ngài đã đánh mất niềm vui sứ vụ, hay tìm kiếm bù trừ tình cảm, hay đang lạc lối, thì các con hãy nhắc ngài về sự cam kết của ngài với Thiên Chúa và dân chúng, nhắc ngài nhớ đến Tin Mừng và khẩn nài ngài giữ vững con đường của mình. Bằng cách này, các con đóng góp đáng kể cho một việc rất nền tảng, đó là, ngăn chặn những việc quái ác này tiếp diễn. Đám mây đen này cũng thách đố tất cả các bạn trẻ yêu mến Đức Giêsu Kitô và Giáo hội của Người: Các bạn trẻ có thể là một nguồn chữa trị đáng kể nếu họ dùng khả năng lớn lao của mình để đem lại sự đổi mới, để khẩn nài phải có chứng tá nhất quán, để tiếp tục ước mơ và thực hiện những ý tưởng mới mẻ.
101. Đây cũng không phải là tội lỗi duy nhất của các thành viên trong Giáo hội; trong lịch sử lâu dài của Giáo hội không thiếu những bóng tối. Tội lỗi của chúng ta sừng sững trước mắt mọi người; tất cả chúng được thấy quá rõ nơi những vết nhăn in hằn trên khuôn mặt Giáo hội, là Mẹ và Thầy của chúng ta. Đã hai ngàn năm, Giáo hội bước đi trên con đường lữ hành của mình, chia sẻ “những vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng” [57] của toàn thể nhân loại. Giáo hội đã bước đi như sự thật của mình, không hề có cuộc giải phẫu thẩm mỹ nào. Giáo hội không sợ phơi trần tội lỗi của các thành viên – những tội lỗi mà một số người trong Giáo hội có khi muốn che giấu – trước ánh sáng nóng bỏng của Tin Mừng vốn có sức thanh tẩy. Giáo hội cũng không ngừng kêu lên mỗi ngày trong tâm tình ăn năn: “Lạy Chúa, xin thương xót con theo lòng nhân hậu Chúa... tội lỗi con luôn ở trước mặt con” (Tv 51,3.5). Tuy nhiên, chúng ta cũng không bao giờ quên rằng chúng ta không được rời bỏ Mẹ của mình khi Mẹ bị tổn thương, nhưng đứng bên Mẹ, để Mẹ có thể vận dụng mọi sức lực và khả năng mà luôn biết bắt đầu lại.

102. Ở giữa bi kịch gây nhiều đau đớn cho chúng ta này, “Chúa Giêsu, Đấng không bao giờ bỏ Giáo hội của Người, trao ban sức mạnh và phương tiện để Giáo hội cất bước trên một nẻo đường mới.” [58] Với sự trợ giúp quý báu của người trẻ, thời khắc đen tối này “có thể thật sự là cơ hội cho một cuộc canh tân đầy ý nghĩa”, [59] đưa chúng ta vào một Lễ Hiện Xuống mới và khai mở một giai đoạn mới của sự thanh luyện và thay đổi, giúp lấy lại sự trẻ trung của Giáo hội. Các bạn trẻ sẽ càng giúp ích nhiều hơn nếu họ hoàn toàn ý thức mình thuộc về “đoàn Dân thánh thiện và kiên trung của Thiên Chúa, được tác sinh và được làm linh hoạt bởi Chúa Thánh Thần”, vì “chính Dân thánh này của Thiên Chúa sẽ giải thoát chúng ta khỏi nạn dịch của tinh thần giáo sĩ trị vốn là mảnh đất màu mỡ cho tất cả những điều kinh tởm ấy”. [60]

Một lối thoát

103. Trong chương này, tôi đã nhìn thực tế của giới trẻ trong thế giới ngày nay. Một số khía cạnh khác sẽ được đề cập trong các chương sau. Như đã nói, tôi không có ý bao quát mọi sự trong phân tích này. Tôi khuyến khích các cộng đoàn trân trọng và nghiêm túc khảo sát hoàn cảnh của giới trẻ tại nơi của mình, để tìm ra những cách thức thích hợp nhất mà cung cấp cho họ sự sẵn sóc mục vụ. Đồng thời, tôi không muốn kết thúc chương này mà không ngỏ lời với mỗi người trong các bạn trẻ.
104. Cha muốn nhắc lại với các con tin vui mà chúng ta nhận như một quà tặng vào buổi sáng Phục Sinh: đó là, trong tất cả những tình cảnh u ám và đớn đau mà chúng ta đã đề cập, vẫn có một lối thoát. Chẳng hạn, quả thật là thế giới kỹ thuật số có thể vây bủa các con trong nguy cơ của sự đóng kín nơi chính mình, của sự cô lập và của lạc thú trống rỗng. Nhưng đừng quên rằng ở đây cũng có những người trẻ cho thấy sự sáng tạo và thậm chí là kỳ tài. Đây là trường hợp của Carlo Acutis, Tôi Tớ Chúa.
105. Carlo ý thức rất rõ rằng tất cả phương tiện truyền thông, quảng cáo và mạng xã hội có thể được người ta dùng để mê hoặc chúng ta, làm cho ta thấm nhiễm chủ nghĩa tiêu thụ và mua

sắm những món mới nhất trên thị trường, làm cho ta đắm chìm trong tiêu khiển và kẹt cứng trong những điều tiêu cực. Nhưng Carlo biết cách sử dụng công nghệ thông tin mới để truyền đạt Tin Mừng, để chuyển thông các giá trị và vẻ đẹp.

106. Carlo đã không dính vào cái bẫy ấy. Cậu thấy rằng nhiều bạn trẻ, vì muốn tỏ ra độc đáo, cuối cùng chỉ giống như mọi người khác; họ chạy theo bất cứ gì mà những kẻ có thể lực bày ra trước mắt mình, trong cơ chế của chủ nghĩa tiêu thụ và của sự phân tán tâm trí. Như thế họ không phát huy những ơn huệ mà Chúa đã ban cho mình; họ không cống hiến cho thế giới những khả năng độc đáo mà Thiên Chúa ban tặng cho mỗi người chúng ta. Vì thế, Carlo nói: “Mỗi người được sinh ra như một cái gì độc đáo, nhưng nhiều người rất cục chết đi như những bản sao”. Đừng để điều này xảy ra với các con!
107. Đừng cho phép người ta cướp đi khỏi các con niềm vui và hy vọng, đừng để họ đầu độc và biến các con thành nô lệ phục vụ cho những lợi ích của họ. Các con hãy dám vượt lên trên chính mình, vì ‘mình là ai’ thì quan trọng hơn là ‘mình có gì’. Của cải hay ngoại hình phồng có giá trị gì nào? Các con có thể trở thành điều mà Thiên Chúa là Đấng Sáng Tạo muốn, nếu các con nhận ra rằng mình được mời gọi vươn lên. Hãy cầu xin sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần và tin tưởng nhắm đến mục tiêu cao cả là sự thánh thiện. Bằng cách này, các con sẽ không trở thành một bản sao. Các con sẽ thực sự là chính mình.
108. Để được vậy, các con cần ý thức một sự thật căn bản: tuổi trẻ, đó không có nghĩa là chạy theo những thú vui nhất thời và những thành công hời hợt. Nếu muốn cho những năm tháng tuổi trẻ của các con đạt được ý nghĩa của nó trong đời, thì đó phải là một thời gian của quảng đại dần thân, hết lòng cống hiến, một thời gian của những hy sinh không hề dễ dàng nhưng đem lại đầy hoa quả. Như một thi hào diễn tả:

“Làm sao được điều đã được,

nếu tiên vàn không mất điều đã mất?

Làm sao thành công,
nếu không qua vất vả?
Để yêu bây giờ,
tôi phải từng đau,
Nhưng tôi biết mình đã đau cho điều đáng đau,
và đã khóc cho điều đáng khóc.
Vì cuối cùng, tôi hiểu,
chẳng thể nào gặt trong hân hoan,
nếu đã không từng gieo trong nước mắt.
Cuối cùng, tôi hiểu,
hoa bưng nở trên cây kia
đang rút nhựa sống từ sâu dưới đất”. [61]

109. Nếu các con trẻ trong tuổi đời nhưng cảm thấy mình yếu nhược, rã rời hay vỡ mộng, hãy xin Chúa Giêsu đổi mới các con. Có Người, luôn luôn có niềm hy vọng. Các con cũng hãy xin như vậy nếu các con cảm thấy mình chìm ngập trong trụy lạc, trong những thói xấu, trong tính ích kỷ hay những thú vui không lành mạnh. Chúa Giêsu tràn đầy sức sống, Người muốn giúp làm cho tuổi trẻ của các con có giá trị. Nhờ vậy, các con sẽ không tước mất của thế giới phần đóng góp mà chỉ mình mới thực hiện được, trong tất cả nét độc đáo riêng của các con.
110. Nhưng cha cũng muốn nhắc các con rằng “khi chúng ta sống tách rời khỏi người khác, thì thật khó để chiến đấu chống lại

nhục dục, chống lại những cạm bẫy và cám dỗ của ma quỷ, cũng như tính ích kỷ của thế gian. Bị tấn công bởi quá nhiều lực lôi kéo, chúng ta có thể trở nên quá cô lập, đánh mất cảm thức về thực tại và sự trong sáng tâm hồn, và dễ dàng đầu hàng”. [62] Điều này đặc biệt đúng đối với người trẻ, vì bất cứ khi nào các con liên kết với nhau, các con sẽ có sức mạnh kỳ diệu. Bất cứ khi nào các con nhiệt tâm với đời sống cộng đoàn, các con sẽ có khả năng hy sinh cho người khác và cho cộng đoàn. Trong khi đó, sự cô lập sẽ rút cạn nghị lực của chúng ta và đặt chúng ta phơi sườn trước những sự dữ tệ hại nhất của thời đại.

CHƯƠNG BỐN - MỘT THÔNG ĐIỆP TUYỆT VỜI CHO MỌI NGƯỜI TRẺ

111. Giờ đây, bỏ qua mọi điều khác, cha muốn nói với các bạn trẻ về điều thiết yếu, một điều mà chúng ta không bao giờ được bỏ qua. Đó là thông điệp chứa đựng trong ba sự thật mà tất cả chúng ta phải lắng nghe luôn mãi.

Thiên Chúa là tình yêu

112. Sự thật đầu tiên cha muốn nói với mỗi người các con, đó là: “Thiên Chúa là tình yêu”. Dù các con đã nghe rồi hay chưa nghe điều này, cha cũng muốn nhắc lại sự thật ấy. Thiên Chúa yêu các con. Đừng bao giờ nghi nan, dù cho bất cứ gì xảy đến với các con trong đời. Mọi lúc mọi nơi, các con luôn được yêu vô hạn.
113. Có thể kinh nghiệm của các con về người cha không phải là kinh nghiệm tốt nhất. Người cha trần thế của các con có thể xa cách hay hoàn toàn vắng mặt, có thể khắc nghiệt và độc đoán. Hay có lẽ, đơn giản đó không phải là người cha mà các con muốn. Cha không biết. Nhưng điều cha có thể nói với các con, với sự chắc chắn tuyệt đối, đó là các con có thể tìm thấy sự an toàn trong vòng tay của Cha trên trời, vị Thiên Chúa tự đầu tiên đã trao ban cho các con sự sống, và Ngài vẫn tiếp tục trao ban như vậy mỗi phút giây. Ngài là sự nâng đỡ vững chắc cho các con, nhưng các con cũng sẽ nhận ra rằng Ngài hoàn toàn tôn trọng tự do của các con.
114. Trong lời Thiên Chúa, chúng ta gặp thấy nhiều sự diễn tả về tình yêu của Ngài. Dường như Ngài muốn tìm những cách khác nhau để bày tỏ tình yêu ấy, để cho với ít nhất một trong những cách ấy Ngài có thể chạm đến trái tim các con. Chẳng hạn, có những lúc Thiên Chúa nói về chính Ngài như một người cha triu mến, chơi với con cái mình: “Ta lôi kéo chúng

với dây ân tình, với dải yêu thương. Với chúng, Ta như những người nhắc con đỡ lên tận má mình” (Hs 11,4).

Có những lúc khác, Thiên Chúa nói về chính Ngài như đầy ắp tình yêu của một người mẹ, tình yêu tận tâm can đối với con cái làm cho người mẹ không thể quên hay bỏ con mình: “Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ của mình, hay chẳng thương đứa con mình đã mang nặng đẻ đau? Cho dù nó có quên đi nữa, thì Ta, ta cũng chẳng quên người bao giờ” (Is 49,15).

Thiên Chúa thậm chí so sánh chính ngài với một người tình đi xa đến mức ghi khắc người mình yêu dấu trên bàn tay mình, luôn giữ khuôn mặt người ấy trước mặt: “Này, Ta đã khắc người trên bàn tay Ta!” (Is 49,16).

Cũng có lúc Thiên Chúa nêu bật sức mạnh của tình yêu bất khuất của Ngài: “Núi có dời có đổi, đồi có chuyển có lay, nhưng tình nghĩa của Ta đối với người vẫn không thay đổi, giao ước hoà bình của Ta cũng chẳng chuyển lay” (Is 54,10).

Thiên Chúa nói với ta rằng chúng ta đã được chờ đợi từ đời đời, vì không phải ngẫu nhiên mà chúng ta đến trong thế giới này: “Ta đã yêu người bằng mối tình muôn thuở; nên Ta vẫn dành cho người lòng xót thương” (Gr 31,3).

Hay Ngài cho ta biết rằng Ngài nhìn thấy nơi ta một vẻ đẹp mà không ai khác có thể nhìn thấy: “Vì trước mắt Ta, người thật quý giá, người được Ta trân trọng và mến thương” (Is 43,4).

Thiên Chúa cũng cho ta biết rằng tình yêu của Ngài không ảm đạm, nhưng đầy niềm vui, sôi trào lên bất cứ khi nào ta đón nhận tình yêu của Ngài: “Đức Chúa, Thiên Chúa của người đang ngự giữa người, Người là Vị cứu tinh, là Đấng anh hùng. Vì người, Chúa sẽ vui mừng hoan hỷ, sẽ lấy tình thương của Người mà đổi mới người. Vì người, Chúa sẽ nhảy múa tưng bừng” (Xp 3,17).

115. Đối với Thiên Chúa, các con có giá trị; các con không tầm thường chút nào. Các con thật quan trọng với Ngài, vì các con

là công trình do tay Ngài làm ra. Đó là lý do tại sao Ngài quan tâm đến các con, và Ngài nhìn các con với lòng thương cảm. “Hãy tin tưởng vào ‘bộ nhớ’ của Thiên Chúa; ‘bộ nhớ’ của Ngài không phải là một ‘ổ đĩa cứng’ có chức năng lưu trữ tất cả các dữ liệu của chúng ta. ‘Bộ nhớ’ của Ngài là một quả tim đầy trắc ẩn, một quả tim tìm thấy niềm vui khi ấn nút xóa khỏi chúng ta mọi dấu vết của sự dữ”. [63] Ngài không lưu giữ dấu vết những sai hỏng của các con, và Ngài luôn luôn giúp các con học bài học nào đó ngay cả từ những lỗi lầm của các con. Bởi vì Ngài yêu các con. Hãy cố gắng trầm lắng một chút lát và cho phép mình cảm nhận tình yêu của Ngài. Hãy cố gắng xua tan mọi tiếng ồn bên trong, và dành một tích tắc bụng mình trong vòng tay yêu thương của Ngài.

116. Tình yêu của Thiên Chúa là “một tình yêu không lấn át hay bóp nghẹt, không loại bỏ hay thờ ơ, không coi thường hay thống trị. Đó là tình yêu của Chúa chúng ta, một tình yêu bền bỉ, tinh tế và đầy tôn trọng; một tình yêu tự do và giải phóng, một tình yêu chữa lành và nâng dậy. Tình yêu của Chúa đỡ nâng lên hơn là quật ngã, giao hòa hơn là cấm cách, mời gọi thay đổi hơn là lên án, hướng tới tương lai hơn là nhìn về quá khứ”. [64]
117. Khi Thiên Chúa yêu cầu các con điều gì đó, hay đơn giản đặt các con đối mặt với các thách đố của đời sống, Ngài hy vọng rằng các con sẽ cho phép Ngài hỗ trợ, giúp các con lớn lên. Thiên Chúa không khó chịu khi các con nêu cho Ngài những câu hỏi của mình. Ngài chỉ ưu tư khi các con không nói chuyện với Ngài, khi các con không mở lòng ra để đối thoại với Ngài. Thánh Kinh kể cho ta rằng Gia-cóp chiến đấu với Thiên Chúa (x. St 32,25-31), nhưng điều đó không ngăn cản ông kiên trì trong hành trình của mình. Chính Chúa thúc giục chúng ta: “Hãy đến, ta cùng nhau tranh luận” (Is 1,18). Tình yêu của Thiên Chúa thì chân thực và cụ thể đến nỗi nó mời gọi chúng ta đi vào một mối tương quan cởi mở và cuộc đối thoại đầy hiệu quả. Hãy tìm kiếm sự gần gũi của Cha trên trời qua khuôn mặt yêu thương của các chứng nhân can đảm của Ngài nơi trần gian này!

Đức Kitô cứu độ các con

118. Sự thật tuyệt vời thứ hai, đó là Đức Kitô, vì yêu thương, đã hiến mình trọn vẹn để cứu độ các con. Đôi cánh tay Người dang ra trên thập giá là dấu hiệu hùng hồn nhất cho thấy Người là một người bạn thực sự hết mình: “Người yêu thương những kẻ thuộc về Người còn ở thế gian, Người yêu thương họ đến cùng” (Ga 13,1).
Thánh Phaolô nói rằng đời sống của ngài là một đời sống hoàn toàn tín thác vào tình yêu thí mạng ấy: “Giờ đây tôi sống trong niềm tin vào Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương và hiến mạng vì tôi” (Gl 2,20).
119. Nếu Đức Kitô đã dùng thập giá mà cứu chúng ta khỏi tội lỗi, thì chính Người hôm nay tiếp tục cứu chuộc chúng ta bằng sức mạnh của sự qui phục hoàn toàn. Các con hãy hướng nhìn thập giá, bám chặt lấy Người, cho phép Người cứu các con, vì “những ai đón nhận ơn cứu độ của Người sẽ được giải thoát khỏi tội lỗi, buồn phiền, trống rỗng nội tâm và cô đơn”. [65] Và nếu các con phạm tội và lạc xa Người, Người sẽ đến nâng các con dậy bằng sức mạnh của thập giá Người. Đừng bao giờ quên rằng “Người tha thứ cho chúng ta bảy mươi lần bảy. Hết lần này đến lần khác, Người vác chúng ta trên vai của Người. Không ai có thể tước đi phẩm giá được ban cho chúng ta bởi tình yêu vô hạn chắc chắn này. Với một lòng triu mến không bao giờ làm ta thất vọng nhưng luôn luôn có sức phục hồi niềm vui của chúng ta, Người giúp chúng ta có thể ngẩng đầu lên và bắt đầu lại”. [66]
120. “Chúng ta được cứu độ bởi Đức Giêsu, vì Người yêu chúng ta và Người không thể chống lại bản tính của Người. Dù có thể chúng ta làm vô số điều phản nghịch Người, Người vẫn yêu thương và cứu chúng ta. Vì chỉ những gì được yêu thương mới có thể được cứu độ. Chỉ những gì được đảm nhận mới có thể được biến đổi. Tình yêu của Chúa lớn hơn mọi vấn đề, mọi yếu đuối và sai phạm của chúng ta. Chính xuyên qua những vấn đề, những yếu đuối và những sai phạm của chúng ta mà Người muốn viết lên câu chuyện tình yêu này. Người

ôm lấy đứa con đi hoang, Người ôm lấy Phêrô sau khi ông chối Người, và Người vẫn luôn mãi ôm lấy chúng ta sau mỗi lần chúng ta vấp ngã, để giúp chúng ta chỗi dậy và đứng vững. Bởi vì sự sa ngã tệ hại nhất – các con hãy lưu ý điều này – sự sa ngã tệ hại nhất, sự sa ngã có thể hủy diệt sự sống của chúng ta, đó là khi chúng ta cứ nằm vạ ra đấy và không chấp nhận để mình được giúp đứng lên”. [67]

121. Sự tha thứ và ơn cứu độ của Chúa không phải là điều chúng ta có thể mua được, ta cũng không đạt được bằng những việc làm hay những cố gắng của mình. Chúa tha thứ và giải thoát chúng ta mà không đòi trả giá nào. Sự hy sinh mạng sống của Người trên thập giá thì lớn lao đến nỗi chúng ta không bao giờ có thể đáp đền được, nhưng chỉ có thể đón nhận với lòng biết ơn vô hạn và với niềm vui vì mình được yêu thương quá đỗi nhiều hơn mình có thể tưởng: “Chính Chúa yêu chúng ta trước” (1Ga 4,19).
122. Các bạn trẻ thân mến, các con được Chúa yêu dấu nhiều lắm, các con được cứu chuộc bằng máu châu báu của Đức Kitô, nên chắc chắn các con quý giá lắm! Các con là vô giá! Các con không thể bị bán rẻ! Xin đừng để mình bị ai mua. Đừng để mình bị dụ dỗ. Đừng để mình bị nô lệ hóa bởi những hình thức thực dân ý thức hệ đầu độc các con, mà kết quả là các con trở thành những nô lệ, những kẻ nghiện ngập, những cuộc đời hư hỏng. Các con là vô giá. Các con phải luôn nhắc đi nhắc lại điều này: Tôi không thể bị bán rẻ; không có giá nào mua được tôi cả. Tôi tự do! Các con hãy say mê sự tự do này, sự tự do mà Đức Giêsu ban tặng”. [68]
123. Hãy dán mắt vào đôi tay dang rộng của Đức Kitô chịu đóng đinh, hãy cho phép mình được cứu, hết lần này đến lần khác, mãi mãi. Và khi các con đi xưng thú tội lỗi của mình, hãy vững tin vào lòng thương xót của Chúa, vốn có sức giải thoát các con khỏi ách tội lỗi. Hãy chiêm ngắm máu Người chảy ra với tình yêu lớn lao như thế, và hãy cho phép mình được tẩy sạch bởi máu ấy. Bằng cách này, các con có thể được tái sinh không ngừng và luôn luôn mới mẻ.

Đức Kitô đang sống!

124. Cuối cùng, có sự thật thứ ba, gắn liền với sự thật ở trên: Đức Kitô đang sống! Chúng ta cần luôn tự nhắc mình điều này, vì ta dễ nhìn Đức Giêsu Kitô chỉ như một mẫu gương tốt ở trong quá khứ xa xăm, như một ký ức, như một ai đó đã cứu mình cách đây hai ngàn năm. Nhưng điều đó xem ra chẳng ích gì cho chúng ta: nó không thay đổi gì nơi ta, nó không giải phóng ta. Đáng đở đầy trên chúng ta ân sủng của Người, Đáng giải phóng và biến đổi ta, chữa lành và an ủi ta, là Đáng thực sự đang sống. Người là Đức Kitô, đã từ cõi chết sống lại, với đầy sự sống và năng lực siêu nhiên, ở trong ánh sáng vô hạn. Vì thế Thánh Phaolô có thể nói: “Nếu Đức Kitô đã không sống lại, thì lòng tin của anh em thật hão huyền” (1Cr 15,17).
125. Đức Kitô đang sống, nên Người có thể hiện diện trong đời sống các con mọi khoảnh khắc, để ban ánh sáng chan hòa cho nó và xua đi mọi buồn phiền và cô đơn. Ngay cả dù mọi người khác bỏ đi, thì Người vẫn ở đó, như người đã hứa: “Thầy ở với anh em, cho đến tận cùng thời gian” (Mt 28,20). Người lấp đầy đời sống các con với sự hiện diện vô hình của Người; các con đi bất cứ đâu, Người cũng chờ đón các con ở đấy. Bởi vì Người không chỉ đã đến trong quá khứ, mà Người vẫn đến với các con hôm nay và mọi ngày, mời gọi các con lên đường đi tới những chân trời mới.
126. Hãy chiêm ngắm Đức Giêsu rạng rỡ, tràn ngập niềm vui. Hãy mừng vui với Người như với một người bạn đã chiến thắng. Người ta giết Người, giết Đáng Thánh, người công chính, người vô tội, nhưng cuối cùng Người đã chiến thắng. Sự dữ không có tiếng nói cuối cùng. Nó cũng không nắm quyền quyết định trong cuộc đời các con, vì các con có một người bạn rất yêu thương các con và muốn chiến thắng nơi các con. Đáng Cứu Độ của các con hằng sống.
127. Vì Người hằng sống, nên chắc chắn rằng sự thiện sẽ khai thắng trên cuộc đời các con, và mọi cuộc chiến đấu của chúng ta sẽ thực sự đáng giá. Và nếu vậy, chúng ta có thể chấm dứt phàn nàn và hướng nhìn tương lai, vì với Người, điều này luôn luôn có thể. Đó là sự chắc chắn mà chúng ta có được. Đức Giêsu hằng sống muôn đời. Nếu chúng ta bám chặt lấy Người,

chúng ta sẽ có sự sống, và sẽ được bảo vệ khỏi những đe dọa của chết chóc và bạo lực, là những thứ có thể ập đến trong đời ta.

128. Mọi giải pháp khác sẽ bất cập và tạm bợ. Chúng có vẻ như hữu ích một lúc nào đó, nhưng rồi chúng ta sẽ lại thấy mình chới với trước bão tố trong đời. Đàng khác, với Đức Giêsu, tâm hồn chúng ta kinh nghiệm một sự an toàn có gốc rễ vững chắc. Thánh Phaolô nói rằng ngài ước ao kết hợp với Đức Kitô để “được biết Người và quyền năng sự Phục Sinh của Người” (Pl 3,10). Quyền năng ấy cũng sẽ không ngừng được tỏ lộ trong đời sống các con, vì Người đến để cho các con được sống, “và sống dồi dào” (Ga 10,10).
129. Nếu trong tâm hồn mình các con có thể học biết trân trọng vẻ đẹp của sứ điệp này, nếu các con sẵn lòng gặp gỡ Chúa, nếu các con sẵn lòng để cho Người yêu thương và cứu các con, nếu các con có thể làm bạn với Người và bắt đầu trò chuyện với Người, Đức Kitô hằng sống, về các thực tại trong cuộc đời mình, thì các con sẽ có một kinh nghiệm sâu xa có thể nâng đỡ toàn bộ đời sống Kitô hữu của các con. Các con sẽ có thể chia sẻ kinh nghiệm ấy với các bạn trẻ khác. Vì “làm một Kitô hữu, đó không phải là kết quả của một lựa chọn đạo đức hay một ý tưởng cao vời, nhưng là gặp gỡ một biến cố, một con người, vốn đem lại cho đời sống một chân trời mới và một chiều hướng quyết định”. [69]

Thánh Thần của sự sống

130. Trong ba sự thật ấy – Thiên Chúa yêu thương các con; Đức Kitô là Đấng Cứu Độ của các con; Người đang sống – chúng ta thấy Thiên Chúa Cha và Chúa Giêsu. Chúa Cha và Chúa Con ở đâu thì Chúa Thánh Thần cũng ở đó. Ngài là Đấng lặng lẽ mở lòng các con đón nhận sứ điệp này. Ngài giữ sống động niềm hy vọng ơn cứu độ của chúng ta, và Ngài sẽ giúp các con lớn lên trong niềm vui nếu các con mở ra đón nhận hoạt động của Ngài. Chúa Thánh Thần đổ đầy trái tim của Đức Kitô Phục Sinh, và rồi chảy tràn vào đời sống các con. Khi các con đón nhận Thánh Thần, Ngài kéo các con vào sâu hơn trong

trái tim của Đức Kitô, nhờ đó các con có thể lớn lên trong tình yêu của Người, trong sự sống và sức mạnh của Người.

131. Hãy xin Chúa Thánh Thần hằng ngày giúp các con kinh nghiệm lại sứ điệp tuyệt vời này. Tại sao không? Các con chẳng có gì để mất, và Ngài có thể thay đổi cuộc đời các con, lấp đầy nó với ánh sáng và dẫn nó đi theo con đường tốt lành hơn. Ngài chẳng lấy mất điều gì từ các con, nhưng giúp các con tìm thấy tất cả những gì mình cần, bằng một cách thế tốt nhất có thể. Các con cần tình yêu, đúng không? Các con sẽ không tìm thấy nó trong sự phóng đãng, trong việc dùng những người khác, hay trong cố gắng chiếm đoạt và thống trị. Các con sẽ tìm thấy nó theo một cách thế sẽ làm các con hạnh phúc đích thực. Các con đang kiếm tìm những cảm giác mạnh, đúng không? Các con sẽ không kinh nghiệm chúng bằng cách tích lũy mọi thứ đồ đạc vật chất, bằng cách tiêu tiền, săn đuổi miệt mài những sự đời. Các cảm xúc mạnh mẽ sẽ xảy đến, bằng một cách thức đẹp hơn và ý nghĩa hơn nhiều, nếu các con để mình được dẫn dắt bởi Chúa Thánh Thần.
132. Có phải các con đang tìm kiếm đam mê? Như những câu thơ nào đó diễn tả: “Hãy yêu đi (hay: Hãy cho phép mình được yêu đi)”, vì “không gì thực tiễn hơn là tìm thấy Thiên Chúa, không gì thực tiễn hơn là yêu một cách dứt khoát và tuyệt đối. Điều các con yêu, điều nắm trí tưởng tượng của các con, đó sẽ là điều chi phối đến mọi sự. Nó sẽ quyết định về cái gì thúc đẩy các con thức dậy và ra khỏi giường vào buổi sáng, về điều gì các con làm vào các buổi chiều, về cách mà các con trải qua dịp cuối tuần, về những gì các con đọc, về những người các con biết, về điều gì làm tan vỡ trái tim các con, và về điều gì làm các con rộn lên niềm vui và lòng biết ơn. Hãy yêu, hãy tiếp tục yêu, và tình yêu ấy sẽ ấn định mọi sự”. [70] Tình yêu này đối với Thiên Chúa, vốn có thể làm người ta tiếp cận mọi sự trong đời sống với niềm đam mê, là điều hoàn toàn có thể, nhờ Thánh Thần, vì “tình yêu Thiên Chúa đổ tràn trong tâm hồn chúng ta qua Thánh Thần được ban cho chúng ta” (Rm 5,5).
133. Ngài là nguồn của sự trẻ trung trong ý nghĩa tốt nhất. Vì ai tin tưởng vào Chúa thì “giống như cây trồng bên suối nước, đâm

rễ sâu vào mạch suối trong; mùa nóng có đến cũng chẳng sợ gì, lá trên cành vẫn cứ xanh tươi” (Gr 17,8). Trong khi “thanh niên sẽ mệt mỏi, nhọc nhằn” (Is 40,30), thì những người cậy trông Chúa “sẽ được thêm sức mạnh, như thể chim bằng, họ tung cánh, họ chạy hoài mà không mệt, và đi mãi mà chẳng chùn chân” (Is 40,31).

CHƯƠNG NĂM- NHỮNG NẸO ĐƯỜNG CỦA TUỔI TRẺ

134. Đây là ý nghĩa của việc sống những năm tháng tuổi trẻ của chúng ta trong ánh sáng đầy sức biến đổi của Tin Mừng? Chúng ta cần nêu câu hỏi này vì tuổi trẻ không chỉ là một nguồn tự hào mà là một quà tặng của Thiên Chúa: “Tuổi trẻ là một ơn lành, một phúc hạnh”. [71] Nó là một quà tặng mà chúng ta có thể phung phí cách lãng xẹt, hoặc đón nhận với lòng biết ơn và sống tận lực.
135. Thiên Chúa là Đấng trao ban tuổi trẻ, và Ngài hoạt động trong đời sống của mỗi người trẻ. Tuổi trẻ là một thời gian phúc hạnh cho người trẻ, và là một ân ban cho Giáo hội và cho thế giới. Nó là niềm vui, là một bài ca hy vọng và một sự chúc phúc. Việc sống hết mình những năm tuổi trẻ của chúng ta đòi phải biết nhìn thời gian này của cuộc đời như giá trị nơi chính nó, chứ không chỉ đơn thuần là một bước chuyển tiếp ngắn dẫn tới tuổi trưởng thành.

Thời của những giấc mơ và những quyết định

136. Trong thời của Đức Giêsu, sự chuyển tiếp từ tuổi ấu thời là một bước quan trọng trong đời sống, người ta hân hoan ăn mừng. Khi Đức Giêsu cứu sống đứa con gái của người kia, Người nói về em là một “đứa trẻ” (Mc 5,39), nhưng rồi Người trực tiếp gọi em là “thiếu nữ” (Mc 5,41). “Hỡi thiếu nữ, hãy chỗi

dậy (talitha cum)”, qua cách gọi này Người đặt cho em trách nhiệm nhiều hơn đối với đời sống, mở ra trước em cánh cửa của tuổi trẻ.

137. “Tuổi trẻ, xét như một giai đoạn phát triển nhân cách, được đánh dấu bằng những ước mơ có sức tạo đà vận động, bằng những mối tương quan đạt được tính nhất quán và sự quân bình ngày càng hơn, bằng những thử nghiệm, và bằng những chọn lựa dần dần hình thành nên một kế hoạch đời sống. Tại giai đoạn này trong đời, người trẻ được mời gọi tiến tới mà không cắt đứt khỏi các gốc rễ của mình, được mời gọi tạo lập sự tự trị mà không rơi vào tình trạng cô lập”. [72]
138. Tình yêu của Thiên Chúa và mối tương quan của chúng ta với Đức Kitô hằng sống không hề ngăn cản chúng ta ước mơ; chúng không đòi ta thu hẹp các chân trời của mình. Trái lại, tình yêu ấy nâng chúng ta lên, khích lệ và truyền cảm hứng cho chúng ta để sống một đời sống tốt đẹp hơn. Phần lớn khát vọng trong trái tim người trẻ có thể được đúc kết lại trong từ “khắc khoải”. Như Thánh Phaolô VI nói: “Trong chính cảm giác không hài lòng mà các con thường kinh nghiệm..., có tồn tại một tia sáng”. [73] Tình trạng không hài lòng đầy khắc khoải ấy, kết hợp với sự nôn nao trước những chân trời mới mở ra, tạo nên một sự dũng cảm giúp các con đứng lên và nhận trách nhiệm về một sứ mạng. Sự khắc khoải lành mạnh đặc trưng của tuổi trẻ này tiếp tục ở lại trong mọi tâm hồn vẫn còn trẻ trung, cởi mở và quảng đại. Niềm an bình nội tâm đích thực cùng tồn tại với cảm giác không hài lòng sâu xa ấy. Như Thánh Augustinô nói: “Lạy Chúa, Chúa đã dựng nên chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con còn khắc khoải cho tới khi nào tìm được an nghỉ trong Chúa”. [74]
139. Cách đây ít lâu, một người bạn hỏi tôi nhìn thấy gì nơi một người trẻ. Câu trả lời của tôi là: “Tôi thấy một người đang tìm lối bước riêng của mình, một người muốn bay trên hai bàn chân, một người đối diện với thế giới và hướng nhìn chân trời với đôi mắt đong đầy tương lai, đầy hy vọng và cả ảo tưởng nữa. Một người trẻ đứng trên hai bàn chân cũng như người trưởng thành, nhưng khác với người trưởng thành, hai bàn chân người trẻ không đặt song song, mà một chân luôn luôn

ở phía trước, sẵn sàng lao tới. Họ luôn luôn lao về phía trước. Nói về người trẻ là nói về triển vọng và nói về niềm vui. Người trẻ có nhiều nghị lực; họ có thể nhìn về phía trước với niềm hy vọng. Một người trẻ là một triển vọng của đời sống, hàm chứa một mức kiên định nào đó. Họ có đủ kiên trì để đánh lừa chính mình, và có đủ năng lực phục hồi để vượt qua sự đánh lừa ấy”. [75]

140. Một số người trẻ có thể không thích giai đoạn này trong đời sống, vì họ muốn tiếp tục làm trẻ con hay muốn kéo dài vô tận tuổi thiếu niên của mình, thoái thác việc phải đưa ra những quyết định. “Nỗi sợ tính dứt khoát, như thế, sẽ làm phát sinh một loại tê liệt khiến người ta không thể quyết định. Nhưng tuổi trẻ không thể bị đình hoãn. Nó là giai đoạn của những chọn lựa, và ở đây có hàm chứa sự thú vị cũng như trách nhiệm lớn nhất của nó. Người trẻ đưa ra các quyết định trong nghề nghiệp, trong các lãnh vực chính trị và xã hội, và trong những mặt căn bản khác nữa vốn định hình cuộc đời của họ”. [76] Họ cũng đưa ra các quyết định về tình yêu, về việc chọn bạn đời và thành lập một gia đình. Chúng ta sẽ xem xét những vấn đề này kỹ hơn trong các chương cuối, khi đề cập đến các ơn gọi cá nhân và việc phân định chúng.

141. Nhưng đối lập với những niềm hy vọng và những ước mơ thôi thúc các quyết định này, luôn luôn có mối cảm dỗ phàn nàn và bỏ cuộc. “Chúng ta muốn nói đến những người tôn thờ ‘nữ thần than thở’... Đó là một nữ thần dối trá, dẫn dụ các con vào con đường sai lầm. Khi mọi sự dường như khựng lại và tê liệt, khi các vấn đề cá nhân làm phiền chúng ta, và khi các vấn đề xã hội tỏ ra bế tắc, thì việc bỏ cuộc vẫn không tốt đâu. Đức Giêsu là con đường: hãy đón Người vào ‘thuyền’ của các con và ra khơi! Người là Chúa! Người biến đổi cách chúng ta nhìn cuộc sống. Niềm tin vào Đức Giêsu dẫn tới niềm hy vọng to lớn hơn, cho ta một sự chắc chắn không tựa trên các phẩm chất và năng khiếu của mình, nhưng tựa trên lời Thiên Chúa, trên lời mời gọi đến từ Ngài. Đừng quá tính toán theo lối nhân loại, và đừng lo lắng về những gì thách đố sự an toàn của các con, hãy ra khơi đến chỗ nước sâu. Các con hãy ra khơi chính mình”. [77]

142. Hãy tiếp tục theo đuổi những niềm hy vọng và những ước mơ của các con. Nhưng hãy cẩn thận về một cám dỗ có thể kéo chúng ta lại. Đó là sự lo âu. Lo âu có thể chống lại chúng ta bằng cách làm chúng ta bỏ cuộc bất cứ khi nào không nhìn thấy những kết quả ngay lập tức. Người ta chỉ đạt được những ước mơ đẹp nhất xuyên qua hy vọng, kiên nhẫn và dấn thân, chứ không phải sự nóng vội. Đồng thời, chúng ta không nên lưỡng lự, sợ phiêu lưu hay phạm sai lầm. Hãy tránh tình trạng tê liệt của những người sống mà như chết, những người không thực sự sống vì họ sợ mạo hiểm, sợ mắc sai lầm hay sợ kiên tâm trong những cam kết của mình. Ngay cả dù các con phạm sai lầm, các con luôn luôn có thể đứng dậy và bắt đầu lại, vì không ai có quyền cướp đi khỏi các con niềm hy vọng.
143. Các bạn trẻ thân mến, các con hãy sống hữu hiệu nhất những năm tuổi trẻ của mình. Đừng nhìn đời từ một ban công. Đừng lẫn lộn hạnh phúc với chiếc ghế bành, hay sống đời sống các con sau một bức màn. Làm gì thì làm, đừng trở thành thê thảm như một chiếc ô tô phế thải nghĩa địa! Cũng đừng như những chiếc xe đậu trong bãi, nhưng hãy ước mơ thỏa chí và hãy đưa ra các quyết định tốt. Hãy mạo hiểm, ngay cả dù điều đó có nghĩa là phạm sai lầm. Đừng đi qua đời sống một cách vô cảm giác, hay tiếp cận thế giới như những khách du lịch. Hãy sôi nổi lên! Hãy xua tan nỗi sợ vốn làm tê liệt các con, để các con không trở thành những xác ướp trẻ. Hãy sống! Hãy dấn thân cho những gì tốt nhất trong đời sống! Hãy mở cửa lồng, thoát ra và bay lên! Xin các con đừng về hưu sớm.

Một khát vọng sống và kinh nghiệm

144. Trong khi tiến về phía tương lai và các triển vọng của nó, người trẻ cũng có một khao khát mãnh liệt muốn kinh nghiệm khoảng khắc hiện tại, muốn tận dụng tối đa các cơ hội mà đời sống trao cho. Thế giới của chúng ta ngập tràn vẻ đẹp! Làm sao chúng ta có thể xem thường vô số tặng phẩm của Thiên Chúa?
145. Trái ngược với điều mà nhiều người tưởng nghĩ, Chúa không

muốn trấn áp những khao khát về một đời sống dồi dào phong phú. Chúng ta hãy nhớ những lời của một hiền nhân trong Cựu Ước: “Con ơi, nếu có của, hãy làm cho đời con được tốt đẹp, và tiến dâng lễ vật lên Đức Chúa sao cho xứng. Đừng từ chối không hưởng một ngày vui, hoài bão của con, đừng để cho phần nào trôi đi mất” (Hc 14,11.14). Vị Thiên Chúa đích thực là Đấng yêu thương các con, Ngài muốn các con hạnh phúc. Vì thế, Thánh Kinh cũng chứa lời khuyên này cho người trẻ: “Này bạn thanh niên, cứ vui hưởng tuổi xuân của bạn, và làm cho tâm hồn được hạnh phúc trong những ngày còn trẻ... Hãy đẩy lui sầu não khỏi tâm hồn” (Gv 11,9-10). Vị Thiên Chúa “cung cấp dồi dào mọi sự cho chúng ta hưởng dùng” (1Tm 6,17).

146. Làm sao Thiên Chúa có thể vui thích khi ai đó không có khả năng thưởng thức những phúc ân nho nhỏ mỗi ngày, khi mất ai đó bị che khuất và không nhìn thấy những niềm vui thú đơn sơ ở khắp xung quanh ta? “Không ai tệ hơn kẻ làm khổ chính mình” (Hc 14,6). Hoàn toàn khác với việc vờ vập những thú vui mới, là điều ngăn cản ta tận hưởng khoảnh khắc hiện tại, chúng ta được mời gọi mở mắt nhìn và dành một chút lát để cảm nhận trọn vẹn mọi món quà bé nhỏ của đời sống với lòng biết ơn.
147. Thật rõ, lời Chúa mời gọi các con thưởng thức cái hiện tại, chứ không duy chỉ chuẩn bị cho tương lai: “Đừng lo lắng về ngày mai: ngày mai, cứ để ngày mai lo. Ngày nào có cái khổ của ngày ấy” (Mt 6,34). Nhưng điều này không giống như việc dấn mình một cách vô trách nhiệm vào một cuộc sống phóng đãng, vốn chỉ đưa tới sự trống rỗng và bất mãn dai dẳng. Đúng hơn, đó là sống trọn vẹn cái hiện tại, dùng các năng lực của mình vào những điều tốt lành, vun xới tình huynh đệ, học theo Đức Giêsu và tận dụng những niềm vui bé nhỏ của đời sống, vì đó là những quà tặng của tình yêu Thiên Chúa.
148. Hồng y Phanxicô Xavie Nguyễn Văn Thuận, khi bị cầm tù trong một trại tập trung, đã từ chối việc thúc thủ để chỉ ngồi chờ ngày được phóng thích. Ngài đã chọn “sống mỗi giây phút hiện tại, lấp đầy nó với tình yêu”. Ngài quyết định: “Tôi sẽ tận dụng các cơ hội có được mỗi ngày; tôi sẽ chu toàn các việc bình thường

một cách phi thường”. [78] Khi các con làm việc để đạt được điều mình ước mơ, hãy tận dụng mỗi ngày và sống hết mình, để mỗi khoảnh khắc đều đầy tràn yêu thương. Ngày hôm nay của tuổi trẻ các con rất có thể là ngày cuối cùng, vì thế rất đáng để nỗ lực sống nó một cách nồng nhiệt và trọn vẹn nhất.

149. Điều này cũng có thể áp dụng cho những lúc khó khăn, những hoàn cảnh mà ta phải kinh nghiệm đầy đủ thì mới học được thông điệp mà chúng có thể dạy mình. Như các Giám mục Thụy Sĩ diễn tả: “Thiên Chúa ở đó, nơi mà chúng ta nghĩ rằng Ngài bỏ chúng ta và chẳng còn hy vọng gì hơn về ơn cứu độ. Thật là nghịch lý, nhưng đối với nhiều Kitô hữu, đau khổ và bóng tối đã trở thành... những nơi gặp gỡ Thiên Chúa”. [79] Khát vọng sống hết mình và kinh nghiệm những điều mới mẻ cũng được cảm nhận bởi nhiều người trẻ trong hoàn cảnh khiếm khuyết về thể lý, tâm thần và giác quan. Dù có thể họ không luôn luôn có được cùng những kinh nghiệm như những người khác, họ sở hữu những nguồn lực và những khả năng kỳ diệu thường vượt xa trên mức bình thường. Chúa Giêsu ban cho họ những quà tặng khác, mà cộng đoàn được mời gọi nhìn nhận và trân trọng, để họ có thể khám phá kế hoạch yêu thương của Người cho mỗi người trong họ.

Trong tình bạn với Đức Kitô

150. Dù các con sống kinh nghiệm những năm tuổi trẻ của mình đến mức nào, các con cũng sẽ không bao giờ hiểu được ý nghĩa sâu xa và đầy đủ nhất của nó, nếu các con không gặp gỡ mỗi ngày với người bạn tốt nhất của mình, đó là Đức Giêsu.
151. Tình bạn là một trong những quà tặng của cuộc sống và là một ân sủng của Thiên Chúa. Qua các bạn hữu của chúng ta, Chúa tinh luyện chúng ta và dẫn chúng ta tới trưởng thành. Những người bạn trung thành, những người đứng bên ta trong những thời khắc khó khăn, đó cũng là một phản ảnh tình yêu của Chúa, phản ánh sự hiện diện ân cần và khích lệ của Người trong đời sống chúng ta. Kinh nghiệm tình bạn dạy chúng ta mở ra, hiểu và quan tâm đến người khác, đi ra khỏi tình trạng cô lập ru ngủ của mình, và chia sẻ đời sống mình với người

khác. Chính vì vậy, “không có gì quý hơn một người bạn trung thành” (Hc 6,15).

152. Tình bạn không phải là một tương quan hời hợt tạm bợ, nhưng là tương quan ổn định, vững chắc, trung thành và nó chín muồi với thời gian. Đó là một mối tương quan tâm cảm nối kết chúng ta lại với nhau, và một tình yêu thương quảng đại thúc đẩy chúng ta tìm kiếm điều tốt lành cho bạn mình. Bạn hữu có thể rất khác nhau, nhưng luôn luôn có những điểm chung kéo họ lại gần nhau trong cõi mở và tin tưởng. [80]
153. Tình bạn thật quan trọng đến nỗi Đức Giêsu gọi chính Người là một người bạn: “Thầy không còn gọi anh em là tôi tớ, nhưng Thầy gọi anh em là bạn hữu” (Ga 15,15). Nhờ ân ban của Người, chúng ta được nâng lên để trở thành thật sự là bạn hữu của Người. Với cùng tình yêu mà Đức Kitô đổ tràn trên chúng ta, chúng ta có thể yêu mến Người để đáp lại, và chia sẻ tình yêu của Người với những người khác, với hy vọng rằng họ cũng sẽ tham dự vào cộng đồng thân hữu mà Người đã thiết lập. Và cũng như Người đang sống sự sống Phục Sinh trong trọn vẹn vinh phúc, thì chúng ta, về phần mình, có thể làm việc cách quảng đại để giúp xây dựng vương quốc của Người trên thế giới này, bằng cách mang sứ điệp của Người, ánh sáng của Người, và trên hết là tình yêu của Người cho người khác (x. Ga 15,16). Các môn đệ đã nghe Đức Giêsu gọi họ là bạn hữu của Người. Đó là một lời mời gọi không hề áp chế họ, nhưng nhẹ nhàng gọi mời sự tự do của họ. “Hãy đến mà xem”, Đức Giêsu nói với họ như thế; vì thế “họ đến và xem nơi Người ở, và họ ở lại với Người hôm ấy” (Ga 1,39). Sau cuộc gặp gỡ bất ngờ và cảm động ấy, họ đã bỏ mọi sự và đi theo Người.
154. Tình bạn với Đức Giêsu không thể bị gãy đổ. Người không bao giờ rời bỏ chúng ta, ngay cả dù có những lúc dường như Người giữ thinh lặng. Khi chúng ta cần Người, Người tỏ mình ra cho chúng ta (x. Gr 29,14); Người vẫn ở bên ta dù ta đi tới đâu (x. Gs 1,9). Người không bao giờ phá vỡ giao ước của Người. Người chỉ yêu cầu rằng chúng ta không bỏ Người: “Hãy ở lại trong Thầy” (Ga 15,4). Nhưng cho dù chúng ta đi lạc khỏi Người, “Người vẫn trung thành, vì Người không thể

- nào chối bỏ chính mình” (2Tm 2,13).
155. Với một người bạn, chúng ta có thể nói và chia sẻ những bí mật sâu xa nhất. Với Đức Giêsu cũng vậy, chúng ta luôn luôn có thể trò chuyện. Cầu nguyện vừa là một thách đố vừa là một cuộc phiêu lưu. Và cuộc phiêu lưu ấy thú vị biết bao! Dần dần, Đức Giêsu giúp ta trân trọng sự cao cả của Người và kéo ta lại gần Người hơn. Việc cầu nguyện cho phép ta chia sẻ với Người mọi khía cạnh trong đời sống mình, và an tâm nghỉ ngơi trong vòng tay của Người. Đồng thời, cầu nguyện giúp ta tham dự vào chính sự sống và tình yêu của Người. Khi chúng ta cầu nguyện, “chúng ta cởi mở mọi điều ta làm” cho Người, và chúng ta dành chỗ cho Người “để Người có thể hành động, có thể đi vào, và có thể chiến thắng”. [81]
156. Bằng việc cầu nguyện, chúng ta có thể thường xuyên kinh nghiệm sự gần gũi với Người, nhiều hơn bất cứ gì mà chúng ta có thể kinh nghiệm với một người khác: “Không còn là tôi sống, nhưng chính là Đức Kitô sống trong tôi” (Gl 2,20). Đừng tức mắt khỏi tuổi trẻ các con tình bạn này. Các con có thể cảm nghiệm Người ở bên mình không chỉ khi các con cầu nguyện, nhưng là mọi nơi mọi lúc. Hãy thử kiếm Người, và các con sẽ có cái kinh nghiệm tuyệt vời là nhận ra rằng Người luôn luôn ở bên các con. Đây là điều mà các môn đệ trên đường Emmau đã kinh nghiệm, khi họ đang buồn bã lê bước trên đường, Đức Giêsu “đã đến gần và cùng bước đi với họ” (Lc 24,25). Một vị thánh đã nhận định: “Kitô giáo không phải là một bộ sưu tập các chân lý để tin, các qui tắc để tuân theo, hay các cảm đoán. Nhìn theo cách ấy, nó làm ta nản lòng. Nhưng Kitô giáo là một Đấng yêu thương tôi vô hạn, Người kêu gọi tình yêu của tôi. Kitô giáo là Đức Kitô”. [82]
157. Đức Giêsu có thể đem lại cho tất cả mọi người trẻ trong Giáo hội một giấc mơ, “một giấc mơ vĩ đại, một giấc mơ có chỗ cho mọi người. Vì giấc mơ ấy mà Đức Giêsu đã hiến mạng sống mình trên thập giá, vì giấc mơ ấy mà Thánh Thần được đổ tràn trong ngày lễ Ngũ Tuần và mang lửa đến cho trái tim của mọi người nam và nữ, cho trái tim các con và trái tim của cha. Ngài mang lửa ấy đến cho trái tim các con, trong hy vọng tìm được chỗ để nó lớn lên và lan tỏa. Giấc mơ ấy tên là Giêsu,

được Chúa Cha gieo trồng trong niềm tin rằng nó sẽ lớn lên và sống trong mọi con tim. Giấc mơ cụ thể ấy là một Đấng, đang tràn ngập trong huyết quản chúng ta, làm cho trái tim ta rộn rã nhảy mừng”. [83]

Lớn lên và trưởng thành

158. Nhiều bạn trẻ quan tâm đến thân thể mình, cố gắng tăng cường sức mạnh thể lý hay cải thiện ngoại hình. Nhiều bạn trẻ khác cố gắng phát triển các tài năng và tri thức của mình, để cảm thấy tự tin về mình hơn. Một số nhắm mục tiêu cao hơn nữa, cố gắng để dần thân hơn và lớn lên về mặt tâm linh. Thánh Gioan nói: “Ta viết cho các con, những người trẻ, vì các con mạnh mẽ và lời Thiên Chúa ở lại trong các con” (1Ga 2, 14). Tìm kiếm Chúa, giữ lời Người, tin thác đờì mình cho Người và lớn lên trong các nhân đức: tất cả những điều này làm cho trái tim các con nên mạnh mẽ. Đó là lý do các con cần giữ sự nối kết với Đức Giêsu, giữ liên lạc “online” với Người, vì nếu chỉ với nỗ lực và trí tuệ của riêng mình, các con sẽ không lớn lên trong hạnh phúc và thánh thiện được đâu. Giống như các con cố gắng để không mất nối kết internet, hãy bảo đảm rằng các con luôn nối kết với Chúa. Điều này có nghĩa là đừng ngắt cuộc đối thoại, nhưng lắng nghe Người, chia sẻ đời sống các con với Người, và bất cứ khi nào các con không rõ mình nên làm gì, thì hãy hỏi Người: “Chúa Giêsu ơi, Chúa sẽ làm gì trong trường hợp của con?”. [84]
159. Cha hy vọng rằng các con sẽ đủ nghiêm túc với chính mình để cố gắng lớn lên về tâm linh. Bên cạnh tất cả những điều thú vị của tuổi trẻ, cũng có vẻ đẹp của việc tìm kiếm “sự công chính, đức tin, tình yêu và an bình” (2Tm 2,22). Điều này không đòi phải đánh mất gì trong tính cách phóng khoáng, sự dũng cảm, nồng nhiệt và dịu dàng của các con. Trở nên một người trưởng thành không có nghĩa là các con phải bỏ những gì tốt nhất của giai đoạn này trong đời sống các con. Vì nếu vậy, sẽ đến ngày Chúa khiển trách các con: “Ta nhớ lại lòng

trung nghĩa của người lúc người còn trẻ, tình yêu của người khi người mới thành hôn, lúc người theo Ta trong sa mạc” (Gr 2,2).

160. Những người trưởng thành cũng phải chín chắn hơn mà không đánh mất các giá trị của tuổi trẻ. Mỗi giai đoạn của đời sống là một ơn phúc thường hằng, với giá trị vững bền của nó. Kinh nghiệm về một tuổi trẻ được sống tốt luôn luôn còn đó trong tâm hồn chúng ta. Nó tiếp tục lớn lên và sinh hoa trái ở tuổi trưởng thành. Người trẻ thường được lôi cuốn bởi một chân trời vô hạn mở ra trước mắt họ. [85] Đời sống của người trưởng thành, với những sự an toàn và tiện nghi của nó, có thể có nguy cơ kéo lùi chân trời này, và đánh mất niềm phấn khích của tuổi trẻ. Rất nên xảy ra điều ngược lại: khi chúng ta trưởng thành, trở nên già hơn và ‘cứng nếp’ hơn trong đời sống, chúng ta đừng bao giờ đánh mất sự nồng nhiệt và cởi mở đối với một thực tại bao giờ cũng rộng lớn hơn. Tại mỗi phút giây trong đời sống, chúng ta có thể làm mới lại nét tươi trẻ của mình. Khi tôi bắt đầu sứ vụ sứ vụ giáo hoàng, Chúa đã mở rộng các chân trời của tôi và ban cho tôi một nét trẻ trung mới. Điều tương tự có thể xảy ra với một đôi vợ chồng đã cưới nhau nhiều năm, hay với một đan sĩ trong đan viện của mình. Có những thứ mà chúng ta cần buông bỏ theo thời gian, nhưng tiến trình trưởng thành có thể cùng vận hành với một ngọn lửa không ngừng được thắp lại, với một trái tim mãi trẻ trung.
161. Già đi hơn có nghĩa là gìn giữ và nâng niu những gì quý nhất của tuổi trẻ chúng ta, nhưng nó cũng đòi phải thanh luyện những gì không tốt và đón nhận những ân ban mới mẻ của Thiên Chúa, để ta có thể phát triển những gì thực sự quan trọng. Có những lúc, một mặc cảm tự ti nào đó có thể làm cho các con không lưu tâm đến những yếu nhược của mình, điều này có thể cản trở tiến trình trưởng thành của các con. Thay vào đó, hãy cho phép mình đón nhận tình yêu của Thiên Chúa, vì Ngài yêu các con như sự thật của các con. Ngài quý trọng các con, nhưng Ngài cũng không ngừng trao ban thêm cho các con: thêm tình bạn, thêm sức sáng trong cầu nguyện, thêm khao khát lời Ngài, thêm ước ao đón nhận Chúa Kitô trong

Thánh Thể, thêm khát vọng sống Tin Mừng của Người, thêm sức mạnh bên trong, thêm bình an và niềm vui thiêng liêng.

162. Nhưng cha cũng muốn nhắc các con rằng các con sẽ không nên thánh và tìm thấy sự viên mãn bằng cách sao chép những người khác. Bất chước các thánh không có nghĩa là sao chép lối sống của các ngài và cách các ngài sống thánh thiện: “có một số chứng từ được thấy là hữu ích và truyền cảm hứng, nhưng chúng ta không được kỳ vọng sao chép, vì như vậy ta có thể đi trệch khỏi nẻo đường thánh thiện riêng mà Chúa nhắm cho chúng ta”. [86] Các con phải khám phá mình là ai và khai triển nẻo đường nên thánh của riêng mình, dù cho những người khác nói hay nghĩ gì đi nữa. Nên thánh có nghĩa là trở nên chính mình đầy đủ hơn, trở nên điều mà Chúa đã mong muốn ước mơ và sáng tạo, chứ không phải một bản sao. Đời sống các con phải là một sự khởi động có tính ngôn sứ cho người khác, và ghi dấu trên thế giới này, dấu vết độc đáo mà chỉ các con mới để lại được. Đàng khác, nếu các con chỉ đơn giản sao chép người khác, các con sẽ tước mất khỏi cõi thế này – và tước mất của cả thiên đàng nữa – một cái gì đó mà không ai khác có thể trao hiến. Cha nghĩ đến thánh Gioan Thánh Giá, ngài đã viết trong Khúc Linh Ca rằng mọi người nên rút ra từ lời khuyên linh đạo của ngài “theo cách riêng của mình”, [87] vì vị Thiên Chúa duy nhất muốn biểu lộ ân sủng của Ngài “cho người ta mỗi người mỗi cách”. [88]

Các nẻo đường huynh đệ

163. Sự trưởng thành tâm linh của các con được diễn tả trước hết qua sự trưởng thành trong tình yêu xót thương, quảng đại và huynh đệ. Thánh Phaolô cầu nguyện: “Xin Chúa cho tình thương của anh em đối với nhau và đối với mọi người ngày càng thêm đậm đà thắm thiết” (1Tx 3,12). Kỳ diệu biết bao cái kinh nghiệm “xuất thần ngây ngất” này khi đi ra khỏi chính mình và tìm kiếm điều thiện hảo cho người khác, ngay cả dù phải hiến mạng sống mình.
164. Khi một cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa được gọi là “xuất thần”, đó là vì nó rút chúng ta ra khỏi mình, nâng chúng ta lên và làm

tràn ngập chúng ta với tình yêu và vẻ đẹp của Thiên Chúa. Nhưng chúng ta cũng có thể kinh nghiệm xuất thần khi nhận ra nơi người khác vẻ đẹp giấu ẩn của họ, phẩm giá và sự cao cả của họ trong tư cách là những hình ảnh của Thiên Chúa và là con cái của Cha trên trời. Chúa Thánh Thần muốn thúc đẩy ta ra khỏi chính mình, đón nhận người khác trong yêu thương, và tìm kiếm thiện ích cho họ. Vì thế, điều luôn luôn tốt hơn, đó là sống đức tin cùng với nhau, diễn tả tình yêu thương của chúng ta bằng việc sống trong cộng đoàn và chia sẻ với các bạn trẻ khác tình cảm của mình, thời giờ, đức tin và những lo lắng của mình. Giáo hội cung ứng nhiều khả năng để sống đức tin trong cộng đoàn, vì mọi sự sẽ dễ hơn khi chúng ta cùng làm với nhau.

165. Những tổn thương mà các con kinh nghiệm có thể cám dỗ các con rút lui khỏi người khác, quay lại nơi chính mình và nuôi dưỡng những cảm xúc oán giận, nhưng đừng bao giờ ngưng lắng nghe tiếng Chúa kêu gọi tha thứ. Các giám mục ở Rwanda diễn tả rất hay: “Để hòa giải với một người, trước hết bạn phải nhìn thấy điều tốt lành nơi người ấy, điều tốt lành mà Thiên Chúa nhắm khi tạo nên người ấy... Điều này đòi phải cố gắng để phân biệt giữa điều xúc phạm và người xúc phạm; nghĩa là các con ghét sự xúc phạm mà người đó đã gây ra, nhưng các con yêu thương người đó bất chấp sự yếu đuối của họ, vì nơi người đó các con thấy hình ảnh của Thiên Chúa”.
- [89]
166. Có những lúc tất cả các năng lực tuổi trẻ chúng ta, những ước mơ và lòng hăng hái có thể tàn lụi vì chúng ta bị cám dỗ chững lại nơi chính mình, nơi các vấn đề của mình, nơi các cảm giác tổn thương và những dằn vặt của mình. Đừng để điều này xảy ra với các con! Các con sẽ già đi trước tuổi đầy. Mỗi lứa tuổi có nét đẹp của nó, và những năm tháng tuổi trẻ chúng ta cần phải được đánh dấu bằng những lý tưởng cùng nhau chia sẻ, những hy vọng và những ước mơ, những chân trời thênh thang mà chúng ta có thể cùng nhau chiêm nghiệm.
167. Thiên Chúa yêu quý niềm vui của người trẻ. Ngài đặc biệt muốn họ tham dự trong niềm vui hiệp thông huynh đệ, niềm vui lớn lao được cảm nhận bởi những ai biết chia sẻ cho người

khác, vì “cho thì có phúc hơn là nhận” (Cv 20,35). “Thiên Chúa yêu thương những ai vui vẻ dâng hiến” (2Cr 9,7). Tình huynh đệ sẽ gia tăng gấp bội khả năng của chúng ta trong kinh nghiệm niềm vui, vì nó làm cho chúng ta hoan hỉ với điều tốt lành của người khác: “Hãy vui với người vui, khóc với người khóc” (Rm 12,15). Ước gì tính cách hồn nhiên trẻ trung của các con ngày càng thể hiện nơi tình yêu thương huynh đệ và nơi thái độ luôn sẵn sàng để tha thứ, để sống quảng đại và xây dựng cộng đoàn. Như một ngọn ngữ Phi châu nói: “Muốn đi nhanh, hãy đi một mình; còn nếu muốn đi xa, bạn hãy đi với người khác”. Chúng ta đừng để mình bị đánh cắp tình huynh đệ.

Trẻ trung và dẫn thân

168. Có những lúc, nhìn thấy một thế giới đầy bạo lực và ích kỷ, người trẻ có thể bị cám dỗ rút lui vào trong những nhóm nhỏ, tránh xa những thách đố và những vấn đề mà đời sống đặt ra trong xã hội và trong cả thế giới. Họ có thể cảm thấy rằng họ đang kinh nghiệm tình huynh đệ và yêu thương, nhưng cái nhóm nhỏ của họ thực ra không gì hơn là một sự nở rộ chính cái tôi của họ. Càng nghiêm trọng hơn nữa nếu họ nghĩ về ơn gọi của giáo dân duy chỉ như một hình thức phục vụ bên trong Giáo hội: phục vụ trong tư cách là người đọc sách, lễ sinh, giảng viên giáo lý, vân vân... Họ quên rằng ơn gọi giáo dân trước hết được định hướng về đức ái trong gia đình và đức ái trong khung cảnh chính trị và xã hội. Đó là một cam kết cụ thể và dựa trên đức tin, nhằm xây dựng một xã hội mới. Nó đòi người ta sống giữa lòng xã hội và thế giới để mang Tin Mừng cho khắp nơi, để góp phần thăng tiến hòa bình, ổn định, công lý, nhân quyền và lòng nhân ái, và qua đó mở rộng Nước Thiên Chúa trên thế giới này.
169. Cha kêu gọi các bạn trẻ vượt quá những nhóm nhỏ của mình để xây dựng “tình huynh đệ trong xã hội, trong đó mọi người đều phục vụ thiện ích chung. Đàng khác, sự hiềm khích sẽ tàn phá. Các gia đình bị tàn phá bởi hiềm khích. Các quốc gia bị tàn phá bởi hiềm khích. Thế giới bị tàn phá bởi hiềm khích. Và

sự hiềm khích lớn nhất chính là chiến tranh. Ngày nay chúng ta thấy thế giới đang tự tàn phá mình bằng chiến tranh... Vì thế, hãy tìm cách xây dựng tình huynh đệ trong xã hội". [90] Quả thật không dễ dàng, nó luôn có nghĩa rằng phải từ bỏ điều gì đó và biết thương lượng, nhưng nếu ta làm thế để giúp ích, thì ta sẽ có kinh nghiệm tuyệt vời về việc gạt qua những khác biệt để cùng nhau theo đuổi điều cao quý hơn. Nếu nhờ những cố gắng dù nhỏ hay lớn của mình mà chúng ta có thể tìm thấy những điểm đồng thuận ở giữa sự xung khắc, có thể xây dựng những nhịp cầu và đem lại sự bình an cho mọi người, thì chúng ta sẽ kinh nghiệm cái phép lạ của nền văn hóa gặp gỡ. Đây là một điều mà các bạn trẻ có thể mạnh dạn và hăng say theo đuổi.

170. Thương hội đồng nhìn nhận rằng “dù bằng một cách khác với những thế hệ đi trước, sự dần thân xã hội là một nét đặc biệt của giới trẻ ngày nay. Trong khi một số bạn trẻ thờ ơ, thì nhiều bạn trẻ khác sẵn sàng dần thân vào những sáng kiến làm việc thiện nguyện, tích cực trong tư cách công dân và tinh thần liên đới xã hội. Họ cần được đồng hành và khích lệ để sử dụng các tài năng của mình cách sáng tạo, và được khích lệ để đảm nhận các trách nhiệm của mình. Việc dần thân xã hội và trực tiếp đến với người nghèo vẫn là những cách nền tảng để tìm thấy hay đào sâu đức tin cũng như phân định ơn gọi của mình... Cũng ghi nhận rằng người trẻ được chuẩn bị để đi vào đời sống chính trị nhằm xây dựng công ích”. [91]
171. Ngày nay, tạ ơn Chúa, nhiều bạn trẻ trong các giáo xứ, các trường học, các phong trào và các nhóm ở đại học thường đi ra, dành thời giờ gặp gỡ những người già yếu, hoặc thăm viếng các khu xóm nghèo, hay đáp ứng các nhu cầu của người ta xuyên qua những “buổi tối từ thiện”. Rất thường, họ nhận ra rằng ở đó họ nhận nhiều hơn là cho. Chúng ta lớn lên trong khôn ngoan và trưởng thành khi chúng ta dành thời giờ để tiếp xúc trực tiếp với nỗi đau khổ của người khác. Người nghèo có một sự khôn ngoan giấu ẩn, và chỉ bằng vài lời nói, họ có thể giúp chúng ta khám phá những giá trị thật bất ngờ.
172. Nhiều người trẻ tham gia các chương trình xã hội xây dựng nhà cho người vô gia cư, hay cải tạo các khu vực bị ô nhiễm,

hoặc cung ứng những loại trợ giúp khác nhau cho những người cần trợ giúp. Sẽ rất có ích nếu sự góp sức này có thể được tổ chức và vận hành một cách ổn định hơn và với những mục tiêu rõ ràng, để càng có hiệu quả hơn nữa. Các sinh viên đại học có thể áp dụng kiến thức của mình một cách liên ngành, cùng với các bạn trẻ của các Giáo hội hay các tôn giáo khác, để đề ra những giải pháp cho các vấn đề xã hội.

173. Như trong phép lạ của Chúa Giêsu, bánh và cá được cung cấp bởi người trẻ sẽ có thể hóa thành nhiều (x. Ga 6,4-13). Như trong dụ ngôn, những hạt giống bé nhỏ được gieo bởi người trẻ sẽ có thể đem lại một vụ mùa to lớn (x. Mt 13,23.31-32). Tất cả những điều này nhận nguồn mạch sống động nơi Thánh Thể, trong đó bánh và rượu của chúng ta được chuyển hóa để ban cho ta sự sống vĩnh cửu. Người trẻ đối mặt với những thách đố to lớn và gay go. Với niềm tin vào Chúa Phục Sinh, họ có thể đương đầu với các thách đố ấy trong sáng tạo và trong hy vọng, luôn luôn sẵn sàng phục vụ, như những gia nhân tại đám cưới kia, là những người cộng tác trong phép lạ đầu tiên của Chúa Giêsu mà chính họ cũng không ngờ. Họ đã chẳng làm gì ngoài việc vâng theo lời của Đức Mẹ: “Người bảo gì, hãy làm theo như vậy” (Ga 2,5). Nhân hậu, sáng tạo và hy vọng sẽ làm cho đời sống triển nở.
174. Cha muốn khích lệ tất cả các con trong nỗ lực này, vì cha biết rằng “trái tim trẻ trung của các con muốn xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn. Cha vẫn theo dõi những tường thuật tin tức về nhiều bạn trẻ trên khắp thế giới xuống đường để bày tỏ khát vọng về một xã hội công bằng và huynh đệ hơn. Người trẻ xuống đường! Người trẻ muốn trở thành những tác nhân chính đem lại sự thay đổi. Xin các con đừng đùn đẩy cho ai khác vai trò tác nhân của thay đổi. Các con là những người nắm giữ tương lai! Xuyên qua các con, tương lai đi vào trong thế giới. Cha cũng mời gọi các con trở thành những tác nhân của cuộc chuyển hóa này. Các con nắm giữ chìa khóa tương lai! Hãy tiếp tục chiến đấu chống lại sự thờ ơ, và đưa ra câu trả lời của Kitô giáo cho các hỗn loạn chính trị và xã hội đang nổi lên tại nhiều vùng trên thế giới. Cha kêu gọi các con xây dựng tương lai, phụng sự cho một thế giới tốt đẹp hơn. Các

bạn trẻ thân mến, cha xin các con đừng làm những khách bàng quan trong cuộc sống. Các con hãy dẫn thân! Đức Giêsu đã không hề là một kẻ bàng quan. Người đã dẫn thân. Các con đừng chỉ đứng xa xa, nhưng hãy lặn ngụp vào trong thực tế của cuộc sống, như Đức Giêsu đã từng”. [92] Trên hết, bằng cách này hay cách khác, các con hãy chiến đấu cho thiện ích chung, hãy phục vụ người nghèo, hãy là những tác nhân chính của cuộc cách mạng yêu thương và phục vụ, có khả năng đề kháng các căn bệnh của chủ nghĩa tiêu thụ và chủ nghĩa cá nhân thiển cận.

Những nhà thừa sai can đảm

175. Được đổ đầy tình yêu của Đức Kitô, người trẻ được mời gọi làm chứng nhân Tin Mừng bất cứ nơi đâu mà họ có mặt, bằng chính cách sống của mình. Thánh Alberto Hurtado có lần nói rằng “trở thành một tông đồ không có nghĩa là dính một huy hiệu trên ve áo; nó không phải là thuyết lý về sự thật nhưng là sống nó, là hiện thân của nó, là được biến đổi trong Đức Kitô. Trở thành một tông đồ không có nghĩa là cầm một bó đuốc trên tay, không sở hữu ánh sáng, nhưng chính là ánh sáng... Tin Mừng không chỉ là một bài học, mà là một mẫu gương. Một thông điệp trở thành một đời sống được sống hết mình”. [93]
176. Tầm quan trọng của chứng tá không hề muốn nói rằng chúng ta phải thinh lặng và không lên tiếng. Chúng ta cũng cần nói về Đức Giêsu chứ, chúng ta cũng cần kể cho người khác rằng Người đã trao cho chúng ta sức mạnh trong cuộc sống, rằng chúng ta thích thú trò chuyện với Người, rằng chúng ta được di dưỡng nhờ suy niệm lời của Người... Các bạn trẻ đừng để thế giới lôi kéo các con vào toàn những thứ sai lầm và hời hợt. Hãy học lội ngược dòng, hãy học biết chia sẻ Đức Giêsu và đức tin mà Người ban cho các con. Ước gì các con được đánh động bởi cùng sự thúc đẩy bất khả kháng làm cho Thánh Phaolô đã thốt lên: “Khốn cho tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng” (1Cr 9,16)!
177. “Đức Giêsu sai chúng ta đi đâu?” Không có vành đai, không

có giới hạn: Người sai chúng ta đi khắp mọi nơi. Tin Mừng dành cho mọi người, không phải chỉ cho một số người. Tin Mừng không chỉ dành cho những người có vẻ gần gũi chúng ta, những người có vẻ dễ sẵn sàng đón nhận hơn. Tin Mừng là cho mọi người. Các con đừng sợ ra đi đem Đức Kitô đến với mọi cảnh vực của đời sống, đến những vùng ven của xã hội, thậm chí đến với những ai dường như xa xăm nhất và đứng đưng nhất. Chúa tìm kiếm mọi người; Người muốn mọi người cảm nhận hơi ấm lòng thương xót và tình yêu của Người”. [94] Người mời gọi chúng ta trở thành những nhà thừa sai không biết sợ hãi ở bất cứ nơi nào chúng ta có mặt và trong bất cứ khung cảnh nào mà mình thuộc về: ở khu xóm của chúng ta, ở trường học hay trong lãnh vực thể thao hay trong đời sống xã hội, trong các công cuộc thiện nguyện hay tại nơi làm việc. Bất cứ ở đâu, chúng ta cũng luôn có cơ hội để chia sẻ niềm vui của Tin Mừng. Chúa cũng đi ra gặp mọi người theo cách đó. Người yêu thương các con, vì các con là phương tiện nhờ đó Người có thể làm lan tỏa ánh sáng và hy vọng của Người. Người tin tưởng vào sự can đảm, vào lòng dũng cảm và hăng hái của các con.

178. Các con đừng nghĩ rằng sứ mạng này thì nhẹ cân và dễ dàng. Một số người trẻ đã hiến dâng cuộc đời mình cho công cuộc sứ mạng thừa sai. Như các giám mục Hàn quốc nói: “Chúng ta hy vọng rằng chúng ta có thể là những hạt lúa mì và những khí cụ cho ơn cứu độ của nhân loại, theo gương của các vị tuấn đạo. Dù đức tin của chúng ta chỉ nhỏ bé như một hạt cải, Thiên Chúa sẽ cho nó lớn lên và dùng nó như một khí cụ cho công cuộc cứu độ của Ngài”. [95] Các bạn trẻ thân mến, các con đừng đợi cho đến ngày mai mới đóng góp năng lực, sự gan dạ và sự sáng tạo của các con cho việc thay đổi thế giới này. Tuổi trẻ của các con không phải là một “thời gian chuyển tiếp”. Các con là hiện tại của Thiên Chúa, và Ngài muốn các con sinh hoa quả. [96] Vì “chính khi cho là chúng ta đang nhận”. [97] Cách tốt nhất để chuẩn bị cho một tương lai rạng rỡ, đó là kinh nghiệm cái hiện tại này hết sức có thể, với tinh thần dẫn thân và quảng đại.

CHƯƠNG SÁU- NGƯỜI TRẺ VỚI NHỮNG GỐC RỄ

179. Đôi khi tôi nhìn những cây nho nhỏ xinh xinh, cành chúng vươn lên trời, cứ vươn lên cao hơn mãi, và thấy chúng như một bài ca hy vọng. Rồi, sau một cơn bão, tôi thấy chúng ngã gục và đã chết. Chúng thiếu những bộ rễ sâu. Chúng vươn cành lên trong khi không được cắm chặt dưới đất, và vì thế chúng ngã gục ngay khi thiên nhiên nổi cơn tam bành. Vì thế tôi ái ngại khi nhìn các bạn trẻ đôi khi được khuyến khích xây dựng một tương lai mà không có gốc rễ, như thể thế giới chỉ mới vừa xuất hiện! Vì “chúng ta không thể lớn lên nếu không có bộ rễ mạnh nâng đỡ và giữ vững mình. Thật dễ trôi giạt, khi không có gì để níu bám vào”. [98]

Đừng để mình bị bật rễ

180. Đây là một vấn đề quan trọng, và tôi muốn dành một chương ngắn để thảo luận về nó. Nếu chúng ta trân trọng vấn đề này, chúng ta có thể phân biệt niềm vui của tuổi trẻ với một sự sùng bái tuổi trẻ đầy sai lầm vốn có thể được lợi dụng để lôi kéo và dẫn dụ người trẻ.

181. Thử nghĩ, nếu có kẻ nào đó bảo giới trẻ phớt lờ lịch sử của họ, tẩy chay những kinh nghiệm của các bậc tiền bối, xem thường quá khứ và hướng tới một tương lai do y vẽ ra cho, thì như vậy há không dễ trở thành chuyện kẻ ấy lôi kéo giới trẻ để họ chỉ làm điều mà y bảo họ làm đó sao? Kẻ ấy muốn các bạn trẻ nông cạn, trốc rễ và nghi nan, để họ chỉ tin vào những lời hứa của y và hành động theo các kế hoạch của y. Đó là cách mà các ý thức hệ khác nhau vận hành: chúng tàn phá (hay làm phân rã) mọi sự khác biệt để chúng có thể cai trị mà không bị phản kháng. Tuy nhiên để được vậy, chúng cần những người trẻ coi thường lịch sử, những người vứt bỏ các kho tàng nhân bản và thiêng liêng thừa hưởng từ các thế hệ đi trước, những người không ý thức gì về mọi sự xảy ra trước mình.

182. Những bậc thầy lừa mị này cũng dùng một mảnh khốe khác: sự sùng bái nét trẻ, đó là thái độ loại trừ tất cả những gì không còn trẻ, xem đó như lỗi thời và đáng khinh. Thân thể thanh xuân trở thành biểu tượng của sự sùng bái này; những gì gắn với thân thể ấy sẽ được thần tượng hóa và thèm khát, trong khi bất cứ gì không còn trẻ sẽ bị khinh miệt. Nhưng sự sùng bái nét trẻ này chỉ là một chiêu bài rớt cục được thấy là hạ cấp đối với giới trẻ; nó tước sạch khỏi người trẻ mọi giá trị thực, và sử dụng họ cho những lợi ích cá nhân, tài chánh hay chính trị.
183. Các bạn trẻ thân mến, các con đừng cho phép người ta khai thác tuổi trẻ của các con để quảng bá một lối sống nông cạn vốn nhập nhằng lộn xộn giữa cái đẹp và đáng vẻ bên ngoài. Các con hãy nhận ra rằng có vẻ đẹp nơi người lao động đang trở về nhà với đầy bụi bân và vẻ phờ phạc, nhưng với niềm vui vì đã kiếm sống cho gia đình mình. Có vẻ đẹp tuyệt vời nơi sự quây quần của một gia đình tại bàn ăn, quảng đại chia sẻ cho nhau bữa ăn của mình. Có vẻ đẹp nơi người vợ, hơi nhếch nhác và không còn trẻ nữa, vẫn tiếp tục chăm sóc người chồng ốm đau của mình, dù cho sức khỏe của chính mình đang sa sút. Rất lâu sau khi đã trôi qua mùa xuân của thuở mới yêu và tán tỉnh nhau, có vẻ đẹp nơi sự chung thủy của các đôi vợ chồng vẫn yêu nhau trong mùa thu của cuộc đời, nơi những cụ già vẫn nắm tay nhau khi sánh bước. Cũng có một vẻ đẹp, không liên quan gì đến ngoại hình hay thời trang, nơi tất cả những người nam và nữ theo đuổi ơn gọi riêng của mình với tình yêu, nơi sự phục vụ quên mình đối với cộng đoàn hay đất nước, nơi công việc cam go là xây dựng một gia đình hạnh phúc, nơi sự nỗ lực không hề dễ dàng để thăng tiến hòa điệu trong xã hội. Tìm kiếm, bộc lộ và biểu dương vẻ đẹp này, giống như vẻ đẹp của Đức Kitô trên thập giá, đó là đặt nền tảng cho tình liên đới xã hội đích thực và cho nền văn hóa gặp gỡ.
184. Bên cạnh những mưu chước của một sự sùng bái nét trẻ và ngoại hình có tính lừa mị, chúng ta cũng đang thấy những cố gắng quảng bá một linh đạo mà không có Thiên Chúa, một sự nhay cảm mà không có cộng đoàn hay không có mối quan tâm đối với những người đau khổ, một nỗi sợ người nghèo vì xem

người nghèo là mối nguy hiểm, và rất nhiều hứa hẹn về một thiên đàng tương lai nhưng thiên đàng ấy hóa ra ngày càng xa vời. Cha không muốn mời chào các con những điều như thế, và với cả tấm lòng, cha xin các con đừng để mình bị tác động bởi ý thức hệ ấy. Nó không làm các con trẻ trung hơn chút nào, nhưng thay và đó nó biến các con thành nô lệ. Cha đề nghị một con đường khác, con đường của tự do, hăng hái, sáng tạo và những chân trời mới, trong khi đồng thời chăm sóc những gốc rễ nuôi dưỡng và nâng đỡ mình.

185. Về phương diện này, tôi muốn ghi nhận rằng “nhiều Nghị phụ Thượng hội đồng đến từ những bối cảnh không phải phương Tây đã chỉ ra rằng tại các quốc gia của mình hiện tượng toàn cầu hóa đang mang đến những hình thức thực dân văn hóa, tách người trẻ ra khỏi các gốc rễ tôn giáo và văn hóa của mình. Giáo hội cần quan tâm đồng hành với những người trẻ này, để trong tiến trình, họ không đánh mất cảm thức về những nét quý báu nhất trong căn tính của họ”. [99]
186. Quả thật, ngày nay chúng ta nhìn thấy một khuynh hướng “đánh đồng” người trẻ, làm mờ nhạt những gì là bản sắc riêng trong nguồn gốc và bối cảnh của họ, và biến họ thành một dòng hàng hóa mới dễ uốn ép. Điều này sinh ra một sự tàn phá văn hóa có tính nghiêm trọng không kém sự diệt chủng các loài động vật hay cây cỏ. [100] Vì lý do này, khi nói chuyện với các bạn trẻ thổ dân qui tụ ở Panama, tôi đã khuyến khích họ “chăm sóc các gốc rễ của mình, vì chính từ các gốc rễ ấy mà các con nhận được sức mạnh giúp các con lớn lên, triển nở và sinh hoa trái”. [101]

Tương quan của các con với các bậc cao tuổi

187. Tại Thượng hội đồng, chúng ta nghe rằng “người trẻ hướng nhìn tương lai và họ đối diện cuộc sống với đầy sinh lực và sự năng động. Nhưng họ cũng bị cám dỗ... để không chú ý mấy đến ký ức về quá khứ vốn là nguồn gốc của mình, nhất là về những ân ban được thông chuyển cho họ qua các bậc cha mẹ, ông bà và kinh nghiệm văn hóa của xã hội nơi mình sống. Việc giúp người trẻ khám phá những kho tàng sống động của quá

- khứ, trân trọng ký ức về các kho tàng đó, và vận dụng chúng cho các chọn lựa và các cơ hội của mình, đó là hành động yêu thương đích thực đối với họ, nhằm giúp họ trưởng thành và biết đưa ra các quyết định”. [102]
188. Lời Chúa khích lệ chúng ta giữ sự gần gũi với người già, để học hỏi từ kinh nghiệm của các vị: “Hãy có mặt khi các bậc lão thành hội họp, thấy vị nào khôn ngoan, hãy hết lòng gần bó... Thấy người học thức uyên thâm, con hãy năng lui tới, chân đi mòn ngưỡng cửa nhà họ”. (Hc 6,34.36). Dù gì đi nữa, chiều dài những tháng năm họ sống và tất cả những gì họ kinh nghiệm trong đời phải làm cho chúng ta kính trọng họ: “Thấy người đầu bạc, người phải đứng lên” (Lv 19,32). Vì “sức mạnh là niềm tự hào của giới thanh niên, mái đầu bạc là vinh dự của hàng bô lão” (Cn 20,29).
189. Thánh Kinh nói với chúng ta: “Hãy lắng nghe cha người, người sinh ra người, và đừng khinh thường mẹ người khi người già đi” (Cn 23,22). Lệnh truyền tôn kính cha mẹ “là giới răn đầu tiên có kèm theo lời hứa” (Ep 6,2; x. Xh 20,12; Đnl 5,16; Lv 19,3), và lời hứa đó là: “để người được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này” (Ep 6,3).
190. Điều này không có nghĩa rằng phải đồng ý với bất cứ gì người lớn nói hay phải chấp nhận mọi hành động của họ. Một người trẻ luôn cần có tinh thần phê bình. Thánh Basiliô Cả khích lệ người trẻ quý trọng các tác giả Hy Lạp cổ, nhưng chỉ chấp nhận những gì tốt đẹp mà họ dạy. [103] Quả thật quan trọng việc cởi mở để đón nhận một sự khôn ngoan được chuyển trao từ thế hệ này qua thế hệ khác, một sự khôn ngoan gần gũi với thân phận con người và không nên bị quên lãng trước những cái mới lạ của xã hội tiêu thụ và của thị trường.
191. Thế giới đã và sẽ không bao giờ nhận được ích lợi gì khi xảy ra sự đoạn tuyệt giữa các thế hệ. Đó chỉ là bài ca ru ngủ về một tương lai không có gốc rễ. Đó là một sự dối gạt làm cho các con tin rằng chỉ những gì mới thì mới tốt và đẹp. Khi có các tương quan giữa các thế hệ, một ký ức tập thể sẽ có mặt trong các cộng đồng, và mỗi thế hệ đón nhận các giáo huấn từ các thế hệ đi trước mình, rồi đến lượt mình sẽ chuyển trao cho các thế hệ theo sau. Bằng cách này, người ta có được

những khung tham chiếu để xây dựng một xã hội mới cách vững chắc. Như có câu nói xưa: “Khi người trẻ có hiểu biết và người già có sức mạnh, thì không có gì mà họ không thể đạt được”.

Các giấc mơ và các thị kiến

192. Lời ngôn sứ Giôen có chứa đựng một diễn tả điều này cách tuyệt vời: “Ta sẽ đổ Thần Khí của Ta trên mọi xác phàm, con trai con gái các người sẽ nói tiên tri, thanh niên của các người sẽ thấy thị kiến, và người già sẽ mơ những giấc mơ” (Ge 3,1; x. Cv 2,17). Khi cả người trẻ lẫn người già đều mở ra đón nhận Thánh Thần, thì đó là một sự kết hợp tuyệt diệu. Người già mơ những giấc mơ, người trẻ thấy những thị kiến. Hai nhóm bổ sung cho nhau thế nào?
193. Người cao tuổi có những giấc mơ được dệt từ các ký ức và hình ảnh mang dấu ấn kinh nghiệm lâu năm của họ. Nếu người trẻ tìm kiếm gốc rễ nơi các giấc mơ ấy, họ có thể sánh vai đi vào tương lai; họ có thể có những thị kiến mở rộng các chân trời của mình và chỉ cho mình những nẻo đường mới. Nhưng nếu người già không mơ, người trẻ sẽ mất khả năng nhìn chân trời.
194. Có lẽ các bậc cha mẹ của chúng ta đã gìn giữ một ký ức có thể giúp chúng ta hình dung giấc mơ mà các ông bà nội ngoại đã từng mơ về chúng ta. Tất cả chúng ta, ngay cả trước khi sinh ra, đã nhận lãnh – như phúc lành từ các ông bà cụ – một giấc mơ đong đầy tình yêu và hy vọng, giấc mơ về một đời sống tốt đẹp hơn. Nếu đó không phải là ông bà nội ngoại, thì chắc hẳn các vị ông bà cố tổ trước đó đã mơ giấc mơ hạnh phúc ấy khi các vị ngắm nhìn con cái hay cháu chắt mình nằm trong nôi. Giấc mơ đầu tiên là giấc mơ đầy sáng tạo của Thiên Chúa là Cha, nó đi trước và đồng hành với đời sống của tất cả con cái Ngài. Ký ức về phúc lành này, chuyển trao từ thế hệ này sang thế hệ khác, là một gia sản quý báu mà chúng ta phải giữ sống động để rồi chúng ta cũng có thể chuyển trao tiếp tục.
195. Đó là lý do tại sao phải để cho các bậc bô lão kể những câu

chuyện dài của họ, những câu chuyện đôi khi tưởng chừng như cổ tích hay thần thoại – chúng là những giấc mơ của người già – nhưng chúng thường chứa đầy các kinh nghiệm phong phú, các biểu tượng hùng hồn, các thông điệp ẩn chứa. Những câu chuyện này thường dài, và chúng ta cần sẵn sàng kiên nhẫn lắng nghe và cho phép chúng lắng đọng, cho dù chúng dài hơn nhiều so với những gì chúng ta thường kinh nghiệm trên các phương tiện truyền thông xã hội. Chúng ta phải nhận ra rằng sự khôn ngoan rất cần cho đời sống ấy vượt quá các ranh giới truyền thông hiện nay của chúng ta.

196. Trong quyển *Chia sẻ sự Khôn ngoan của Thời gian*, [104] tôi đã diễn tả một số ý tưởng trong hình thức câu hỏi. “Tôi đề nghị gì với các người già thuộc nhóm tuổi của mình? Tôi cho rằng chúng tôi là những người giữ gìn ký ức. Chúng ta, những ông bà nội ngoại, cần phải lập một ca đoàn. Tôi hình dung những người già như một ca đoàn thường trực của một cung thánh tâm linh tuyệt vời, ở đó các lời cầu nguyện khẩn nài và các bài ca tán tạ nâng đỡ cộng đoàn rộng lớn hơn đang làm việc và chiến đấu trong trường đời”. [105] Thật là điều thú vị khi “nam thanh và nữ tú, bô lão và nhi đồng, cùng ca tụng thánh danh Đức Chúa” (Tv 148,12-13).
197. Chúng ta, những người cao tuổi, có thể trao gì cho người trẻ? “Chúng ta có thể nhắc cho những người trẻ hôm nay, những người đang có những tham vọng táo bạo lẫn những bất an của riêng họ, rằng một đời sống mà không có tình yêu là một đời sống khô cằn”. [106] Chúng ta có thể kể cho họ điều gì? “Chúng ta có thể nói với những người trẻ đang sợ hãi rằng họ có thể vượt qua nỗi lo lắng về tương lai”. [107] Chúng ta có thể dạy họ điều gì? “Chúng ta có thể dạy những bạn trẻ đôi khi quá loay hoay với chính mình rằng cho thì vui hơn là nhận, và rằng tình yêu không chỉ thể hiện nơi lời nói, mà cả nơi hành động nữa”. [108]

Mạo hiểm cùng nhau

198. Một tình yêu quảng đại và hướng ra người khác, hành động và mạo hiểm, thì đôi khi có thể phạm sai lầm. Ở đây chúng ta

có thể tìm thấy chúng tá hợp thời của Maria Gabriella Perin, người đã mất cha mình ít lâu sau khi chào đời. Chị chia sẻ về cách mà biến cố này ảnh hưởng trên cuộc đời chị, trong một mối quan hệ đã không kéo dài nhưng qua đó chị đã trở thành người mẹ và nay là một bà ngoại. “Điều tôi nhận biết, đó là Thiên Chúa làm ra các câu chuyện. Trong quyền năng và lòng thương xót của Ngài, Ngài dùng các thắng lợi và các thất bại của chúng ta và dệt nên những tấm thảm tuyệt đẹp chứa đầy sự hài hước. Lật ngược phía trái, tấm thảm có thể trông lộn xộn với những đường chỉ rối rắm – tức các biến cố của đời sống chúng ta – và có lẽ đây là phía mà chúng ta kinh nghiệm khi mình nghi ngờ. Nhưng mặt phải của tấm thảm cho thấy một câu chuyện tuyệt vời, và đây là phía mà Thiên Chúa nhìn thấy”. [109] Khi những người già chú nhìn đời sống, họ thường trực giác biết những gì nằm phía sau các đường chỉ rối rắm, và họ nhận ra những gì Thiên Chúa có thể thực hiện ngay cả từ những sai lầm của chúng ta.

199. Nếu chúng ta hành trình cùng với nhau, người trẻ và người già, chúng ta có thể cắm rễ vững chắc trong hiện tại, và từ chỗ này, chúng ta ôn lại quá khứ và hướng tới tương lai. Ôn lại quá khứ để học từ lịch sử và để chữa lành các vết thương cũ đôi khi vẫn còn làm phiền chúng ta. Hướng tới tương lai để nuôi dưỡng sự hăng hái của chúng ta, để làm cho các giấc mơ hiện lên, đánh thức các tiềm lực và giúp làm bùng nổ hy vọng. Cùng với nhau, chúng ta có thể học hỏi lẫn nhau, sưởi ấm con tim, khơi động tâm trí với ánh sáng của Tin Mừng, và thêm sức mạnh mới cho đôi bàn tay mình.
200. Các gốc rễ không phải là những mỏ neo trói chặt chúng ta vào thời quá khứ, ngăn cản không cho ta đối diện với hiện tại và sáng tạo điều gì đó mới mẻ. Thay vào đó, chúng là một điểm ổn định, từ đó chúng ta có thể lớn lên và đương đầu với các thách đố mới. Không có gì tốt việc “chỉ ngồi đó mà hoài niệm khát mong về những thời đã qua; chúng ta phải đón nhận nền văn hóa của chúng ta với tinh thần hiện thực và với tình yêu, và lấp đầy nó với Tin Mừng. Ngày nay chúng ta được sai rao giảng Tin Mừng của Đức Giêsu cho một thời đại mới. Chúng ta cần yêu mến thời đại này với tất cả những cơ hội và những

rủi ro của nó, với những niềm vui nỗi buồn, những giàu có và những giới hạn, những thành công và những thất bại của nó”.
[110]

201. Trong Thượng hội đồng, một trong các bạn trẻ dự thánh viên từ Quần đảo Samoa đã nói về Giáo hội như một chiếc thuyền, trong đó người già giúp giữ đúng lộ trình bằng việc nhìn hướng các vì sao trên trời, trong khi người trẻ tiếp tục chèo và hình dung những gì đang chờ đón mình phía trước. Chúng ta đừng để bị lôi kéo bởi những người trẻ cho rằng người lớn chỉ là một quá khứ không còn ý nghĩa gì, và những người lớn luôn luôn chắc chắn họ biết cách mà người trẻ phải làm. Thay vào đó, tất cả chúng ta hãy lên cùng một chiếc thuyền, và cùng với nhau tìm kiếm một thế giới tốt đẹp hơn, với sức đẩy không ngừng được đổi mới của Chúa Thánh Thần.

CHƯƠNG BẢY- MỤC VỤ GIỚI TRẺ

202. Việc mục vụ giới trẻ, như được làm trong truyền thống, đã bị chi phối rất nhiều bởi những thay đổi xã hội và văn hóa. Người trẻ thường không tìm thấy trong các chương trình thông thường của chúng ta sự đáp ứng các mối quan tâm, các nhu cầu, các khó khăn và các vấn đề của họ. Sự lan rộng và phát triển của các nhóm và các phong trào chủ yếu gắn với người trẻ có thể được coi như công trình của Chúa Thánh Thần, Đáng không ngừng chỉ cho chúng ta những nẻo đường mới. Dù vậy, vẫn cần phải xem xét những cách thức mà các nhóm ấy tham dự vào toàn cảnh mục vụ của Giáo hội, cũng như cần có sự hiệp thông nhiều hơn giữa các nhóm, và sự phối hợp tốt hơn các hoạt động của họ. Mặc dù việc tiếp cận giới trẻ không bao giờ dễ dàng, có hai khía cạnh đã được thấy ngày càng rõ: sự ý thức rằng toàn thể cộng đoàn phải liên can vào công cuộc Phúc âm hóa người trẻ, và yêu cầu khẩn thiết rằng người trẻ phải đảm nhận một vai trò quan trọng hơn trong khung cảnh mục vụ.

Việc săn sóc mục vụ có tính liên hợp

203. Tôi muốn tuyên bố rõ ràng chính người trẻ là tác nhân của sứ vụ giới trẻ. Chắc chắn họ cần được trợ giúp và hướng dẫn, nhưng đồng thời họ cũng cần được tự do phát triển các phương thức mới, với tính sáng tạo và với sự táo bạo nào đó. Vì thế ở đây tôi sẽ không cố gắng nêu ra một loại cẩm nang cho sứ vụ giới trẻ hay một hướng dẫn mục vụ thực hành. Tôi quan tâm nhiều hơn về việc giúp người trẻ sử dụng nhận thức, năng khiếu và sự hiểu biết của họ để tiếp cận những vấn đề và những mối ưu tư của các bạn trẻ khác bằng chính ngôn ngữ của họ.

204. Người trẻ thúc đẩy chúng ta nhìn thấy nhu cầu cần phải có những phong cách và những chiến lược mới. Chẳng hạn,

- trong khi người lớn thường lo lắng sao cho mọi sự được lên kế hoạch chính xác, với những cuộc họp định kỳ và những thời gian cố định, thì đa số người trẻ ngày nay không quan tâm mấy đến kiểu tiếp cận mục vụ này. Mục vụ giới trẻ cần trở nên uyển chuyển hơn: Mời người trẻ đến các sự kiện hay các dịp cung ứng cơ hội không chỉ cho việc học hỏi, nhưng còn để chuyện trò, ăn mừng, ca hát, lắng nghe những chuyện thực và kinh nghiệm việc gặp gỡ Thiên Chúa hằng sống cùng với nhau.
205. Đồng thời, chúng ta cần xem xét kỹ hơn những thực hành được thấy là có giá trị – những phương pháp, ngôn ngữ và những mục tiêu tỏ ra hữu hiệu trong việc đem người trẻ đến với Đức Kitô và Giáo hội. Dù họ đến từ đâu hay được gán nhãn hiệu gì, “bảo thủ” hay “tự do”, “truyền thống” hay “tiến bộ”. Điều quan trọng là chúng ta vận dụng những gì đã phát huy hiệu quả và đã chuyển thông hữu hiệu niềm vui Tin Mừng.
206. Mục vụ giới trẻ phải có tính liên hợp; nó phải liên can đến một “hành trình cùng nhau”, với sự trân trọng “các đặc sủng Thánh Thần ban cho, phù hợp với ơn gọi và vai trò của mỗi thành phần trong Giáo hội, xuyên qua một tiến trình đồng trách nhiệm... Được thúc đẩy bởi tinh thần này, chúng ta có thể tiến tới một Giáo hội tham gia và đồng trách nhiệm, một Giáo hội có khả năng trân trọng tính đa dạng phong phú của mình, hân hoan đón nhận những đóng góp của người tín hữu giáo dân, gồm những người trẻ và các phụ nữ, những người thánh hiến, cũng như các nhóm, các hiệp hội và các phong trào. Không ai bị loại trừ, cũng không ai tự loại trừ chính mình”. [111]
207. Bằng cách này, qua việc học hỏi lẫn nhau, chúng ta có thể phản ảnh tốt hơn cái thực tại đa diện kỳ diệu mà Giáo hội của Đức Kitô được dự phóng trở thành. Giáo hội phải có thể thu hút người trẻ, vì sự hiệp nhất của Giáo hội không cứng ngắt, nhưng đúng hơn đó là một mạng lưới các ân ban mà Thánh Thần không ngừng tuôn đổ trên Giáo hội, để đổi mới Giáo hội và nâng Giáo hội lên khỏi sự nghèo nàn của mình.
208. Tại Thượng hội đồng, nhiều đề nghị cụ thể được nêu lên liên quan đến việc đổi mới mục vụ giới trẻ, và việc giải phóng nó khỏi những cách thức không còn hiệu quả do bởi thiếu khả năng đối thoại với nền văn hóa của giới trẻ thời nay. Dĩ nhiên,

tôi không thể liệt kê tất cả ở đây. Một số đề nghị có thể được tìm thấy trong Tài liệu Chung kết của Thượng hội đồng.

Các hoạt động chính yếu

209. Tôi muốn nhấn mạnh rằng mục vụ giới trẻ liên hệ đến hai hoạt động chính. Một là vươn ra, là phương cách mà chúng ta thu hút người trẻ đến với một kinh nghiệm về Chúa. Hai là phát triển, tức phương cách mà chúng ta giúp những người vốn đã có kinh nghiệm đó, để họ trưởng thành hơn.
210. Về việc vươn ra, tôi tin tưởng rằng người trẻ biết cách nào tốt nhất để qui tụ với nhau. Họ biết cách tổ chức các sự kiện, các cuộc thi đấu thể thao, và những cách để loan báo Tin Mừng xuyên qua truyền thông xã hội, qua các tin nhắn, các bài hát, video và những hình thức khác. Họ chỉ cần được khuyến khích và được tự do để hăng hái Phúc âm hóa các bạn trẻ khác bất cứ nơi nào họ gặp. Khi sứ điệp được giới thiệu lần đầu tiên, có thể trong một cuộc tĩnh tâm giới trẻ, hay một cuộc trò chuyện trong quán bar, vào dịp nghỉ lễ ở trường học, hay bất cứ cách thức kỳ diệu nào của Thiên Chúa, thì sứ điệp ấy có thể đánh thức một kinh nghiệm đức tin sâu xa. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất, đó là mỗi người trẻ cần có đủ mạnh dạn để gieo hạt giống của sứ điệp trên mảnh đất màu mỡ là trái tim của một bạn trẻ khác.
211. Trong sự vươn ra này, trước hết chúng ta cần dùng ngôn ngữ gần gũi, ngôn ngữ của tình yêu quảng đại, liên đới và hiện sinh, có sức chạm đến trái tim, tác động đến đời sống, đánh thức những khát khao và hy vọng. Người trẻ cần được tiếp cận qua ngã yêu thương, chứ không phải qua thuyết pháp. Người trẻ hiểu thứ ngôn ngữ của những ai phát tỏa sức sống, những ai ở đó với họ và cho họ – và những ai, vì tất cả những giới hạn và yếu đuối của mình, cố gắng sống đức tin của mình một cách đúng đắn hơn. Chúng ta cũng phải suy nghĩ thêm về những cách thế để đưa lời rao giảng tiên khởi (kerygma) vào ngôn ngữ của giới trẻ ngày nay.
212. Về việc phát triển, tôi muốn nêu một điểm quan trọng. Tại một số nơi, người ta thấy người trẻ được trợ giúp để có kinh

nghiệm rõ nét hơn về Thiên Chúa, để có sự gặp gỡ Đức Giêsu vốn có sức chạm đến trái tim họ. Nhưng rồi bước tiếp theo chỉ là một loạt các buổi “huấn luyện”, với các bài nói chuyện về các vấn đề tín lý và luân lý, về những sự xấu xa trong thế giới ngày nay, về Giáo hội, học thuyết xã hội của Giáo hội, về khiết tịnh, hôn nhân, kiểm soát sinh sản, vân vân... Kết quả là nhiều người trẻ trở nên chán chường, họ đánh mất ngọn lửa của việc gặp gỡ Đức Kitô và đánh mất niềm vui của việc đi theo Người; nhiều người rút lui, nhiều người khác trở thành thất vọng hay tiêu cực. Thay vì quá quan tâm đến việc truyền thụ một mớ giáo thuyết, trước hết chúng ta hãy thử đánh thức và gia cố những kinh nghiệm tuyệt vời có sức nâng đỡ đời sống Kitô hữu. Theo cách nói của Romano Guardii: “Khi chúng ta kinh nghiệm một tình yêu lớn... thì mọi sự khác sẽ trở thành một phần của tình yêu ấy”. [112]

213. Bất cứ dự án giáo dục hay con đường phát triển nào cho người trẻ dĩ nhiên cũng phải bao gồm việc huấn luyện về giáo lý và luân lý Kitô giáo. Cũng thật quan trọng để ghi nhận rằng nó có hai mục tiêu. Một là sự khai triển lời rao giảng tiên khởi (kerygma), tức kinh nghiệm nền tảng về việc gặp gỡ Thiên Chúa qua cái chết và sự sống lại của Đức Giêsu. Hai là sự phát triển trong tình huynh đệ, trong đời sống cộng đoàn và trong phục vụ.
214. Đây là điều tôi đã nhấn mạnh trong Tông huấn *Niềm vui Tin Mừng (Evangelii Gaudium)*, thiển nghĩ đáng nhắc lại ở đây. Sẽ là sai lầm lớn nếu nghĩ rằng trong mục vụ giới trẻ “lời rao giảng tiên khởi cần mở đường cho một sự huấn luyện được cho là ‘vững chắc’ hơn! Không có gì vững chắc, thâm sâu, bảo đảm, có ý nghĩa và chất chứa khôn ngoan hơn lời rao giảng khởi đầu ấy. Tất cả nền huấn luyện Kitô giáo cốt ở việc đi sâu hơn vào *kerygma*” [113] và làm cho nó đi vào máu thịt mình ngày càng hơn trong cuộc sống của mình. Vì thế, việc mục vụ giới trẻ luôn phải bao gồm những cơ hội để làm mới lại và đào sâu kinh nghiệm cá nhân về tình yêu của Thiên Chúa và của Đức Kitô hằng sống. Nó có thể làm điều này bằng những cách khác nhau: bằng chứng từ, bằng những bài hát, những khoảnh khắc tôn thờ, bằng việc suy niệm Lời Chúa, và ngay cả bằng

việc sử dụng mạng xã hội một cách trí tuệ. Tuy nhiên, không bao giờ được thay thế kinh nghiệm thú vị này về sự gặp gỡ Chúa bằng một loại “tuyên giáo” nào đó.

215. Mặt khác, mọi chương trình mục vụ giới trẻ cần phải hội nhập cách rõ rệt những phương tiện và những nguồn lực khác nhau có thể giúp người trẻ lớn lên trong tình huynh đệ, sống như anh chị em với nhau, trợ giúp nhau, xây dựng cộng đoàn, sẵn sàng phục vụ người khác, gần gũi với người nghèo. Nếu tình huynh đệ là “điều răn mới” (Ga 13,34), là “sự chu toàn Lề Luật” (Rm 13,10) và là cách tuyệt hảo để chúng ta diễn tả tình yêu đối với Thiên Chúa, thì nó phải chiếm chỗ thứ nhất trong mọi dự án huấn luyện giới trẻ và mọi tiến trình trưởng thành.

Các môi trường thích hợp

216. Chúng ta cần làm cho tất cả các cơ chế của chúng ta được trang bị tốt hơn, để trở nên hấp dẫn hơn đối với người trẻ, vì thực sự rất nhiều người có cảm giác bị bỏ rơi. Ở đây tôi không qui chiếu đến những vấn đề gia đình, nhưng là muốn nói đến một kinh nghiệm nào đó của các chàng trai và các cô gái, của người trẻ và người trưởng thành, của các bậc cha mẹ và các con cái. Đối với tất cả những kinh nghiệm ‘mồ côi’ này – có lẽ bao gồm cả chúng ta – thì các cộng đoàn như giáo xứ hay trường học nên cung ứng các cơ hội để người ta cảm nghiệm tình yêu vị tha và sự triển nở, sự khẳng định chính mình và trưởng thành. Nhiều người trẻ ngày nay cảm thấy họ đã kế thừa những giấc mơ bất thành của cha mẹ và ông bà, những giấc mơ bị phản bội do bất công, do bạo lực xã hội, do ích kỷ và thiếu quan tâm đến người khác. Nói tắt, họ cảm thấy bị bật rãnh. Nếu người trẻ lớn lên trong một thế giới tan hoang, sẽ rất khó để họ giữ sống động được ngọn lửa của những giấc mơ và những kế hoạch lớn. Nếu họ lớn lên trong một sa mạc trống rỗng ý nghĩa, thì làm sao họ nuôi dưỡng được một khát vọng dâng hiến đời mình để gieo các hạt giống? Kinh nghiệm về sự đứt đoạn, sự trống rỗng và sự sụp đổ những điểm tựa nền tảng – được nhấn thêm bởi nền văn hóa truyền thông ngày nay – gây ra một cảm thức mồ côi sâu xa, mà chúng ta phải

- đáp ứng bằng cách tạo lập một môi trường huynh đệ có sức lôi cuốn, ở đó những người ta có thể sống có định hướng.
217. Nói tóm, dựng một “mái nhà” là dựng một “gia đình”. “Đó là học cảm nhận mình được nối kết với người khác bằng những mối gắn kết không chỉ thực dụng và vị lợi, nhưng là được kết hợp sao cho mình cảm thức đời sống của mình có tính nhân văn hơn. Dựng một mái nhà là cho phép giấc mơ thành hiện thực, và làm cho đời sống thường ngày của ta bớt lạnh lẽo, bớt thờ ơ và vô danh. Đó là tạo lập các mối gắn kết bằng những việc đơn giản hằng ngày mà ai cũng có thể làm. Như tất cả chúng ta đều biết, một mái nhà giả thiết mọi người cùng làm việc với nhau. Không ai bị thờ ơ hay đứng ngoài, vì mỗi người là một viên đá cần thiết để xây dựng mái nhà ấy. Điều này cũng giả thiết phải cầu xin Chúa ban ơn sủng để ta học biết kiên nhẫn, tha thứ cho nhau, và bắt đầu lại mỗi ngày. Tôi phải tha thứ và bắt đầu lại bao nhiêu lần? Bảy mươi lần bảy, cần bao nhiêu thì cung ứng bấy nhiêu. Việc tạo lập những mối gắn kết đòi phải có sự tin tưởng được nuôi dưỡng hằng ngày qua sự kiên nhẫn và tha thứ. Và đó là cách mà phép lạ xảy ra: Chúng ta cảm thấy rằng ở đây mình được sinh lại, ở đây tất cả chúng ta được sinh lại, bởi vì chúng ta cảm nhận sự nương nui của Thiên Chúa giúp ta có thể mơ về một thế giới đầy tình người hơn, và do đó cũng là một thế giới thuộc về Thiên Chúa nhiều hơn”. [114]
218. Trong tinh thần này, các cơ chế của chúng ta cần phải cung cấp cho người trẻ những nơi chốn mà họ xem như của mình, họ có thể thoải mái đến và đi, cảm thấy nồng nhiệt và sẵn sàng gặp gỡ các bạn trẻ khác, khi gặp khó khăn chán nản hay khi vui mừng hân hoan. Một số nơi chốn như vậy đang có sẵn tại các nguyện đường nhỏ và các trung tâm của giới trẻ, thường cung cấp một khung cảnh thoải mái và thân thiện giúp tinh thần huynh đệ triển nở, nơi mà các chàng trai và các cô gái có thể gặp nhau, họ có thể tham gia vào hoạt động âm nhạc, trò chơi, thể thao, cũng như suy niệm và cầu nguyện. Tại những nơi như thế, người ta có thể được cung ứng nhiều thứ mà không phải chi trả quá nhiều. Cũng vậy, có thể có sự tiếp xúc cá nhân, là điều thiết yếu để chuyển trao sứ điệp – nó không thể được

- thay thế bởi bất cứ qui trình hay sách lược mục vụ nào.
219. “Sự giao lưu thân hữu, thường diễn ra bên trong những nhóm ít nhiều có tính cơ cấu, cung ứng cơ hội để củng cố các kỹ năng xã hội và tương quan, trong một bối cảnh mà người ta không bị sấm soi hay phán xét. Kinh nghiệm nhóm cũng là một cơ hội lớn cho việc chia sẻ đức tin và trợ giúp nhau để trao chứng tá. Người trẻ có thể hướng dẫn các bạn trẻ khác, và thi hành một việc tông đồ đích thực giữa các bạn hữu của mình”.
[115]
220. Điều ấy không có nghĩa rằng họ phải trở thành cô lập và đánh mất mọi tiếp xúc với các cộng đoàn của giáo xứ, các phong trào và các tổ chức khác trong Giáo hội. Nhưng họ sẽ được hội nhập tốt hơn vào các cộng đoàn mở ra cho họ, sống đức tin của mình, thao thức tỏa chiếu Đức Kitô, vui tươi, tự do, đầy tình huynh đệ và tinh thần dấn thân. Những cộng đoàn này có thể là những khung cảnh giúp họ cảm thấy rằng mình có thể vun xới những mối quan hệ đáng quý.

Mục vụ giới trẻ trong các môi trường giáo dục

221. Các trường học rõ ràng là môi trường thuận tiện để tiếp cận thiếu nhi và giới trẻ. Chính vì trường học là nơi chốn ưu việt cho sự phát triển con người, nên cộng đoàn Kitô hữu luôn quan tâm việc đào tạo các thầy cô và những người quản lý, cũng như thành lập các trường của mình thuộc nhiều cấp loại khác nhau. Trong lãnh vực giáo dục giới trẻ này, Chúa Thánh Thần đã khơi dậy vô số đặc sủng và mẫu gương thánh thiện. Tuy nhiên, nếu chúng ta lưu ý đến kết quả về mặt ‘mục vụ vươn ra’ của nó, thì các trường cũng cần biết tự kiểm điểm, bởi nhiều khi các trường tập chú vào một kiểu dạy đạo chẳng có mấy khả năng nuôi dưỡng các kinh nghiệm đức tin vững vàng. Một số trường học Công giáo dường như được cấu trúc chỉ nhằm bảo tồn chính mình. Nỗi sợ thay đổi làm cho các trường ấy thiên về phòng thủ trước các nguy cơ (cả nguy cơ thực lẫn tưởng tượng) mà bất cứ sự thay đổi nào đó có thể mang đến. Trường học mà trở thành một “lô-cốt”, che chắn các học sinh của mình khỏi những sai trái “từ bên ngoài”, đó

là một biếm họa cho xu hướng này. Tuy nhiên, hình ảnh lô-cốt ấy phản ánh một cách lạnh lùng điều mà nhiều người trẻ kinh nghiệm khi họ tốt nghiệp từ một số cơ sở giáo dục: Có một khoảng cách ngàn trùng giữa những gì họ được dạy và thế giới họ đang sống. Cách mà họ được hướng dẫn về các giá trị tôn giáo và luân lý đã không giúp họ chống đỡ chúng trong một thế giới chế nhạo chúng, họ cũng không học những cách cầu nguyện và thực hành đức tin khả dĩ đứng vững được giữa nhịp sống gấp rút của xã hội hôm nay. Thật vậy, một trong những niềm vui lớn nhất của nhà giáo dục là nhìn thấy học sinh của mình trở nên một con người mạnh mẽ, thống nhất, một người tác động và có khả năng trao hiến.

222. Các trường học Công giáo vẫn là những nơi chốn chính yếu của việc loan báo Tin Mừng cho người trẻ. Cần phải lưu tâm đến một số nguyên tắc hướng dẫn được giới thiệu trong Tông hiến *Veritatis Gaudium* về việc phục hồi và canh tân sứ mạng vươn ra của các trường học. Những nguyên tắc này bao gồm một kinh nghiệm sống động về lời rao giảng tiên khởi (kerygma), về sự đối thoại rộng rãi, về những phương thức có tính liên ngành và giao ngành (cross-disciplinary), về sự cỗ vũ một nền văn hóa gặp gỡ, về tính khẩn thiết phải kiến tạo các mạng lưới, và về sự chọn lựa phục vụ những người hèn mọn nhất, những người bị xã hội ruồng bỏ. [116] Cũng quan trọng tương tự, đó là khả năng hội nhập tri thức của đầu óc, của trái tim, và của đôi tay.

223. Đàng khác, chúng ta không thể phân biệt việc đào tạo văn hóa và tâm linh. Giáo hội vẫn luôn cố gắng tìm cách cung cấp cho người trẻ nền giáo dục tốt nhất có thể. Và Giáo hội sẽ tiếp tục làm thế, vì giới trẻ có quyền được như vậy. “Ngày nay, quyền có được giáo dục tốt trước hết có nghĩa là bảo vệ sự khôn ngoan, nghĩa là sự hiểu biết có tính nhân văn và thẳng tiến nhân bản. Rất thường chúng ta bị chi phối bởi những lối sống hời hợt và tầm thường lôi kéo chúng ta theo đuổi sự thành công rẻ tiền, ngại hy sinh và tiêm nhiễm cái ý tưởng rằng giáo dục không còn cần thiết trừ phi nó đem lại hiệu quả cụ thể ngay lập tức. Không, giáo dục dạy ta biết chất vấn, ngăn ngừa ta khỏi bị ru ngủ bởi cái tầm thường trống rỗng, và thúc đẩy ta

tìm kiếm ý nghĩa trong đời. Chúng ta cần khẳng định cái quyền không bị lung lạc bởi nhiều thứ quyến rũ ngày nay kéo ta ra khỏi cuộc tìm kiếm này. Ulysses, để không bị ám bởi bài ca quyến rũ đã mê hoặc các thủy thủ của mình và làm họ đập đầu vào đá, đã tự trói mình vào cột buồm và bảo các bạn đồng hành bịt kín tai mình. Orpheus, đàn khác, đã đương đầu với bài ca quyến rũ kia bằng một cách khác: anh đã hát lên một giai điệu hay hơn và có sức mê hoặc cả giọng ca kia. Vì thế, thách đố cho chúng ta, đó là đáp lại những điệp khúc què quặt của trào lưu tiêu thụ về văn hóa bằng những quyết định thận trọng và chín chắn, với sự khảo sát, hiểu biết và chia sẻ”. [117]

Các lãnh vực cần phát triển

224. Nhiều người trẻ đã biết trân trọng sự thinh lặng và sự gần gũi với Chúa. Ngày càng có nhiều nhóm tập trung với nhau để tôn thờ Thánh Thể hoặc cầu nguyện dựa trên lời Chúa. Chúng ta không được xem thường khả năng của người trẻ đối với việc cầu nguyện chiêm niệm. Chỉ cần tìm ra những cách và những phương tiện thích hợp để giúp họ đi vào kinh nghiệm quý báu này. Liên quan đến việc tôn thờ và cầu nguyện, “trong nhiều khung cảnh, các bạn trẻ Công giáo đang mong muốn việc cầu nguyện và cử hành bí tích có thể nối kết với đời sống hằng ngày của mình xuyên qua một phụng vụ sống động, chân thực và đầy niềm vui”. [118] Thật quan trọng việc tận dụng những thời khắc đặc biệt của năm Phụng vụ, nhất là Tuần Thánh, lễ Hiện Xuống và lễ Giáng Sinh. Nhưng những dịp lễ khác cũng có thể là dịp nghỉ thú vị trong nhịp sống đều đặn thường ngày, giúp họ kinh nghiệm niềm vui của đức tin.
225. Những việc phục vụ của Kitô hữu là một cơ hội độc đáo để lớn lên và mở ra đón nhận quà tặng đức tin và đức ái Chúa ban. Nhiều người trẻ được thu hút bởi các cơ hội giúp đỡ người khác, nhất là trẻ em và người nghèo. Thường việc phục vụ này là bước đầu tiên giúp khám phá hoặc tái khám phá đời sống trong Đức Kitô và trong Giáo hội. Nhiều người trẻ trở nên mệt mỏi với các chương trình huấn luyện giáo lý và thiêng liêng của chúng ta, và đôi khi họ yêu cầu cơ hội để tham gia

tích cực vào các hoạt động giúp ích người khác.

226. Chúng ta cũng không thể bỏ qua tầm quan trọng của nghệ thuật, như kịch nghệ, hội họa, và những thể loại khác. “Âm nhạc có tầm quan trọng cách riêng, bởi đây vốn là môi trường mà thực tế người trẻ thường xuyên ngập lặn trong đó, đây cũng là một văn hóa và một ngôn ngữ có khả năng khơi trào cảm xúc và kiến tạo căn tính. Ngôn ngữ của âm nhạc cũng là một nguồn lực mục vụ, với mỗi liên hệ cách riêng đến phụng vụ và sự canh tân phụng vụ”. [119] Sinh hoạt ca hát có thể là một lực đẩy quan trọng đối với người trẻ khi họ tìm hướng đi trong đời. Như Thánh Augustinô nói: “Hãy ca hát, nhưng tiến bước. Đừng uể oải, hãy ca vang, đường đi sẽ thú vị hơn. Hãy ca hát, và tiến bước... Nếu bạn tiến tới, bạn tiếp tục hành trình, nhưng hãy bảo đảm rằng sự tiến bộ nằm ở nhân đức, ở tin đúng và sống tốt. Vậy hãy ca hát, nhưng luôn tiến bước...”. [120]

227. “Cũng quan trọng không kém, đó là cảm hứng của người trẻ đối với thể thao; Giáo hội không nên đánh giá thấp tiềm năng của thể thao trong việc giáo dục và đào tạo, thay vào đó, hãy giữ một sự hiện diện vững chắc trong lãnh vực này. Thế giới thể thao cần được giúp để vượt qua một số khía cạnh có vấn đề của nó, như việc thần tượng hóa các nhà vô địch, sự chao đảo trước các mối lợi thương mại, và thú ý thức hệ tìm thành công bằng mọi giá”. [121] Ở trung tâm của kinh nghiệm về thể thao là “niềm vui”: niềm vui tập luyện, niềm vui qui tụ với nhau, niềm vui sống và đón nhận những quà tặng mà Đấng Sáng Tạo ban cho chúng ta mỗi ngày”. [122] Một vài Giáo phụ dùng ví dụ về việc huấn luyện các lực sĩ để khích lệ người trẻ phát triển sức mạnh của mình và vượt qua sự chây ì và chán chường. Thánh Basiliô Cả, viết cho người trẻ, đã lấy sự nỗ lực mà các lực sĩ phải có để minh họa giá trị của hy sinh xét như phương thế để lớn lên trong nhân đức: “Các chàng trai ấy phải chịu khổ vô kể, họ dùng nhiều cách để tăng cường sức mạnh của mình, họ dầm mồ hôi khi tập luyện... Nói tóm, họ tuân thủ kỷ luật bản thân nghiêm ngặt đến nỗi đời sống của họ trước cuộc thi đấu hoàn toàn là một sự chuẩn bị cho nó... Chúng ta đã được hứa phần thưởng dồi dào và tuyệt diệu đến mức

không lười nào tả được, vậy làm sao chúng ta có thể nghĩ về việc thắng các giải thưởng ấy nếu chúng ta chẳng làm gì ngoài việc tiêu phí đời mình trong nhàn rỗi và chỉ làm việc cách hời hợt nửa vờ?" [123]

228. Thiên nhiên đặc biệt hấp dẫn nhiều thanh thiếu niên nhận ra nhu cầu phải quan tâm chăm sóc môi trường. Đây là trường hợp của phong trào hướng đạo và các nhóm khác muốn kích lệ sự gần gũi thiên nhiên, khuyến khích những chuyến cắm trại, đi bộ, thám hiểm, và những chiến dịch cải thiện môi trường. Trong tinh thần của Thánh Phanxicô Assisi, những kinh nghiệm này có thể là một khởi điểm thực sự cho trường học sống tình huynh đệ phổ quát và cho cầu nguyện chiêm niệm.
229. Những cơ hội này, và nhiều cơ hội khác nữa cho việc Phúc âm hóa giới trẻ, không được làm chúng ta quên rằng bất chấp sự thay đổi của thời thế và của các cảm thức nơi giới trẻ, có những quà tặng của Thiên Chúa không bao giờ cũ đi, vì chúng chứa đựng một năng lực vượt trên thời gian và không gian. Đó là lời Chúa, luôn sống động và hữu hiệu, đó là sự hiện diện của Đức Kitô trong Thánh Thể, và bí tích Hòa giải, đem lại cho chúng ta tự do và sức mạnh. Chúng ta cũng có thể đề cập những kho tàng thiêng liêng bất tận được Giáo hội gìn giữ trong chứng tá của các thánh và trong giáo huấn của các bậc thầy linh đạo có thể giá. Mặc dù chúng ta phải tôn trọng các giai đoạn khác nhau của tiến trình trưởng thành, và có những lúc cần phải kiên nhẫn chờ đợi thời điểm thích hợp, chúng ta không thể không mời gọi các bạn trẻ đến uống từ những nguồn mạch này của sự sống mới. Chúng ta không có quyền tước khỏi họ những điều tuyệt hảo này.

Mục vụ giới trẻ “đại chúng”

230. Bên cạnh sứ vụ mục vụ thông thường, được lập trình chặt chẽ, mà các giáo xứ và các phong trào thực hiện, cũng quan trọng việc dành chỗ cho một sứ vụ giới trẻ có tính “đại chúng”, với một phong cách, chương trình, nhịp độ và phương pháp mới. Nó mở rộng hơn và uyển chuyển hơn, nó mở ra đến với những

nơi mà người trẻ thực tế đang tác động, và nó thúc đẩy những phẩm chất lãnh đạo tự nhiên cũng như những đặc sủng được Chúa Thánh Thần gieo vãi. Nó cố gắng tránh áp đặt các chương ngại, các qui tắc, các sự kiểm soát và những cơ cấu bắt buộc trên các tín hữu trẻ vốn là những người lãnh đạo tự nhiên trong khu xóm của họ và trong các khung cảnh khác. Chúng ta chỉ cần đồng hành và khích lệ họ, tin tưởng hơn vào Chúa Thánh Thần, Đấng hành động như Ngài muốn.

231. Chúng ta đang nói về những người lãnh đạo có tính “đại chúng” thực sự, không phải những thành phần ưu tú hay những người đóng kín trong các nhóm nhỏ được chọn lọc. Để có thể kiến tạo một sứ vụ “đại chúng” cho giới trẻ, “họ cần học biết lắng nghe cảm thức của dân chúng, trở thành người phát ngôn cho dân chúng và làm việc phục vụ cho sự thăng tiến dân chúng”. [124] Khi chúng ta nói về “dân chúng”, chúng ta không đang nói về những cơ cấu xã hội hay Giáo hội, nhưng về tất cả những con người đang bước đi, không phải như những cá nhân riêng rẽ mà như một cộng đoàn gắn bó chặt chẽ, bao gồm mọi người và cho mọi người, một cộng đoàn không chấp nhận bỏ người nghèo và những người yếu đuối lại phía sau. “Dân chúng muốn mọi người chia sẻ trong thiện ích chung và vì thế chấp nhận bước theo nhịp của các thành viên bé nhỏ nhất của mình, để mọi người có thể cùng đi đến nơi”. [125] Những người lãnh đạo “đại chúng”, vì thế, là những người có thể làm cho mọi người – bao gồm người nghèo, những người yếu đuối, những người bị thương tích – cùng tham dự vào nhịp bước đi tới của người trẻ. Họ không lẩn tránh hay sợ những người trẻ đã từng kinh nghiệm thương tổn hay đã mang vác gánh nặng của thập giá.

232. Cũng vậy, nhất là đối với những người trẻ không đến từ các gia đình hay các cơ chế Kitô hữu và đang chậm chạp trong trường thành, chúng ta phải khích lệ tất cả những gì tốt đẹp có thể. [126] Đức Kitô cảnh giác chúng ta đừng chỉ nhìn thấy hạt giống tốt (x. Mt 13,24-30). Có những lúc, trong cố gắng phát triển một sứ vụ giới trẻ tinh thuần và hoàn hảo, được đánh dấu bởi những ý tưởng hoàn hảo, được bảo vệ khỏi thế gian và được giữ khỏi mọi nhược điểm, chúng ta có thể biến

Tin Mừng thành một lời tuyên bố mù mờ, vô nghĩa và chán ngắt. Một sứ vụ giới trẻ như vậy rốt cục sẽ hoàn toàn bị rút khỏi thế giới người trẻ, và chỉ phù hợp với một thành phần người trẻ Kitô giáo ưu tú tự xem mình như khác biệt, trong khi sống trong một sự cô lập trống rỗng và không có năng lực sinh sản. Khi tẩy chay các hạt giống, chúng ta cũng làm trốc rễ hay làm ngạt các mầm chồi đang cố gắng vươn lên bất chấp những giới hạn của chúng.

233. Thay vì “áp lên người trẻ một mớ luật lệ, làm cho Kitô giáo bị thất đoạt và nặng tính nệ luật, chúng ta được mời gọi vận dụng sự gan dạ của họ và hướng dẫn họ đảm nhận các trách nhiệm của mình, trong ý thức rằng làm lỗi, thất bại và khủng hoảng là những kinh nghiệm có thể giúp họ phát triển lòng nhân”.
[127]

234. Thượng hội đồng mời gọi phát triển một sứ vụ giới trẻ có tính bao gồm, có chỗ cho mọi tầng lớp người trẻ, cho thấy rằng chúng ta là một Giáo hội mở rộng cửa. Người ta cũng không phải chấp nhận tất cả các giáo huấn của Giáo hội thì mới được tham dự vào một số hoạt động giới trẻ của chúng ta. Chỉ cần mở ra cho tất cả những ai khát khao và sẵn sàng gặp gỡ chân lý mặc khải của Thiên Chúa. Một số hoạt động mục vụ của chúng ta giả định rằng một hành trình đức tin vốn đã bắt đầu, nhưng chúng ta cần một sứ vụ giới trẻ “đại chúng” có thể mở cửa và dành chỗ cho mọi người, với những nghi nan và chán nản của họ, những vấn đề, những cố gắng tìm kiếm căn tính, những lỗi lầm trong quá khứ, những kinh nghiệm tội lỗi và tất cả các nỗi khó của họ.

235. Cũng cần dành chỗ cho “tất cả những ai có cái nhìn khác về cuộc sống, những người thuộc các tôn giáo khác hay những ai tự tách mình ra khỏi mọi tôn giáo. Tất cả mọi người trẻ, không trừ ai, đều ở trong trái tim của Thiên Chúa, và vì thế họ ở trong trái tim của Giáo hội. Chúng ta thẳng thắn nhìn nhận rằng tuyên bố này trên môi miệng chúng ta không luôn luôn được thể hiện trong các hoạt động mục vụ: Chúng ta thường vẫn đóng kín trong các khung cảnh của mình, nơi mà tiếng nói của họ không vào được, hoặc giả chúng ta miệt mài với những sinh hoạt dễ dàng hơn và thích thú hơn, kìm nén cái thao thức

mục vụ lành mạnh thúc đẩy mình đi ra khỏi tình trạng được cho là an toàn của mình. Tin Mừng kêu gọi chúng ta mạnh dạn – và chúng ta muốn – làm chứng cho tình yêu của Chúa và dang rộng đôi tay đón mọi người trẻ trên thế giới, mà không hề tự phụ, cũng không cố lời kéo cái giáo người ta”. [128]

236. Sứ vụ giới trẻ, khi nó không có tính lựa lọc mà sẵn sàng trở thành “đại chúng”, thì nó là một tiến trình tiệm tiến, đầy tôn trọng, nhẫn nại, hy vọng, nhiệt thành và đầy trắc ẩn. Thương hội đồng gọi ví dụ về các môn đệ Emmau (x. Lc 24,13-35) như một mẫu thức về điều diễn ra trong sứ vụ giới trẻ.
237. “Đức Giêsu bước đi với hai môn đệ vốn không hiểu ý nghĩa của tất cả những gì đã xảy ra cho Người, và họ đang bỏ Giêrusalem và cộng đoàn lại đằng sau. Muốn đồng hành với họ, Người đến với họ trong hành trình. Người hỏi họ những câu hỏi và kiên nhẫn lắng nghe cách họ tường thuật các biến cố, bằng cách này Người giúp họ nhận ra những gì mà họ đang kinh nghiệm. Rồi, với tình thương và với uy lực, Người giảng lời cho họ, hướng dẫn họ diễn dịch các biến cố mà họ đã kinh nghiệm trong ánh sáng của Thánh Kinh. Người chấp nhận lời họ mời Người ở lại với họ khi ngày đã sắp tàn; Người đi vào trong đêm tối của họ. Khi họ lắng nghe Người nói, lòng họ bừng cháy lên và tâm trí họ mở ra; và họ nhận ra Người khi Người bẻ bánh. Chính họ quyết định lên đường ngay lập tức, nhưng theo hướng ngược lại, trở về với cộng đoàn và chia sẻ kinh nghiệm gặp gỡ Chúa Phục Sinh”. [129]
238. Những cách biểu hiện khác nhau của lòng đạo đức bình dân, nhất là các cuộc hành hương, hấp dẫn những người trẻ vốn không cảm thấy thoải mái trong các cơ chế Giáo hội, và đó là một dấu hiệu cụ thể cho thấy lòng tín thác của họ vào Thiên Chúa. Những cách tìm kiếm Thiên Chúa như vậy được thấy cách riêng nơi các bạn trẻ nghèo, nhưng cả nơi những người thuộc các tầng lớp khác trong xã hội nữa. Không được xem thường những cách ấy, trái lại cần khuyến khích và quảng bá. Lòng đạo đức bình dân “là một cách hợp lệ để sống đức tin” [130] và là “một sự diễn tả hoạt động sứ mạng thừa sai tự phát của dân Thiên Chúa”. [131]

Luôn luôn là những nhà thừa sai

239. Ở đây tôi muốn chỉ ra rằng không quá khó khăn việc biến các bạn trẻ thành những nhà thừa sai. Ngay cả những bạn trẻ yếu đuối, ‘có vấn đề’ và phiền não nhất cũng có thể là những nhà thừa sai theo cách của mình, vì điều tốt lành luôn luôn có thể được chia sẻ, cho dù nó tồn tại bên cạnh nhiều sự giới hạn. Một bạn trẻ đi hành hương để cầu xin Đức Mẹ giúp đỡ, và mời một người bạn cùng đi, thì đã tỏ ra là một thừa sai tốt rồi – chỉ bằng cử chỉ ấy thôi! Gắn liền với một sứ vụ giới trẻ “đại chúng” là một hoạt động sứ mạng thừa sai “đại chúng” vốn luôn khẩn thiết, hoạt động này thấm nhập vào những cách làm và cách nghĩ thông thường của chúng ta. Chúng ta hãy đồng hành và khích lệ, nhưng đừng cố can thiệp quá vào hoạt động như thế.
240. Nếu chúng ta có thể nghe những gì mà Chúa Thánh Thần đang nói với mình, thì chúng ta phải nhận ra rằng sứ vụ giới trẻ luôn luôn có tính sứ mạng thừa sai. Người trẻ trở nên phong phú rất nhiều khi họ vượt qua sự khép kín và dám tới lui với các gia đình, bằng cách này họ tiếp xúc với cuộc sống của người khác. Họ học cách nhìn quá phạm vi gia đình và nhóm thân hữu của mình, và họ có được tầm nhìn xa rộng hơn về đời sống. Đồng thời, đức tin và cảm thức thuộc về Giáo hội của họ cũng trở nên vững vàng hơn. Các sứ mạng giới trẻ, thường diễn ra trong các kỳ nghỉ sau một giai đoạn chuẩn bị, có thể dẫn tới một kinh nghiệm mới mẻ về đức tin và ngay cả những suy nghĩ nghiêm túc về ơn gọi.
241. Người trẻ có thể tìm thấy những cánh đồng sứ mạng mới trong các khung cảnh đa dạng nhất. Chẳng hạn, vì họ quá quen thuộc với các mạng xã hội, họ nên được khuyến khích để đưa Thiên Chúa, tình huynh đệ và nhiệt tâm dần thân vào tràn ngập các mạng ấy.

Sự đồng hành của những người trưởng thành

242. Người trẻ cần được tôn trọng tự do, nhưng họ cũng cần được đồng hành. Gia đình phải là nơi thứ nhất của sự đồng hành này. Sứ vụ giới trẻ có thể giới thiệu lý tưởng của sự sống trong Đức Kitô như tiến trình xây dựng một ngôi nhà trên đá (x. Mt 7,24-25). Đối với đa số người trẻ, ngôi nhà ấy, cuộc sống của họ, sẽ được xây dựng trên hôn nhân và tình yêu vợ chồng. Vì thế sứ vụ giới trẻ và việc săn sóc mục vụ gia đình cần phải được hội nhập và phối kết, nhằm bảo đảm một sự đồng hành liên tục và thích hợp cho tiến trình ơn gọi.
243. Cộng đoàn có một vai trò quan trọng trong việc đồng hành với người trẻ; tất cả cộng đoàn phải cảm thấy trách nhiệm về việc đón nhận, động viên, khích lệ và thách đố người trẻ. Mọi người nên nhìn người trẻ với sự hiểu biết, trân trọng và thương yêu, và tránh việc thường xuyên phán xét họ, hay đòi hỏi họ phải hoàn chỉnh trước tuổi.
244. Tại Thượng hội đồng, có nhiều ghi nhận về sự thiếu hụt nhân sự có năng lực và có tinh thần dấn thân cho việc đồng hành. Niềm tin vào giá trị thần học và mục vụ của sự lắng nghe sẽ dẫn tới việc suy nghĩ lại và đổi mới những cách thức thực thi sứ vụ linh mục, và duyệt xét lại các mối ưu tiên của sứ vụ ấy. Thượng hội đồng cũng nhận ra nhu cầu đào tạo những người thánh hiến và các giáo dân nam nữ, để đồng hành với người trẻ. Đặc sủng lắng nghe mà Chúa Thánh Thần ban cho trong các cộng đoàn cũng có thể được nhìn nhận như một dạng thức phục vụ của Giáo hội". [132]
245. Cũng có một nhu cầu đặc biệt về việc đồng hành với các bạn trẻ nam nữ tỏ ra có tiềm năng lãnh đạo, để họ nhận được sự đào tạo và những khả năng cần thiết. Những bạn trẻ gặp gỡ trước Thượng hội đồng đã kêu gọi rằng cần có "những chương trình huấn luyện và sự phát triển không ngừng các lãnh đạo trẻ. Một số bạn nữ cảm thấy rằng đang thiếu các mẫu vai trò lãnh đạo nữ trong Giáo hội, và họ cũng ước ao cống hiến tài năng trí thức và chuyên môn của mình cho Giáo hội. Chúng ta cũng tin rằng các chủng sinh và tu sĩ cần có khả năng lớn hơn nữa để đồng hành với các người lãnh đạo trẻ". [133]

246. Cũng các bạn trẻ ấy đã mô tả cho chúng ta các phẩm chất mà họ hy vọng gặp thấy nơi một người đồng hành với họ, và họ diễn tả điều này thật rõ ràng. “Các phẩm chất của một người như vậy bao gồm: Phải là một Kitô hữu trung thành, dẫn thân cho Giáo hội và cho thế giới; phải là một người không ngừng theo đuổi sự thánh thiện; một người bạn tâm giao mà không phán xét. Tương tự, đó cũng phải là một người tích cực lắng nghe các nhu cầu của người trẻ và đáp ứng cụ thể; một người yêu thương sâu sắc và có ý thức về chính mình; một người nhìn nhận các giới hạn của mình và hiểu biết các niềm vui nỗi buồn của hành trình tâm linh. Một phẩm chất đặc biệt quan trọng nơi những người đồng hành, đó là ý thức thân phận con người của mình – tức sự thật rằng họ là những con người có phạm sai lầm: không phải những con người hoàn hảo nhưng là những tội nhân được thứ tha. Đôi khi những người đồng hành được đặt trên bệ, và khi họ vấp ngã, có thể có một tác động tàn phá trên khả năng người trẻ tiếp tục dẫn thân trong Giáo hội. Những người đồng hành không nên dẫn dắt người trẻ như những kẻ đi theo một cách thụ động, nhưng nên sánh bước với họ, cho phép họ trở thành những thành viên tích cực trong cuộc hành trình. Họ cần biết tôn trọng sự tự do trong tiến trình phân định của người trẻ, và trang bị cho người trẻ những công cụ để làm tốt công việc phân định ấy. Một người đồng hành cần hết lòng tin vào khả năng của một người trẻ trong việc tham dự vào đời sống Giáo hội. Vì thế, người đồng hành phải nuôi dưỡng những hạt giống đức tin nơi người trẻ, mà không kỳ vọng nhìn thấy ngay lập tức các kết quả hoạt động của Chúa Thánh Thần. Vai trò này không – và không thể – chỉ giới hạn nơi các linh mục và những người thánh hiến, mà các giáo dân cũng cần được bồi đắp để đảm nhận vai trò này. Tất cả những người đồng hành như thế nên được huấn luyện kỹ, và được cung cấp sự huấn luyện thường xuyên”. [134]
247. Các cơ sở giáo dục của Giáo hội rõ ràng là một khung cảnh tập thể cho việc đồng hành; chúng có thể cung cấp sự hướng dẫn cho nhiều người trẻ, nhất là khi chúng “đón nhận mọi người trẻ, không phân biệt tôn giáo, nguồn gốc văn hóa, hoàn cảnh cá nhân, gia đình và xã hội. Bằng cách này, Giáo hội

đóng góp một cách căn bản vào công cuộc giáo dục toàn diện cho người trẻ ở nhiều vùng khác nhau trên thế giới”. [135] Các cơ sở giáo dục ấy sẽ cắt mất vai trò này nếu như đặt ra những tiêu chuẩn nghiêm ngặt cho việc tuyển sinh và việc tiếp tục theo học tại nơi của mình, vì như vậy chúng tước mất của nhiều người trẻ sự đồng hành vốn có thể giúp làm phong phú đời sống của họ.

CHƯƠNG TÁM- ƠN GỌI

248. Từ “ơn gọi” có thể được hiểu theo nghĩa rộng là một tiếng gọi của Thiên Chúa, gồm tiếng gọi vào hiện hữu, tiếng gọi vào tình bạn với Ngài, tiếng gọi nên thánh, vân vân. Cách hiểu này thật hay, vì nó đặt toàn thể đời sống chúng ta trong liên hệ với Thiên Chúa, Đấng yêu thương ta. Nó làm chúng ta nhận ra rằng không có gì là kết quả của ngẫu nhiên thuần túy, nhưng mọi sự trong đời ta đều có thể trở thành một cách đáp lại tiếng Chúa, Đấng có một kế hoạch tuyệt vời cho chúng ta.
249. Trong Tông huấn *Hãy Vui Mừng Hoan Hỉ (Gaudete et Exsultate)*, tôi đã nói về ơn gọi của mọi người là lớn lên và trưởng thành vì vinh quang của Thiên Chúa; tôi đã muốn “nhắc lại tiếng mời gọi nên thánh một cách thực tiễn cho thời đại chúng ta, với tất cả những nguy hiểm, những thách đố và những cơ hội của nó”. [136] Công đồng Vatican II giúp chúng ta ý thức lại tiếng gọi này, vốn được trao cho mỗi người chúng ta: “Tất cả các tín hữu, dù hoàn cảnh hay bậc sống nào, đều được Chúa kêu gọi, mỗi người theo cách của mình, đạt tới sự thánh thiện hoàn hảo như Chúa Cha là Đấng hoàn hảo”. [137]

Tiếng Chúa gọi đi vào tình bạn

250. Điều đầu tiên chúng ta cần phân định và khám phá là: Đức Giêsu muốn làm bạn với mọi người trẻ. Sự phân định này là cơ sở của mọi điều khác. Trong cuộc đối thoại của Chúa Phục Sinh với Simon Phêrô, câu hỏi quan trọng của Người là: “Simon, con Gioan, anh có yêu mến Thầy không?” (Ga 21,16). Nói cách khác, anh có yêu mến Thầy như một người bạn không? Sự mạng mà Phêrô nhận lãnh để chăm sóc đoàn chiên của Đức Giêsu sẽ luôn được nối kết với tình yêu nhưng không này, tình yêu thân hữu.
251. Đàng khác, đã có cuộc gặp gỡ không thành công của Đức Giêsu với người thanh niên giàu có, cho thấy rõ rằng người bạn trẻ ấy không cảm nhận được cái nhìn trù mến của Chúa (x. Mc 10,21). Anh buồn rầu bỏ đi, cho dù anh đã có những

thiện chí ban đầu, vì anh không thể quay lưng lại với mớ của cải của anh (x. Mt 19,22). Anh bắt hụt cái cơ hội mà rất có thể là một tình bạn tuyệt vời. Anh thanh niên ấy, Đức Giêsu đã triu mến nhìn anh và đã mở rộng vòng tay mời gọi anh, chúng ta sẽ không bao giờ biết anh rất có thể đã trở thành gì cho chúng ta, anh rất có thể đã cống hiến những gì cho nhân loại, nếu anh không bắt hụt cơ hội đó.

252. “Sự sống mà Đức Giêsu trao cho chúng ta là một chuyện tình, một sự sống muốn hòa vào cuộc sống của chúng ta và đâm rễ trong mảnh đất cuộc đời chúng ta. Sự sống ấy không phải là một sự cứu độ được ‘up’ lên ‘đám mây’ và chờ được tải xuống, không phải là một ‘ứng dụng’ mới chờ được khám phá, hay một kỹ thuật tự cải thiện tâm thần. Sự sống ấy càng không phải là một ‘tutorial’ (công thức hướng dẫn thao tác) để tìm ra bản tin mới nhất. Ơn cứu độ mà Thiên Chúa ban cho chúng ta là lời mời gọi đi vào một câu chuyện tình đan kết với những câu chuyện riêng của chúng ta; nó sống động và muốn được sinh ra giữa chúng ta, để ta có thể sinh hoa trái tại nơi của mình, theo cách của mình, và với mọi người xung quanh mình. Chúa đến để gieo và để được gieo”. [138]

Hiện hữu cho người khác

253. Giờ đây tôi muốn nói về ơn gọi theo nghĩa hẹp, như một tiếng gọi thi hành sứ mạng phục vụ tha nhân. Chúa gọi chúng ta tham dự vào công trình tạo dựng của Ngài và đóng góp cho thiện ích chung, bằng cách sử dụng những quà tặng mà mình đã nhận lãnh.
254. Ơn gọi thừa sai này, vì thế, có liên hệ với sự phục vụ. Vì đời sống chúng ta trên dương thế này đạt được tầm vóc sung mãn của nó khi nó trở thành một sự dâng hiến. Ở đây tôi muốn nhắc lại rằng “sứ mạng của việc hiện hữu giữa người ta không

phải chỉ là một phần đời sống mình, hay như một phù hiệu mà tôi có thể gỡ ra; nó không phải là một cái gì gắn thêm vào, hay chỉ là một khoảnh khắc trong đời. Thay vào đó, nó là một cái gì mà tôi không thể nhổ rễ khỏi hiện hữu của mình, vì như vậy là hủy diệt chính bản ngã của tôi. Tôi là một sứ mạng trên trái đất này; đó là lý do vì sao tôi có mặt ở đây trong thế giới”. [139] Như vậy, mọi hình thức hoạt động mục vụ, huấn luyện và linh đạo phải được nhìn trong ánh sáng của ơn gọi Kitô hữu chúng ta.

255. Ơn gọi riêng của bạn không hệ tại duy chỉ ở công việc bạn làm, dù đó là một sự diễn tả của nó. Ơn gọi riêng của bạn là một cái gì hơn thế: đó là một đường lối giúp cho các nỗ lực và hành động của bạn được điều hướng về phía phục vụ người khác. Vì thế trong việc phân định ơn gọi, thật quan trọng việc xác định xem bạn có thấy nơi mình những khả năng cần thiết để làm công việc phục vụ chuyên biệt ấy cho xã hội hay không.
256. Điều đó đem lại giá trị nhiều hơn cho mọi việc bạn làm. Công việc của bạn không còn chỉ là để kiếm tiền, để khỏi nhàn cư hay để làm vui lòng người khác. Nó trở thành ơn gọi của bạn bởi vì bạn được gọi đảm nhận nó; nó không chỉ là một quyết định có tính thực dụng. Cuối cùng, nó cho thấy lý do vì sao tôi được dựng nên, vì sao tôi ở đây trên đời, và đâu là kế hoạch của Chúa cho cuộc đời tôi. Chúa sẽ không chỉ cho tôi thấy mọi nơi chốn, thời gian và chi tiết, vì tôi sẽ phải đưa ra các quyết định thận trọng của mình về những điều này. Nhưng Chúa sẽ chỉ cho tôi một chiều hướng trong đời, vì Ngài là Đấng Sáng Tạo và tôi cần lắng nghe Ngài, để cũng như đất sét trong tay thợ gốm, tôi có thể để Ngài đúc nặn và hướng dẫn mình. Như vậy tôi sẽ trở thành điều mà tôi được nhắm đến, trung thành với sự thật của mình.
257. Để đáp lại ơn gọi riêng, chúng ta cần củng cố và phát triển tất cả hiện hữu của mình. Điều này không liên hệ gì với việc phát minh hay sáng tạo con người mình từ số không. Nó liên hệ với việc tìm ra con người thực của mình trong ánh sáng của Thiên Chúa và cho phép đời sống mình triển nở và sinh hoa quả. “Trong kế hoạch của Thiên Chúa, mọi người nam nữ được đặt định để hoàn thành chính mình, vì mọi cuộc sống con người

đều được Thiên Chúa kêu gọi đảm nhận phần việc gì đó”. [140] Ơn gọi của bạn truyền cảm hứng cho bạn phát huy chính mình cách tốt nhất, vì vinh quang Thiên Chúa và vì thiện ích của tha nhân. Nó không chỉ là vấn đề làm những việc gì đó, nhưng là làm các việc ấy với ý nghĩa và với định hướng. Thánh Alberto Hurtado bảo các bạn trẻ hãy nghiêm túc nghĩ về chiều hướng mà cuộc đời họ nên theo: “Nếu người lái tàu bất cẩn, anh ta sẽ bị sa thải ngay vì không nghiêm túc chu toàn trách nhiệm thánh thiêng của mình. Đối với cuộc đời mình, chúng ta có ý thức đầy đủ về đường hướng mình đang đi không? Đời bạn đang đi theo hướng nào? Nếu cần phải suy nghĩ thêm về điều này, cha tha thiết xin mỗi người các con hãy xem xét nó cách kỹ nhất, vì ở đây chuyện đúng hay sai cũng là chuyện thành hay bại”. [141]

258. Trong đời sống của mỗi người trẻ, sự “hiện hữu cho người khác” này thường liên quan tới hai vấn đề: lập một gia đình mới và làm việc. Các bảng thăm dò người trẻ thường xuyên xác nhận rằng đây là hai vấn đề chính yếu làm cho họ vừa lo lắng vừa thích thú. Hai vấn đề này phải được xem xét đặc biệt. Chúng ta hãy nhìn thoáng qua mỗi vấn đề.

Tình yêu và gia đình

259. Người trẻ cảm thấy tiếng gọi của tình yêu rất mãnh liệt; họ ước mơ gặp đúng người để có thể xây dựng một gia đình và tạo lập một đời sống chung với nhau. Đây rõ ràng là một ơn gọi mà chính Thiên Chúa tỏ cho họ biết xuyên qua các cảm nghĩ, các khát vọng và mơ ước của họ. Tôi đã đề cập chủ đề này cách đầy đủ hơn trong Tông huấn *Niềm Vui Yêu Thương (Amoris Laetitia)*. Tôi muốn khích lệ tất cả các bạn trẻ đặc biệt đọc kỹ Chương Bốn và Chương Năm của Tông huấn ấy.
260. Tôi thích nghĩ rằng “hai Kitô hữu cưới nhau thì đã nhận ra tiếng gọi của Chúa trong chuyện tình yêu của họ, đó là ơn gọi từ hai người, nam và nữ, làm nên một xương một thịt và một đời sống. Bí tích Hôn phối bao bọc tình yêu này trong ân sủng của Thiên Chúa; nó cắm rễ tình yêu ấy trong chính Thiên Chúa.

Với ân ban này, và với sự chắc chắn của tiếng gọi này, các bạn có thể an tâm bước tới, các bạn không có gì phải sợ; các bạn có thể đối diện mọi sự cùng với nhau!” [142]

261. Ở đây, chúng ta cần nhớ rằng Thiên Chúa dựng nên chúng ta như những hữu thể có giới tính. Chính Ngài “đã tạo dựng tính dục, là quà tặng kỳ diệu cho thụ tạo của Ngài”. [143] Trong ơn gọi hôn nhân, chúng ta cần trân trọng và ý thức rằng “tính dục, phái tính là một quà tặng của Thiên Chúa. Nó không phải điều cấm kỵ. Nó là một món quà do Thiên Chúa ban tặng cho chúng ta. Nó có hai mục đích: để yêu thương và để sinh sản. Nó là sự say mê, là tình yêu đam mê. Tình yêu đích thực thì say mê. Tình yêu giữa một người nam và một người nữ, khi say mê, luôn dẫn tới việc trao sự sống. Luôn luôn như vậy. Trao sự sống với thân xác và linh hồn”. [144]

262. Thượng hội đồng nhấn mạnh rằng “gia đình vẫn là điểm qui chiếu chính yếu cho người trẻ. Con cái trân trọng tình yêu và sự săn sóc của cha mẹ, chúng gán tầm quan trọng cho các mối ràng buộc gia đình, và chúng hy vọng khi đến lượt, chúng sẽ thành công trong việc thành lập một gia đình. Thật rõ ràng, sự gia tăng của các vụ ly thân, ly dị, tái hôn và những gia đình chỉ có cha hay mẹ... có thể gây đau khổ lớn lao và một khủng hoảng căn tính nơi người trẻ. Đôi khi họ phải đảm nhận những trách nhiệm không tương xứng với lứa tuổi của mình, và điều này buộc họ phải trở thành những người lớn trước tuổi. Rất thường, các bậc ông bà là một trợ giúp quan trọng về tâm cảm và giáo dục tôn giáo: với sự khôn ngoan của mình, họ là một kết nối sống động trong tương quan giữa các thế hệ”. [145]

263. Quả thật là những khó khăn được kinh nghiệm trong gia đình của mình có thể làm nhiều người trẻ ái ngại liệu có đáng để lập gia đình hay không, có đáng để trung thành, để quảng đại hay không. Cha có thể nói với các con rằng chắc chắn là rất đáng. Thật đáng để mọi cố gắng của các con được dành cho gia đình; ở đó các con sẽ tìm thấy những động lực tốt nhất để trưởng thành và tìm thấy những niềm vui lớn nhất để kinh nghiệm và chia sẻ. Đừng để mình bị tước mất một tình yêu rất tuyệt vời. Đừng để mình bị lung lạc bởi những kẻ rủ rê sống theo chủ nghĩa cá nhân phóng túng mà cuối cùng dẫn tới sự

- cô lập và cô đơn khủng khiếp nhất.
264. Ngày nay, một nền văn hóa của những thứ phù du thống trị, nhưng đó là một ảo tưởng. Ý nghĩ rằng không gì có thể dứt khoát là một ý nghĩ có tính lừa dối. “Ngày nay có những người nói rằng hôn nhân là chuyện lỗi thời... Trong một nền văn hóa của chủ nghĩa tương đối và của sự phù phiếm, nhiều người rao giảng tầm quan trọng của việc “hường thụ” khoảnh khắc hiện tại. Họ nói rằng thật không đáng để đưa ra một cam kết trọn đời, một quyết định dứt khoát... Thay vào đó, cha kêu gọi các con trở thành những nhà cách mạng. Cha kêu gọi các con lợi ngược dòng; vâng, cha muốn các con nổi loạn chống lại nền văn hóa này, nền văn hóa nhìn thấy mọi sự đều tạm bợ, và cuối cùng nó tin rằng các con không có khả năng trách nhiệm, không có khả năng để yêu thương đích thực”. [146] Cha rất tin tưởng các con, và vì thế, cha thúc đẩy các con chọn hôn nhân.
265. Hôn nhân đòi phải chuẩn bị, và điều này giả thiết sự lớn lên trong ý thức về chính mình, phát triển những đức tính tốt hơn, nhất là yêu thương, nhẫn nại, cởi mở để đối thoại và giúp đỡ người khác. Nó cũng đòi phải trưởng thành trong tính dục của các con, để bớt nguy cơ coi hôn nhân là phương tiện sử dụng người khác, và gia tăng cái khả năng ký thác chính mình hoàn toàn cho một nhân vị khác, một cách độc hữu và quảng đại.
266. Như các giám mục Colombia khuyến dụ: “Đức Kitô biết rằng những người vợ chồng không hoàn hảo và họ cần vượt qua sự yếu đuối và sự thiếu chung thủy của mình, để tình yêu của họ có thể lớn lên và bền vững. Vì thế, Người ban cho các người vợ chồng ân sủng của Người, đó vừa là ánh sáng vừa là sức mạnh giúp họ có thể đạt được ngày càng hơn lý tưởng đời sống hôn nhân của mình theo như kế hoạch của Thiên Chúa”. [147]
267. Đối với những ai không được kêu gọi sống đời sống hôn nhân hay đời sống thánh hiến, người ta phải luôn luôn nhớ rằng ơn gọi thứ nhất và quan trọng nhất là ơn gọi chúng ta đã nhận lãnh trong Phép Rửa. Những người độc thân, cho dù không do mình chọn lựa, có thể trao một chứng tá đặc biệt về ơn gọi Phép Rửa xuyên qua nẻo đường trưởng thành riêng của họ.

Công việc

268. Các giám mục Mỹ đã chỉ ra rằng “giai đoạn ở ngưỡng trưởng thành của một người thường báo hiệu về lối đi vào thế giới công việc. ‘Bạn làm nghề gì?’ là một chủ đề thường xuyên trong trò chuyện, vì công việc là phần chủ yếu trong đời sống của họ. Đối với người ở ngưỡng trưởng thành, kinh nghiệm này rất hay thay đổi vì họ đi từ công việc này đến công việc khác, và thậm chí từ lãnh vực này đến lãnh vực khác. Công việc có thể ràng buộc họ về thời biểu và có thể ấn định khả năng họ có thể làm gì hay mua gì. Nó cũng có thể ấn định chất lượng và số lượng thời gian giải trí. Công việc xác định và ảnh hưởng đến căn tính của một người trẻ, cũng như ý thức về chính mình, và là nơi chính yếu để các tình bạn và các mối tương quan khác phát triển, bởi vì nói chung người ta không làm việc một mình. Các bạn trẻ nam nữ nói về công việc như là sự chu toàn một chức vụ và như một cái gì đem lại ý nghĩa. Công việc cho phép người ở ngưỡng trưởng thành đáp ứng các nhu cầu thực tiễn của mình nhưng quan trọng hơn nữa, nó cho phép tìm kiếm ý nghĩa và thực hiện các giấc mơ và các dự phóng. Mặc dù công việc có thể không giúp đạt được những giấc mơ của họ, thật quan trọng việc người ở ngưỡng trưởng thành nuôi dưỡng một dự phóng, học biết làm việc trong một cách thức có tính nhân vị đích thực và với tinh thần vui sống, và tiếp tục phân định tiếng gọi của Thiên Chúa”. [148]
269. Tôi kêu gọi những người trẻ đừng kỳ vọng sống mà không làm việc, dựa dẫm vào sự giúp đỡ của người khác. Điều đó không tốt, vì “làm việc là một nhu cầu, là một phần của ý nghĩa đời sống trên mặt đất, là một nẻo đường đạt tới trưởng thành, đạt sự phát triển nhân bản và sự hoàn thành con người mình. Theo nghĩa này, việc giúp đỡ người nghèo về tiền bạc phải luôn luôn là một giải pháp lâm thời, khi đứng trước những nhu cầu cấp bách”. [149] Vì thế, “cùng với sự chiêm ngắm đầy cảm kích trước thế giới thụ tạo mà chúng ta tìm thấy nơi Thánh Phanxicô Assisi, truyền thống linh đạo Kitô giáo cũng đã phát

triển một nhận hiểu phong phú và quân bình về ý nghĩa của lao động, chẳng hạn, như nơi cuộc đời Chân phước Charles de Foucauld và các môn đệ của ngài”. [150]

270. Thượng hội đồng đã ghi nhận rằng trong lãnh vực lao động, người trẻ có thể “kinh nghiệm những hình thức loại trừ và gạt ra rìa, trong đó nghiêm trọng nhất là tình trạng thất nghiệp của người trẻ, đạt tới những mức quá cao tại một số quốc gia. Thất nghiệp làm người ta nghèo, nó cũng tác động tiêu cực trên khả năng ước mơ và hy vọng của người trẻ, và nó tước khỏi họ cơ hội đóng góp cho sự phát triển xã hội. Tại nhiều nước, tình hình này do bởi một số bộ phận giới trẻ thiếu những kỹ năng chuyên môn thích đáng, có lẽ vì những khiếm khuyết trong hệ thống giáo dục và đào tạo. Rất thường, sự mất ổn định về việc làm nơi người trẻ có nối kết với những lợi nhuận kinh tế bóc lột lao động”. [151]
271. Đây là một vấn đề phức tạp và tế nhị mà các chính trị gia phải ưu tiên quan tâm, nhất là hiện nay, khi tốc độ phát triển công nghệ và mối bận tâm giảm chi phí lao động có thể nhanh chóng dẫn đến việc dùng máy móc thay thế nhân công. Đây cũng là một vấn đề xã hội nhức nhối, vì công việc làm đối với một người trẻ đâu chỉ là một phương cách kiếm tiền. Lao động là một thể hiện phẩm giá con người, một nẻo đường để phát triển và hội nhập xã hội. Nó là một động lực thường xuyên thúc đẩy lớn lên trong tinh thần trách nhiệm và khả năng sáng tạo, một sự bảo vệ chống lại xu hướng chủ nghĩa cá nhân và hưởng thụ. Đồng thời, nó là một cơ hội để tôn vinh Thiên Chúa bằng cách phát triển các khả năng của mình.
272. Người trẻ không luôn luôn có cơ hội để quyết định mình sẽ làm công việc nào, hay sẽ sử dụng các tài năng của mình như thế nào. Bởi vì, bên cạnh những cảm hứng của họ, những khả năng và những sự lựa chọn của họ, còn có thực tế khắc nghiệt của thị trường lao động. Quả thực là các con không thể sống mà không làm việc, và đôi khi các con phải chấp nhận bất cứ công việc nào có sẵn, nhưng cha xin các con đừng bao giờ buông bỏ các giấc mơ của mình, đừng bao giờ chôn vùi hẳn một tiếng gọi, và đừng bao giờ chấp nhận thua cuộc. Hãy tiếp tục tìm kiếm những cách thức cho dù chưa trọn vẹn để sống

điều mà các con đã phân định và nhận ra đó là tiếng gọi thực sự dành cho mình.

273. Khi chúng ta khám phá rằng Thiên Chúa đang kêu gọi chúng ta điều gì đó, rằng việc này hay việc kia chính là ơn gọi của mình – dù đó là công việc điều dưỡng hay ở xưởng mộc, hay truyền thông, cơ khí, dạy học, mỹ thuật, hay bất cứ loại công việc nào khác – thì chúng ta sẽ có thể huy động các khả năng tốt nhất của mình để sẵn sàng hy sinh, quảng đại và cống hiến. Biết rằng chúng ta không làm việc chỉ để làm việc, nhưng đúng hơn chúng ta trao cho nó ý nghĩa, như một lời đáp trả tiếng gọi vang vọng trong sâu thẳm hữu thể của mình, tiếng gọi mời chúng ta cống hiến một cái gì đó cho người khác: đó là điều làm cho những công việc ấy mang lại một cảm thức mãn nguyện sâu xa. Như chúng ta đọc trong Sách Giảng Viên của Cựu Ước: “Tôi thấy rằng không có gì tốt hơn là hưởng những thú vui do công việc chính mình làm ra” (3,22).

Ơn gọi thánh hiến đặc biệt

274. Nếu thực sự xác tín rằng Chúa Thánh Thần tiếp tục khơi dậy những ơn gọi linh mục và tu sĩ, chúng ta có thể “một lần nữa tung lưới” nhân danh Chúa, một cách hoàn toàn tin tưởng. Chúng ta có thể dám – vì quả thật là cần – khích lệ mỗi người trẻ tự nhủ phải chăng đây là nẻo đường dành cho họ.
275. Lúc này hay lúc khác, tôi nêu điều này với các bạn trẻ, và họ trả lời hơi có vẻ nghịch ngợm: “Ồ không, cái đó không phải cho con!” Nhưng rồi ít năm sau, vài người trong họ có mặt trong chủng viện. Chúa không thể quên lời Ngài hứa ban cho Giáo hội các mục tử, vì nếu không có các mục tử thì Giáo hội không thể sống và thi hành sứ mạng của mình. Nếu quả thực một số linh mục không trao chứng tá tốt, thì điều đó không hề có nghĩa rằng Chúa ngừng kêu gọi. Trái lại, Ngài đặt cược gấp đôi, vì Ngài không bao giờ ngừng săn sóc Giáo hội yêu dấu của Ngài.
276. Trong việc phân định ơn gọi, các con đừng loại trừ khả năng dâng hiến cho Thiên Chúa trong chức linh mục, trong đời sống tu sĩ hay trong các hình thức thánh hiến khác. Tại sao không?

Các con có thể nắm chắc rằng nếu các con thực sự nhận ra và đi theo một tiếng gọi của Thiên Chúa, thì các con sẽ tìm thấy sự hoàn thành cho mình.

277. Đức Giêsu đang bước đi giữa chúng ta, như Người đã bước đi ở Galilê. Người bước đi xuyên qua các đường phố chúng ta, và Người lặng lẽ dừng lại, nhìn vào mắt chúng ta. Tiếng gọi của Người đầy hấp lực và thật thú vị. Nhưng ngày nay sự căng thẳng và nhịp sống vội vã của một thế giới thường xuyên dội trên chúng ta những sự kích động có thể không còn chỗ cho sự thình lạng nội tâm, trong đó chúng ta có thể cảm nhận ánh nhìn của Đức Giêsu và nghe tiếng gọi của Người. Trong khi đó, nhiều món hàng được đóng gói rất hấp dẫn đón chờ các con. Chúng có thể trông thật quyến rũ và đem lại sự phấn khích, nhưng rồi về sau chúng chỉ để lại nơi các con cảm giác trống rỗng, mệt mỏi và cô đơn. Đừng để điều này xảy ra với các con, vì dòng xoáy của thế giới có thể kéo các con theo một tuyến đường không có ý nghĩa thực sự, không có hướng, không có những mục tiêu rõ ràng, và do đó phá vỡ nhiều cố gắng của các con. Tốt hơn, nên tìm kiếm sự an tĩnh có thể giúp các con suy tư, cầu nguyện, nhìn ngắm thế giới xung quanh mình một cách rõ hơn, và rồi với Đức Giêsu, các con nhận ra ơn gọi của mình trong thế giới này.

CHƯƠNG CHÍN- PHÂN ĐỊNH

278. Trong Tông huấn *Hãy Vui Mừng Hoan Hỷ (Gaudete et Exsultate)*, tôi đã nói cách hơi khái quát về phân định. Ở đây tôi muốn lấy lại một số suy tư ấy và áp dụng chúng cho cách chúng ta phân định ơn gọi của mình trong thế giới.
279. Tôi đã đề cập rằng tất cả chúng ta, “nhất là những người trẻ, bị nhận chìm trong một nền văn hóa vờ vập hời hợt. Chúng ta có thể cùng một lúc lướt qua hai hay ba màn hình và tương tác đồng thời với hai hay ba chuyện ảo. Không có sự khôn ngoan phân định, chúng ta dễ dàng trở thành mồi ngon cho mọi trào lưu rẻ tiền”. [152] Thật vậy, “điều này càng quan trọng

- hơn khi một cái gì mới mẻ bỗng xuất hiện trong đời sống. Bấy giờ chúng ta phải xác định xem nó có phải là rượu mới do Thiên Chúa đem lại, hay chỉ là một ảo ảnh đánh lừa được tạo ra bởi tinh thần thể tục hay tinh thần của ma quỷ”. [153]
280. Sự phân định như thế, “ngay cả dù nó bao gồm lý trí và sự khôn ngoan, nó vẫn vượt quá những điều ấy, vì nó tìm cách để có một cái nhìn thoáng kể hoạch nhiệm màu và độc đáo mà Thiên Chúa định cho mỗi chúng ta... Nó liên hệ tới ý nghĩa cuộc sống của tôi trước mặt Chúa, Đáng biết và yêu tôi, và liên hệ tới mục đích thực sự của đời tôi, mà không ai biết rõ hơn chính Chúa”. [154]
281. Ở đây chúng ta thấy tầm quan trọng của việc đào tạo lương tâm, nó cho phép sự phân định trở nên thâm sâu hơn và trung tín hơn với Thiên Chúa: “Đào tạo lương tâm của chúng ta là công việc của cả đời, trong đó chúng ta học phát huy chính những cảm thức của Đức Giêsu Kitô, vận dụng các tiêu chuẩn ẩn sau các sự chọn lựa của Người, và những ý hướng đằng sau các hành động của Người (x. PI 2,5)”. [155]
282. Trong tiến trình đào tạo này, chúng ta cho phép chính mình được biến đổi bởi Đức Kitô, ngay cả khi chúng ta phát triển “thói quen làm điều tốt, cũng là một phần của việc khảo sát lương tâm mình. Chúng ta không chỉ nhận diện tội lỗi, mà cũng nhận ra hoạt động của Thiên Chúa trong đời sống hàng ngày của mình, trong các biến cố của lịch sử đời mình và của thế giới xung quanh, và trong chứng tá của tất cả những người nam nữ đi trước chúng ta hay đồng hành với chúng ta với sự khôn ngoan của họ. Điều này giúp chúng ta lớn lên trong đức khôn ngoan và đem lại một chiều hướng chung cho đời sống chúng ta xuyên qua những sự chọn lựa cụ thể, trong ý thức rõ ràng cả về những ân ban lẫn những giới hạn của mình”. [156]

Phân định ơn gọi của bạn

283. Một hình thức đặc biệt của phân định, đó là việc cố gắng khám phá ra ơn gọi của mình. Vì đây là một quyết định rất riêng tư mà người khác không thể làm cho chúng ta, nó đòi một mức cô tịch và thính lặng nào đó. “Chúa nói với chúng ta bằng nhiều

cách, ví dụ, tại sở làm, qua những người khác, và vào bất cứ lúc nào. Nhưng rõ ràng chúng ta cần có sự tỉnh lặng của việc cầu nguyện thâm sâu, trong đó chúng ta dễ nắm hiểu tiếng nói của Chúa hơn, dễ diễn dịch ý nghĩa thực của những gợi ý mà ta tin rằng mình nhận được, để xua tan những lo lắng của mình và nhìn thấy toàn thể hiện hữu của mình cách mới mẻ trong ánh sáng của Chúa”. [157]

284. Nhưng sự tỉnh lặng này không làm cho chúng ta đóng lại nơi chính mình. “Chúng ta phải nhớ rằng việc phân định trong bầu khí cầu nguyện phải xuất phát từ một thái độ sẵn sàng lắng nghe: nghe Chúa, nghe người khác, và lắng nghe chính thực tại, vốn luôn thách đố chúng ta bằng những cách mới mẻ. Chỉ khi chúng ta đã sẵn sàng lắng nghe, thì chúng ta mới có đủ tự do để gác qua một bên những ý tưởng bất cập hay phiền diện của mình... Nhờ đó, chúng ta trở nên thực sự mở lòng ra để đón nhận một tiếng gọi có thể làm xáo trộn sự an toàn của mình, nhưng dẫn mình tới một đời sống tốt hơn. Thật không đủ duy chỉ sự kiện rằng mọi sự êm xuôi và ổn thỏa. Thiên Chúa có thể trao cho chúng ta một cái gì đó hơn thế, nhưng nếu cứ không chú tâm, thì chúng ta không thể nhận ra”. [158]

285. Khi tìm cách phân định ơn gọi của chúng ta, có một số câu hỏi ta phải đặt ra. Chúng ta không nên bắt đầu với việc tự hỏi ở đâu mình có thể kiếm thêm tiền, hay đạt được danh tiếng và địa vị xã hội cao hơn. Thậm chí cũng không nên hỏi loại công việc nào sẽ làm mình vui thích nhất. Nếu không muốn đi lạc, chúng ta cần một điểm xuất phát khác. Chúng ta cần hỏi: Tôi có biết chính mình, ngoài những ảo tưởng và những cảm xúc của mình không? Tôi có biết cái gì đem lại niềm vui hay nỗi buồn cho lòng mình không? Đây là những điểm mạnh và những điểm yếu của tôi? Những câu hỏi này ngay lập tức khơi lên những câu hỏi khác: Bằng cách nào tôi có thể phục vụ người khác tốt hơn và cho thấy mình có ích nhất cho thế giới và cho Giáo hội? Đây là chỗ thực sự của tôi trong thế giới này? Tôi có thể cống hiến gì cho xã hội? Những câu hỏi thậm chí hiện thực hơn sẽ theo sau: Tôi có các khả năng cần thiết để cống hiến loại phục vụ này không? Tôi có thể phát triển những khả năng ấy không?

286. Những câu hỏi này nên tập trung ít hơn về chính mình và những xu hướng của mình, nhưng về người khác, để cho việc phân định sẽ giúp chúng ta nhìn đời sống của mình trong liên hệ đến đời sống của họ. Đó là lý do tại sao cha muốn nhắc các con về câu hỏi quan trọng nhất trong tất cả. “Rất thường trong đời sống, chúng ta phí thời gian để tự hỏi ‘Tôi là ai?’ Các con có thể tiếp tục hỏi mãi ‘Tôi là ai?’ trong suốt cuộc sống còn lại của mình. Nhưng câu hỏi thực là: ‘Tôi sống cho ai?’” [159] Dĩ nhiên, các con sống cho Thiên Chúa. Nhưng Ngài đã quyết định rằng các con phải sống cho tha nhân nữa, và Ngài đã ban cho các con nhiều phẩm chất, khuynh hướng, ân ban và đặc sủng không phải cho các con, nhưng để chia sẻ cho anh chị em xung quanh các con.

Tiếng gọi của Đức Giêsu, bạn của chúng ta

287. Để phân định ơn gọi của mình, chúng ta phải nhận ra rằng đó là tiếng gọi từ một người bạn, là Đức Giêsu. Khi chúng ta trao tặng cái gì cho các bạn mình, chúng ta trao cho họ cái tốt nhất mình có. Đó sẽ không nhất thiết là cái gì đắt tiền nhất hay khó sắm nhất, nhưng là cái mà chúng ta biết sẽ làm họ vui thích. Những người bạn rất nhạy về điều này đến nỗi họ có thể hình dung nụ cười trên khuôn mặt bạn mình khi mở món quà. Loại phân định thường diễn ra giữa những người bạn như thế chính là điều cha đề nghị các con lấy làm kiểu mẫu cho việc khám phá thánh ý Thiên Chúa trên cuộc đời các con.

288. Cha muốn các con biết rằng khi Chúa nghĩ về mỗi người các con và về điều Ngài muốn ban cho các con, Ngài xem các con như bạn thân thiết của Ngài. Và nếu Ngài có kế hoạch ban cho các con một ơn, một đặc sủng sẽ giúp các con sống tận lực và trở thành một người hữu ích cho người khác, một người để lại một dấu ấn trong đời sống, thì đó chắc chắn sẽ là một ân ban có sức đem lại cho các con niềm vui và niềm phấn khích hơn bất cứ gì khác trên thế giới này. Đấy chẳng phải bởi vì ân ban ấy hiếm hoi hay phi thường, nhưng bởi vì nó sẽ hoàn toàn phù hợp với các con. Nó sẽ hoàn toàn khớp với toàn thể đời sống các con.

289. Ơn gọi là một ân ban, nhưng rõ ràng nó cũng là đòi hỏi nữa. Các quà tặng của Thiên Chúa có tính tương tác; để cảm thụ chúng, ta phải sẵn sàng mạo hiểm. Nhưng những đòi hỏi ở đây không phải là một sự bắt buộc được áp đặt từ bên ngoài, mà là một sự thúc đẩy cho phép ân ban ấy lớn lên và phát triển, rồi sẽ trở thành một quà tặng cho người khác. Khi Chúa đánh thức một ơn gọi, Ngài không chỉ nghĩ về con người của bạn cho đến nay, nhưng Ngài nghĩ về điều mà bạn sẽ trở thành, trong sự bầu bạn của Ngài và của người khác.
290. Sức sống mãnh liệt và nghị lực của nhân cách kết hợp lại trong trái tim người trẻ để thúc đẩy họ không ngừng hướng lên cao hơn. Sinh lực dồi dào này sẽ được tôi luyện bởi thời gian và bởi những kinh nghiệm đau đớn, nhưng “niềm khát khao này đối với cái vô hạn, một niềm khát khao mang chất trẻ và chưa được kiểm chứng” [160], cần phải gặp gỡ tình bạn vô điều kiện mà Đức Giêsu mời gọi chúng ta. Không đơn giản chỉ là những qui tắc và bổn phận, sự chọn lựa mà Đức Giêsu đặt ra trước chúng ta hệ tại ở việc đi theo Người, như những người bạn đi theo nhau, tìm kiếm sự bầu bạn của nhau và dành thời gian với nhau, được thúc đẩy bởi tình bạn tinh thuần. Mọi sự khác sẽ đến trong quá trình, và ngay cả những thất bại trong đời sống cũng có thể là một cách rất giá trị để kinh nghiệm cái tình bạn không bao giờ đánh mất ấy.

Lắng nghe và đồng hành

291. Có nhiều linh mục, nam nữ tu sĩ, giáo dân, các chuyên viên, và cả những người trẻ có năng lực có thể giúp các bạn trẻ trong việc phân định ơn gọi. Khi chúng ta được mời gọi giúp những người khác phân định đường đời, thì điều vô cùng quan trọng là khả năng lắng nghe. Khả năng lắng nghe yêu cầu phải có ba loại nhạy cảm có tính bổ sung cho nhau:
292. Loại nhạy cảm thứ nhất hướng về cá nhân người ấy. Điều quan trọng ở đây là lắng nghe một người đang chia sẻ chính con người của họ. Một dấu hiệu của sự sẵn sàng lắng nghe, đó là sự sẵn sàng dành thời gian cho người khác. Không chỉ là lượng thời gian tôi bỏ ra, đây là chuyện làm cho người khác

cảm thấy rằng thời gian của tôi là thời gian của họ, rằng họ có tất cả thời gian họ cần để nói mọi sự mà họ muốn. Người ấy phải cảm thấy rằng tôi đang lắng nghe một cách vô điều kiện, không khó chịu hay bị sốc, không mệt mỏi hay chán chường. Chúng ta thấy ví dụ về loại lắng nghe này nơi Chúa; Người bước đi với các môn đệ trên đường về Emmau, ngay cả dù họ đang đi sai hướng (x. Lc 24,13-35). Khi Đức Giêsu nói Người sẽ đi xa hơn, họ nhận ra rằng Người đã trao cho họ món quà là thời gian của Người, vì thế họ quyết định đáp lại Người bằng chính thời gian của họ, qua việc cống hiến lòng hiếu khách. Sự lắng nghe cách hoàn toàn chú tâm là một dấu hiệu của lòng tôn trọng đối với người khác, bất kể các ý kiến và các sự chọn lựa của họ trong đời là gì.

293. Loại nhạy cảm thứ hai được đánh dấu bởi phân định. Nó cố nắm hiểu chính xác ơn phúc hay sự cám dỗ đang có mặt ở đâu, vì đôi khi những thứ lướt ngang qua tâm trí chúng ta chỉ là những cám dỗ có thể kéo ta ra khỏi lối đi đích thực. Tôi cần tự hỏi người kia đang muốn nói với tôi điều gì, họ muốn tôi nhận biết điều gì đang xảy ra trong đời sống của họ. Việc hỏi những câu hỏi như thế sẽ giúp tôi trân trọng suy nghĩ của họ và những tác động của nó trên cảm xúc của họ. Loại lắng nghe này muốn phân định những gợi ý bổ ích của Thần khí tốt lành, giúp ta đón nhận sự thật của Chúa, nhưng cũng phân định các cạm bẫy do thần dữ đặt ra, tức những hành động và những hứa hẹn trống rỗng của nó. Cần có sự dũng cảm, nồng nhiệt và tinh tế để giúp người khác phân biệt sự thật khỏi những ảo tưởng hay những bao biện lấp liếm.

294. Loại nhạy cảm thứ ba là khả năng cảm nhận điều gì đang thúc đẩy người kia. Khả năng này cần một sự lắng nghe sâu xa hơn, có thể phân định chiều hướng mà người ấy thật sự muốn bước đi. Vấn đề không phải là họ cảm thấy gì hay nghĩ gì lúc này, cũng không phải là điều gì đã xảy ra trong đời họ cho tới nay, vấn đề thực sự là họ muốn trở thành gì. Điều này đòi hỏi họ khảo sát không phải những ước mơ và khao khát hời hợt của mình, nhưng thay vào đó họ cần xem xét điều gì làm vui lòng Chúa nhất, tức xem xét các kế hoạch của Chúa cho cuộc đời họ. Và điều đó được thấy trong một sự nghiêng chiều sâu

xa hơn của tâm hồn, vượt quá những gì họ thích hay cảm giác ở mặt ngoài. Loại lắng nghe này nhằm phân định ý hướng cuối cùng của người ta, cái ý hướng có vai trò quyết định dứt khoát ý nghĩa đời sống của họ. Đức Giêsu biết và trân trọng cái ý hướng cuối cùng này của tâm hồn. Người luôn luôn ở đó, sẵn sàng trợ giúp mỗi chúng ta nhận ra nó. Chúng ta cần nói với Người: “Lạy Chúa, xin cứu con! Xin thương xót con!”

295. Bằng cách ấy, sự phân định trở thành một phương tiện thực sự của cuộc chiến đấu thiêng liêng, giúp chúng ta đi theo Chúa cách trung tín hơn. [161] Khát vọng hiểu biết ơn gọi của mình, như vậy, có một cường độ vô cùng mãnh liệt, có một phẩm chất khác và ở bình diện cao hơn, khát vọng ấy tôn trọng phẩm giá con người chúng ta và cuộc đời chúng ta nhiều hơn. Cuối cùng, sự phân định tốt là một nẻo đường tự do có sức đem lại hoa trái mỹ mãn cho những gì là độc đáo nơi mỗi người, một cái gì đó riêng tư đến nỗi chỉ có Thiên Chúa biết. Người khác không thể hiểu hết, cũng không thể đoán trước từ bên ngoài về cách mà khát vọng ấy sẽ được phát triển.
296. Khi chúng ta lắng nghe người khác theo cách này, vào một lúc nào đó chính chúng ta phải biến đổi để cho phép người kia đi theo nẻo bước mà họ đã khám phá. Chúng ta phải biến đổi như Chúa đã biến đổi khỏi ánh nhìn của các môn đệ Emmau, để họ lại một mình, với trái tim bừng cháy và với khao khát mãnh liệt muốn lên đường ngay lập tức (x. Lc 24,31-33). Khi trở lại với cộng đoàn, hai môn đệ Emmau đã nghe xác nhận tin vui rằng Chúa đã sống lại thực (x. Lc 24,34).
297. Bởi vì “thời gian quan trọng hơn không gian”, [162] chúng ta cần khích lệ và đồng hành với các tiến trình, mà không áp đặt các bản đồ lộ trình của chúng ta. Vì những tiến trình ấy liên hệ đến những con người luôn mãi độc đáo và tự do. Không hề có công thức dễ dàng, ngay cả khi mọi dấu hiệu dường như tích cực, “vì chính các yếu tố tích cực cũng cần được phân định kỹ, để chúng không trở thành cô lập và mâu thuẫn nhau, trở thành những cái hoàn toàn rời rạc và không ăn khớp với nhau. Điều tương tự cũng đúng đối với các yếu tố tiêu cực, vốn không nên bị loại bỏ trọn gói mà không phân biệt, vì trong mỗi yếu tố ấy vẫn có thể tàng ẩn một giá trị nào đó chờ được giải

- phóng và được phục hồi sự thật đầy đủ của nó”. [163]
298. Nếu bạn muốn đồng hành với những người khác trên con đường này, bạn phải là người đầu tiên bước đi trên con đường, ngày này qua ngày khác. Đó là điều Đức Maria đã làm, trong tuổi trẻ của ngài, khi đối diện với những đau khổ và những khó khăn của riêng mình. Xin Mẹ canh tân sự tươi trẻ của các con, nhờ quyền lực chuyển cầu của Mẹ, và xin Mẹ luôn đồng hành với các con bằng sự hiện diện từ mẫu của Mẹ.

Đề kết luận, một ước mong...

299. Các bạn trẻ thân mến, cha khắp khởi hy vọng nhìn thấy các con tiếp tục chạy trên đường đua phía trước các con, vượt qua tất cả những ai chậm chạp hay sợ hãi. Hãy chạy tiếp, “bằng lực hút từ khuôn mặt Đức Kitô, Đáng mà chúng ta rất yêu mến, Đáng mà chúng ta tôn thờ trong Thánh Thể, và Đáng mà chúng ta nhận ra trong tấm thân các anh chị em đau khổ của mình. Xin Chúa Thánh Thần thúc đẩy các con trong cuộc chạy đua này. Giáo hội cần sức mạnh, trực giác và đức tin của các con. Chúng ta cần những điều ấy! Và khi các con đi tới nơi mà cha và mọi người khác chưa đạt tới, thì các con hãy kiên nhẫn chờ đợi nhé”. [164]

Ban hành tại Loreto, Đền thờ Nhà Thánh, ngày 25 tháng 3, Lễ Truyền Tin, năm 2019, năm thứ bảy triều Giáo hoàng của tôi.

GIÁO HOÀNG Phanxicô

[1] Từ Hy Lạp, thường được dịch là “mới”, cũng có nghĩa là “trẻ”.

[2] Tự thú, X, 27: PL 32, 795.

[3] Thánh Irênê, Chống lạc giáo, 22, 4: PG 7, 784.

[4] Tài liệu Chung kết Hội nghị Toàn thể Thường kỳ thứ 15 của Hội đồng Giám mục, 60. Số ký hiệu là FD. Tài liệu có thể được tìm thấy ở: http://www.vatican.va/roman_curia/synod/documents/rc_synod_doc_20181027_doc-final-instrumentum-xvassemblea-giovani_en.html.

[5] Giáo lý Giáo hội Công giáo, 515.

[6] Ibid., 517.

[7] Bài Giáo lý (27.6.1990), 2-3: Insegnamenti 13, 1 (1990), 1680-1681.

[8] Tông huấn Hậu Thượng hội đồng **Amoris Laetitia** (19.3.2016), 182: AAS 108 (2016), 384.

[9] FD 63

[10] Công đồng Vatican II, Sứ điệp cho Giới trẻ (7.12.1965): AAS 58 (1966), 18.

[11] Ibid.

[12] FD 1

[13] Ibid., 8.

[14] Ibid., 50.

[15] Ibid., 53

[16] Cf. Công đồng Vatican II, Hiến chế *Dei Verbum*, 8.

[17] FD 150.

[18] Bài nói chuyện tại buổi Canh thức với Giới trẻ, [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 6.

[19] Lời nguyện Kết thúc Đàng Thánh Giá, [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 27.01.2019, 12.

[20] FD 65.

[21] Ibid., 67.

[22] Thánh Gioan Phaolô II, Nói chuyện với Giới trẻ ở Turin (13.4.1980), 4: Insegnamenti 3, 1 (1980), 905.

[23] Giáo hoàng Biển Đức XVI, Sứ điệp cho Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ (15.3.2012): AAS 194 (2012), 359.

[24] FD 8.

[25] Ibid.

[26] Ibid., 10.

[27] Ibid., 11.

[28] Ibid., 12.

[29] Ibid., 41.

[30] Ibid., 42.

[31] Nói chuyện với Giới trẻ ở Manila (18.01.2015): L'Osservatore Romano, 19-20.01.2015, 7.

[32] FD 34.

[33] Tài liệu họp Trù bị chuẩn bị cho Hội nghị Toàn thể Thường kỳ thứ 15 của Thượng Hội đồng Giám mục, Rome (24.3.2018), I, 1.

[34] FD 39.

[35] Ibid., 37.

[36] Cf. Thông điệp *Laudato Si'* (24.5.2015), 106: AAS 107 (2015), 889-890.

[37] FD 37.

[38] Ibid., 67.

[39] Ibid., 21.

[40] Ibid., 22.

[41] Ibid., 23.

[42] Ibid., 24.

[43] Tài liệu họp Trù bị chuẩn bị cho Hội nghị Toàn thể Thường kỳ thứ 15 của Thượng Hội đồng Giám mục, Rome (24.3.2018), I, 4.

[44] FD 25.

[45] Ibid.

[46] Ibid., 26.

[47] Ibid., 27.

[48] Ibid., 28.

[49] Ibid., 29.

[50] Diễn văn Bế mạc Hội nghị về Bảo vệ Người Vị Thành Niên trong Giáo hội (24.02.2019): L'Osservatore Romano, 25-26.02.2019, 10.

[51] FD 29.

[52] Thư gửi Dân Chúa (20.8.2018), 2: L'Osservatore Romano, 21-21.8.2018, 7.

[53] FD 30.

[54] Diễn văn Khai mạc [Hội nghị Toàn thể Thường kỳ thứ 15 của Thượng Hội đồng Giám mục \(3.10.2018\)](#): L'Osservatore Romano, 5.10.2018, 8.

[55] FD 31.

[56] Ibid.

[57] Công đồng Vatican II, Hiến chế [Gaudium et Spes](#), 1.

[58] FD 31.

[59] Ibid.

[60] Diễn văn Bế mạc Hội nghị về Bảo vệ Người Vị Thành Niên trong Giáo hội (24.02.2019): L'Osservatore Romano, 25-26.02.2019, 11.

[61] FRANCISCO LUIS BERNÁRDEZ, “Soneto”, trong *Cielo de tierra*, Buenos Aires, 1937.

[62] Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 140.

[63] Bài giảng Thánh lễ, Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ 31 tại Krakow: AAS 108 (2016), 963.

[64] Diễn văn Khai mạc, [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 26.01.2019, 12.

[65] Tông huấn [Evangelii Gaudium](#) (24.11.2013), 1: AAS 105 (2013), 1019.

[66] Ibid., 3: AAS 105 (2013), 1020.

[67] Bài nói chuyện tại buổi Canh thức với Giới trẻ, [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 6.

[68] Bài nói chuyện tại Cuộc Gặp gỡ Giới trẻ trong thời gian Thượng hội đồng (6.10.2018): L'Osservatore Romano, 8-9.10.2018, 7.

[69] Giáo hoàng Biển Đức XVI, Thông điệp [Deus Caritas Est](#) (25.12.2005), 1: AAS 98 (2006), 217.

[70] PEDRO ARRUPE, Enamórate.

[71] Thánh Phaolô VI, Nói chuyện dịp Tuyên Chân phước Nunzio Sulprizio (1.12.1963): AAS 56 (1964), 28.

[72] FD 65.

[73] Bài giảng Thánh lễ với Giới trẻ tại Sydney (2.12.1970): AAS 63 (1971), 64.

[74] Tựa thứ, I, 1, 1: PL 32, 661.

[75] Thiên Chúa trẻ trung. Thảo luận với Thomas Leoncini, New York,

Random House, 2018, 4.

[76] FD 68.

[77] [Họp mặt Giới trẻ tại Cagliari \(22.9.2013\)](#): AAS 105 (2013), 904-905.

[78] Năm Chiếc Bánh và Hai Con Cá, Pauline Books and Media, 2003, pp. 9, 13.

[79] Hội Đồng Giám mục Thụy Sĩ, Hãy dành thời gian: cho bạn, cho tôi, cho chúng ta, 2.02.2018.

[80] Cf. Thánh Tôma Aquino, Summa Theologiae, II-II, q. 23, art. 1.

[81] Nói chuyện với các Thiện nguyện viên , Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama ([27 January 2019](#)): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 11.

[82] Thánh Oscar Romero, Giảng lễ (6.11.1977), trong Su Pensamiento, I-II, San Salvador, 2000, p. 312.

[83] [Diễn văn Khai mạc Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(24.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 26.01.2019, 12.

[84] Cf. Gặp gỡ Giới trẻ tại Đền thánh [Quốc gia Maipú, Santiago de Chile \(17.01.2018\)](#): L'Osservatore Romano, 19.01.2018, 7.

[85] Cf. ROMANO GUARDINI, Die Lebensalter. Ihre ethische und pädagogische Bedeutung, Würzburg, 3rd ed., 1955, 20.

[86] Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 11.

[87] Khúc Linh Ca, Red. B, Prologue, 2.

[88] Ibid., XIV-XV, 2.

[89] Hội đồng Giám mục Rwanda, Thư của các Giám mục Công giáo Rwanda gửi các Kitô hữu trong Năm thánh ngoại thường Hòa giải, Kigali (18.01.2018), 17.

[90] Bài chào mừng Giới trẻ của Cha [Félix Varela Trung tâm Văn hóa ở Havana \(20.9.2015\)](#): L'Osservatore Romano, 21-22.9.2015, 6.

[91] FD 46.

[92] Nói chuyện tại Buổi Canh thức [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXVIII tại Rio de Janeiro \(27.7.2013\)](#): AAS 105 (2013), 663.

[93] Ustedes son la luz del mundo. Address in Cerro San Cristóbal, Chile, 1940. Bản văn có thể được tìm thấy ở: <https://www.padrealbertohurtado.cl/escritos-2/>.

[94] Giảng lễ tại [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXVIII tại Rio de Janeiro \(28.7.2013\)](#): AAS 105 (2013), 665.

[95] Hội đồng Giám mục Hàn Quốc, Thư Mục vụ dịp Kỷ niệm 150 năm cuộc Tuần đạo trong thời bách hại Byeong-in (30.3.2016).

[96] Cf. Giảng lễ tại [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(27.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 12.

[97] “Lạy Chúa, xin hãy biến con nên một kênh chuyển thông hòa bình của Chúa”, Lời nguyện được gán cho Thánh Phanxicô Assisi.

[98] Nói chuyện tại Buổi Canh thức [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 6.

[99] FD 14.

[100] Cf. Thông điệp [Laudato Si'](#) (24 May 2015), 145: AAS 107 (2015), 906.

[101] Sứ điệp Video cho Đại hội Giới trẻ Thổ dân Thế giới tại Panama (17-21.01.2019): L'Osservatore Romano, 19.01.2019, 8.

[102] FD 35.

[103] Cf. Ad Adolescentes, I, 2: PG 31, 566.

[104] Cf. Giáo hoàng Phanxicô và Các Bạn, Chia sẻ sự Khôn ngoan của Thời gian, Chicago, Loyola Press, 2018.

[105] Ibid., 12.

[106] Ibid., 13.

[107] Ibid.

[108] Ibid.

[109] Ibid., 162.

[110] EDUARDO PIRONIO, Sứ điệp cho Giới trẻ Argentina (12-15.9.1985), 2.

[111] FD 123.

[112] Das Wesen des Christentums. Die neue Wirklichkeit des Herrn, Mainz, 7th ed., 1991, 14.

[113] No. 165: AAS 105 (2013), 1089.

[114] Nói chuyện tại chuyến viếng thăm [Casa Hogar del Buen Samaritano, Panamá, \(27.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 10.

115] FD 36.

- [116] Cf. Tông hiến *Veritatis Gaudium* (8.12.2017), 4: AAS 110 (2018), 7-8.
- [117] Nói chuyện tại Cuộc gặp gỡ Sinh viên Học sinh và các Đại biểu Thế giới Học thuật tại Piazza San Domenico, Bologna (1.10.2017): AAS 109 (2017), 1115.
- [118] FD 51.
- [119] *Ibid.*, 47.
- [120] *Sermo* 256, 3: PL 38, 1193.
- [121] FD 47.
- [122] Nói chuyện với một Phái đoàn Olympic Đặc biệt Quốc tế (16.02.2017): *L'Osservatore Romano*, 17.02.2017, 8.
- [123] *Ad Adolescentes*, VIII, 11-12: PG 31, 580.
- [124] Hội đồng Giám mục Argentina, *Declaración de San Miguel*, Buenos Aires, 1969, X, 1.
- [125] RAFAEL TELLO, *La nueva evangelización*, II (Appendices I and II), Buenos Aires, 2013, 111.
- [126] Cf. Tông huấn *Evangelii Gaudium* (24.11.2013), 44-45: AAS 105 (2013), 1038-1039.
- [127] FD 70.
- [128] *Ibid.*, 117.
- [129] *Ibid.*, 4.
- [130] Tông huấn *Evangelii Gaudium* (24.11.2013), 124: AAS 105

(2013), 1072.

[131] Ibid., No. 122, 1071.

[132] FD 9.

[133] Tài liệu họp Trù bị chuẩn bị cho Hội nghị Toàn thể Thường kỳ thứ 15 của Thượng Hội đồng Giám mục, Rome (24.3.2018), 12.

[134] Ibid., 10.

[135] FD 15.

[136] Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 2.

[137] Hiến chế [Lumen Gentium](#), 11.

[138] Bài nói chuyện tại buổi Canh thức với Giới trẻ , [Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV ở Panama \(26.01.2019\)](#): L'Osservatore Romano, 28-29.01.2019, 6.

[139] Tông huấn [Evangelii Gaudium](#) (24 November 2013), 273: AAS 105 (2013), 1130.

[140] Thánh Phaolô VI, Thông điệp [Populorum Progressio](#) (26.3.1967), 15: AAS 59 (1967), 265.

[141] Meditación de Semana Santa para jóvenes, viết trên một tàu chở hàng khi trở về từ Mỹ năm 1946. Bản văn có thể được tìm thấy tại: <https://www.padrealbertohurtado.cl/escritos-2/>.

[142] Gặp gỡ Giới trẻ Umbria ở Assisi (4.10.2013): 105 (2013), 921.

[143] Tông huấn Hậu Thượng hội đồng [Amoris Laetitia](#) (19.3.2016), 150: AAS 108 (2016), 369.

- [144] Nói chuyện với Giới trẻ Giáo phận Grenoble-Vienne (17.9.2018): L'Osservatore Romano, 19.9.2018, 8.
- [145] FD 32.
- [146] Gặp gỡ các Thiện nguyện viên Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXVIII tại Rio de Janeiro (28.7.2013): Insegnamenti 1, 2 (2013), 125.
- [147] Hội đồng Giám mục Colombia, Sứ điệp Kitô giáo về Hôn Nhân(14.5.1981).
- [148] Hội đồng Giám mục Hoa Kỳ, Con cái của Ánh sáng: Một kế hoạch mục vụ cho Sứ vụ với Người ở ngưỡng trưởng thành, 12.11.1996, Phần I, 3.
- [149] Thọng điệp [Laudato Si'](#) (24.5.2015), 128: AAS 107 (2015), 898.
- [150] Ibid., 125: AAS 107 (2015), 897.
- [151] FD 40.
- [152] Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 167.
- [153] Ibid., 168.
- [154] Ibid., 170.
- [155] FD 108.
- [156] Ibid.
- [157] Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 171.
- [158] Ibid., 172.
- [159] Bài nói chuyện của Giáo hoàng Phanxicô tại Buổi Cầu nguyện

Canh thức chuẩn bị cho Ngày Giới trẻ Thế giới lần thứ XXXIV, Đền thờ Đức Bà Cả (8.4.2017): AAS 109 (2017), 447.

[160] ROMANO GUARDINI, Die Lebensalter. Ihre ethische und pädagogische Bedeutung, Würzburg, 3rd ed., 1955, 20.

[161] Cf. Tông huấn [Gaudete et Exsultate](#) (19.3.2018), 169.

[162] Tông huấn [Evangelii Gaudium](#) (24.11.2013), 222: AAS 105 (2013), 1111.

[163] Thánh Gioan Phaolô II, Tông huấn [Pastores Dabo Vobis](#) (25.3.1992), 10: AAS 84 (1992), 672.

[164] Cầu nguyện Canh thức với Giới trẻ Ý (11.8.2018): L'Osservatore Romano, 13-14.8.2018, 6.